Chân trời sáng tạo

NGUYỄN THỊ LY KHA – TRỊNH CAM LY (đồng Chủ biên)
VŨ THỊ ÂN – TRẦN VĂN CHUNG
PHẠM THỊ KIM OANH – HOÀNG THỤY THANH TÂM

TIẾNG VIỆT

4

TẬP MỘT



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

BẢN MẪU

Sách giáo khoa được thẩm định bởi Hội đồng quốc gia thẩm định sách giáo khoa lớp 4

(theo Quyết định số 1908/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 7 năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

NGUYỄN THỊ LY KHA – TRỊNH CAM LY (đồng Chủ biên)
VŨ THỊ ÂN – TRẦN VĂN CHUNG
PHẠM THỊ KIM OANH – HOÀNG THỤY THANH TÂM

Tiếng Việt



TẬP MỘT

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

KÍ HIỆU DÙNG TRONG SÁCH

 Đọc

 Luyện từ và câu

 Nói và nghe

 Viết

: Giải nghĩa từ

? Câu hỏi, bài tập

M: Mẫu

Ghi nhớ

(a), (b) Tự học

Chân trời sáng tạo

Việc viết hoa trong sách ***Tiếng Việt 4*** được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư do Chính phủ ban hành ngày 05 tháng 3 năm 2020.

Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa
để dành tặng các em học sinh lớp sau.

LỜI NÓI ĐẦU

Các em học sinh yêu quý!

Gửi lời chào lớp Ba, các em bước vào lớp Bốn với những niềm vui và trải nghiệm mới. Một trong những người bạn đồng hành cùng các em suốt năm học này là cuốn sách *Tiếng Việt 4* với hai tập.

Ở tập một, các em được tìm hiểu các chủ điểm: *Tuổi nhỏ làm việc nhỏ, Mảnh ghép yêu thương, Những người tài trí, Những ước mơ xanh*. Ở tập hai, tiếp tục là các chủ điểm: *Cuộc sống mến yêu, Việt Nam quê hương em, Thế giới quanh ta* và *Vòng tay thân ái*.

Các bài học trong mỗi chủ điểm giúp các em khám phá những điều kì diệu, hiểu và mến yêu hơn cuộc sống này. Các em sẽ biết trân trọng hơn những điều tốt đẹp của con người. Những điều kì diệu và tốt đẹp ấy sẽ nâng cánh ước mơ của các em. Các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe đã được rèn luyện ở những năm học trước được nâng lên một mức độ cao hơn, giúp các em sử dụng tiếng Việt tự tin hơn.

Chúc các em một năm học mới với thật nhiều niềm vui, sự hứng thú và thành công.

Các tác giả

Chân trời sáng tạo

MỤC LỤC

			Trang
TUỔI NHỎ LÀM VIỆC NHỎ			
Tuần 1	**Bài 1: Những ngày hè tươi đẹp**		**10**
	Đọc	Những ngày hè tươi đẹp	10
	Luyện từ và câu	Danh từ	11
	Viết	Nhận diện bài văn kể chuyện	12
	Bài 2: Đoá hoa đồng thoại		**15**
	Đọc	Đoá hoa đồng thoại	15
	Nói và nghe	Trao đổi về việc xây dựng tủ sách của lớp em	16
	Viết	Lập dàn ý cho bài văn kể chuyện	17
Tuần 2	**Bài 3: Gieo ngày mới**		**18**
	Đọc	Gieo ngày mới	18
	Luyện từ và câu	Danh từ chung, danh từ riêng	20
	Viết	Viết đoạn mở bài và đoạn kết bài cho bài văn kể chuyện	21
	Bài 4: Lên nương		**23**
	Đọc	Lên nương	23
	Luyện từ và câu	Luyện tập về danh từ	24
	Viết	Viết bài văn kể chuyện	25
Tuần 3	**Bài 5: Cô bé ấy đã lớn**		**26**
	Đọc	Cô bé ấy đã lớn	26
	Luyện từ và câu	Động từ	28
	Viết	Tìm ý và viết đoạn văn cho bài văn kể chuyện	29

	Bài 6: Người thiếu niên anh hùng		**30**
	Đọc	Người thiếu niên anh hùng	30
	Nói và nghe	Kể về một hoạt động đền ơn đáp nghĩa hoặc một hoạt động thiện nguyện	31
	Viết	Trả bài văn kể chuyện	31
Tuần 4	**Bài 7: Sắc màu**		**33**
	Đọc	Sắc màu	33
	Luyện từ và câu	Luyện tập về động từ	34
	Viết	Viết bài văn kể chuyện	35
	Bài 8: Mùa thu		**37**
	Đọc	Mùa thu	37
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ *Đoàn kết*	38
	Viết	Viết đơn	39
MẢNH GHÉP YÊU THƯƠNG			
Tuần 5	**Bài 1: Về thăm bà**		**41**
	Đọc	Về thăm bà	41
	Luyện từ và câu	Luyện tập về động từ	43
	Viết	Trả bài văn kể chuyện	44
	Bài 2: Ca dao về tình yêu thương		**45**
	Đọc	Ca dao về tình yêu thương	45
	Nói và nghe	Kể về một việc làm thể hiện tình cảm của em với người thân	46
	Viết	Nhận diện bài văn thuật lại một sự việc	47

Tuần 6	**Bài 3: Quả ngọt cuối mùa**		**49**
	Đọc	Quả ngọt cuối mùa	49
	Luyện từ và câu	Luyện tập về động từ	51
	Viết	Lập dàn ý cho bài văn thuật lại một sự việc	52
	Bài 4: Thân thương xứ Vàm		**54**
	Đọc	Thân thương xứ Vàm	54
	Luyện từ và câu	Tính từ	55
	Viết	Viết đoạn văn cho bài văn thuật lại một sự việc	57
Tuần 7	**Bài 5: Một li sữa**		**58**
	Đọc	Một li sữa	58
	Luyện từ và câu	Luyện tập về tính từ	60
	Viết	Viết đoạn mở bài và đoạn kết bài cho bài văn thuật lại một sự việc	60
	Bài 6: Vì Hoàng Sa – Trường Sa thân yêu		**62**
	Đọc	Vì Hoàng Sa – Trường Sa thân yêu	62
	Nói và nghe	Thảo luận về việc hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn	63
	Viết	Viết bài văn thuật lại một sự việc	64
Tuần 8	**Bài 7: Gió vườn**		**65**
	Đọc	Gió vườn	65
	Luyện từ và câu	Luyện tập về tính từ	67
	Viết	Viết báo cáo thảo luận nhóm	68
	Bài 8: Cây trái trong vườn Bác		**70**
	Đọc	Cây trái trong vườn Bác	70
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ *Nhân hậu*	71

	Viết	Trả bài văn thuật lại một sự việc	72
Tuần 9	**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**		**74**
NHỮNG NGƯỜI TÀI TRÍ			
Tuần 10	**Bài 1: Yết Kiêu**		**82**
	Đọc	Yết Kiêu	82
	Luyện từ và câu	Luyện tập về tính từ	84
	Viết	Luyện tập lập dàn ý cho bài văn thuật lại một sự việc	85
	Bài 2: Mạc Đĩnh Chi		**86**
	Đọc	Mạc Đĩnh Chi	86
	Nói và nghe	Nói về một anh hùng hoặc một tài năng nhỏ tuổi	87
	Viết	Luyện tập viết đoạn văn cho bài văn thuật lại một sự việc	88
Tuần 11	**Bài 3: Sáng tháng Năm**		**89**
	Đọc	Sáng tháng Năm	89
	Luyện từ và câu	Luyện tập về danh từ, động từ, tính từ	91
	Viết	Luyện tập viết bài văn thuật lại một sự việc	92
	Bài 4: Trống đồng Đông Sơn		**93**
	Đọc	Trống đồng Đông Sơn	93
	Luyện từ và câu	Sử dụng từ điển	94
	Viết	Viết giấy mời	95
Tuần 12	**Bài 5: Ai tài giỏi nhất?**		**96**
	Đọc	Ai tài giỏi nhất?	96
	Luyện từ và câu	Biện pháp nhân hoá	97
	Viết	Trả bài văn thuật lại một sự việc	99

	Bài 6: Kì quan đê biển		**100**
	Đọc	Kì quan đê biển	100
	Nói và nghe	Thuyết trình về trí tuệ và tài năng của con người	101
	Viết	Nhận diện bài văn viết thư	101
Tuần 13	**Bài 7: Chuyện cổ tích về loài người**		**103**
	Đọc	Chuyện cổ tích về loài người	103
	Luyện từ và câu	Luyện tập về nhân hoá	105
	Viết	Viết thư cho người thân	106
	Bài 8: Những mùa hoa trên cao nguyên đá		**107**
	Đọc	Những mùa hoa trên cao nguyên đá	107
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ *Tài trí*	109
	Viết	Viết thư cho bạn bè	110
	NHỮNG ƯỚC MƠ XANH		
Tuần 14	**Bài 1: Ở Vương quốc Tương Lai**		**111**
	Đọc	Ở Vương quốc Tương Lai	111
	Luyện từ và câu	Luyện tập về nhân hoá	113
	Viết	Viết đoạn văn tưởng tượng	114
	Bài 2: Cậu bé ham học hỏi		**116**
	Đọc	Cậu bé ham học hỏi	116
	Nói và nghe	Nghe – kể câu chuyện về ước mơ	117
	Viết	Luyện tập viết đoạn văn tưởng tượng	118
Tuần 15	**Bài 3: Thuyền trưởng và bầy ong**		**119**
	Đọc	Thuyền trưởng và bầy ong	119
	Luyện từ và câu	Luyện tập về nhân hoá	121
	Viết	Luyện tập viết đoạn văn tưởng tượng	122

	Bài 4: Cây táo đã nảy mầm		**123**
	Đọc	Cây táo đã nảy mầm	123
	Luyện từ và câu	Luyện tập về nhân hoá	124
	Viết	Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc	125
Tuần 16	**Bài 5: Hái trăng trên đỉnh núi**		**127**
	Đọc	Hái trăng trên đỉnh núi	127
	Luyện từ và câu	Luyện tập sử dụng từ ngữ	129
	Viết	Luyện tập viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc	129
	Bài 6: Hướng dẫn tham gia cuộc thi vẽ		**131**
	Đọc	Hướng dẫn tham gia cuộc thi vẽ	131
	Nói và nghe	Giới thiệu một sản phẩm thực hiện ở trường	132
	Viết	Viết đoạn văn nêu lí do thích một câu chuyện	133
Tuần 17	**Bài 7: Nếu chúng mình có phép lạ**		**135**
	Đọc	Nếu chúng mình có phép lạ	135
	Luyện từ và câu	Luyện tập sử dụng từ ngữ	136
	Viết	Luyện tập viết đoạn văn nêu lí do thích một câu chuyện	137
	Bài 8: Những giai điệu gió		**139**
	Đọc	Những giai điệu gió	139
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ *Ước mơ*	140
	Viết	Luyện tập viết đoạn văn nêu lí do thích một câu chuyện	141
Tuần 18	**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I**		**143**
Một số thuật ngữ dùng trong sách			150
Bảng tra cứu tên riêng nước ngoài			151

TUỔI NHỎ LÀM VIỆC NHỎ

Tuần 1

Bài 1

Những ngày hè tươi đẹp

Khởi động

Chia sẻ về một món quà em được tặng hoặc đã tặng cho bạn bè, người thân.

Tên	Đặc điểm	Ý nghĩa	?

Khám phá và luyện tập

Đọc

Những ngày hè tươi đẹp

Cuối cùng, kì nghỉ hè của tớ cũng khép lại. Tớ đã chuẩn bị sẵn sàng trở lại thành phố để bước vào năm học mới, vậy mà lúc chia tay, tớ cứ tiếc những ngày ở quê trôi nhanh quá.

Sáng đó, như bao buổi sáng khác ở làng, trời lấp lánh nắng. Ông bà ôm tớ và nói: "Hè năm sau, anh em cháu nhớ về nhé!". Tớ "dạ" thật to, không quên nhờ ông bà đặc biệt để ý đến con lợn út. Cô Lâm nói không cần đợi đến năm sau, cuối năm về dự đám cưới của cô với chú Khang. Khi ấy, chắc lợn út của tớ đã lớn tướng rồi. Ông bà cùng cô Lâm bịn rịn tiễn bố mẹ và anh em tớ ra đầu ngõ.



Vừa lúc hội bạn ở làng ùa đến. Đứa nào cũng cầm trên tay một thứ gì đó.

– Cậu tặng chúng tớ cuốn "Từ điển tiếng Việt" rồi, đây là quà, để cậu nhớ về chúng tớ. – Điệp nói thế, sau khi chìa cho tớ cây cỏ chọi gà lớn chưa từng thấy.

Thằng Văn cho tớ hòn bi ve đẹp nhất, quý nhất của nó. Thằng Lê cho tớ hòn đá hình siêu nhân nhặt ở bờ suối, trước giờ vẫn được nó giữ như báu vật. Sau cùng là Tuyết, nó cho tớ chồng bánh đa chưa nướng, dặn lên phố nướng ăn để nhớ mà về chơi với nhau.

Tớ chào các bạn và hứa sẽ nhớ việc tập hợp sách để gửi về làm tủ sách ở đình làng.

Trên xe ô tô, lần lượt ngôi nhà của ông bà, con đường làng tớ vẫn gọi là đường thơm, và cánh đồng nữa, trôi dần về phía sau. Tớ mở to mắt, nhìn, rồi tưởng tượng về mùa hè năm sau…

Văn Thành Lê

Bịn rịn: *lưu luyến không muốn rời xa khi phải chia tay.*

1. Kết thúc kì nghỉ hè ở quê, bạn nhỏ tiếc điều gì?
2. Những chi tiết nào cho thấy ông bà và cô Lâm rất yêu quý con cháu?
3. Mỗi người bạn tặng cho bạn nhỏ món quà gì? Những món quà ấy thể hiện điều gì?
4. Trước khi trở lại thành phố, bạn nhỏ hứa sẽ làm gì? Việc làm đó có ý nghĩa như thế nào?
5. Theo em, bạn nhỏ tưởng tượng những điều gì về mùa hè năm sau?
6. Em mong ước điều gì cho kì nghỉ hè sắp tới của mình? Vì sao?

Luyện từ và câu

Danh từ

1. Tìm từ chỉ sự vật có trong hai khổ thơ dưới đây và xếp vào nhóm thích hợp.

a. Đôi bàn tay be bé
Nhanh nhẹn ai biết không?
Chiều tưới cây cho ông
Tối chép thơ tặng bố.

Nguyễn Lãm Thắng

b. Tàu chú cưỡi sóng đi
Gió mặn đùa chân tóc
Bãi cát trắng, dừa xanh
Biển vàng đêm trăng biếc.

Cao Xuân Sơn

Từ chỉ người	Từ chỉ vật	Từ chỉ thời gian	Từ chỉ hiện tượng
M: ông	M: cây	M: chiều	M: sóng

Danh từ là từ chỉ sự vật (người, vật, thời gian, hiện tượng tự nhiên,...).

2. Tìm 5 – 7 danh từ có trong đoạn văn sau:

Cánh đồng thênh thang gió nắng. Cái xóm nhỏ ngó ra con kinh. Không gian sống động đến nỗi có thể cảm nhận được mùi hương của bông súng nở trong đìa, tiếng con chim tu hú gọi bầy tao tác, cá quẫy dưới váng bèo. Trên bờ vườn, dưới ao, mấy bầy gà, bầy vịt ta thong dong bới tìm mồi trong rào sậy.

Theo Nguyễn Ngọc Tư

3. Đặt 2 – 3 câu có các danh từ sau:

buổi sáng | ánh nắng | con đường | học sinh

Viết

Nhận diện bài văn kể chuyện

1. Đọc bài văn sau và thực hiện các yêu cầu:

Từ ngày còn bé, qua giọng kể ấm áp của bà, em đã rất thích câu chuyện "Tích Chu".

Chuyện kể về cậu bé Tích Chu. Bố mẹ mất sớm nên Tích Chu ở với bà. Bà rất thương Tích Chu. Hằng ngày, bà làm lụng vất vả để kiếm tiền nuôi cậu bé. Có món gì ngon, bà cũng dành cho Tích Chu. Thế nhưng Tích Chu lại chẳng thương bà. Suốt ngày, cậu bé chỉ mải rong chơi.

Lần đó, bà sốt cao, khát nước quá, liền gọi:

– Tích Chu ơi, cho bà ngụm nước. Bà khát khô cổ rồi!

Bà gọi mãi mà không thấy Tích Chu đáp lại nên biến thành chim.

Còn Tích Chu mải chơi, đến khi thấy đói mới về. Về đến nhà, cậu bé hốt hoảng khi biết bà đã biến thành chim. Cậu bé theo hướng chim bay để tìm bà.

Đi được một đoạn, Tích Chu gặp chim đang uống nước ở một dòng suối mát. Cậu bé tha thiết gọi nhưng chim vẫn vỗ cánh bay đi.

Buồn quá, Tích Chu oà khóc. Một bà tiên hiện ra, bảo:

– Nếu muốn bà trở lại thành người thì cháu phải đi lấy nước ở suối tiên cho bà uống.

Nghe bà tiên nói, Tích Chu mừng rỡ vô cùng. Cậu bé hỏi đường đến suối tiên, rồi vội vàng đi ngay.

Trải qua nhiều ngày đêm băng rừng, lội suối, cuối cùng, Tích Chu đã lấy được nước suối tiên mang về.

Được uống nước suối tiên, bà trở lại thành người. Tích Chu vui sướng ôm lấy bà. Từ đấy, Tích Chu luôn ở bên, hết lòng yêu thương, chăm sóc bà.

Câu chuyện bà kể đã lâu nhưng hình ảnh cậu bé Tích Chu băng rừng, lội suối tìm nước suối tiên đem về cho bà uống vẫn còn đọng lại trong tâm trí em như một lời nhắc nhở về lòng hiếu thảo.

Nam Khánh



a. Tìm trong bài văn:

– Phần giới thiệu câu chuyện

– Phần kể lại nội dung của câu chuyện

- Mở đầu câu chuyện
- Diễn biến câu chuyện
- Kết thúc câu chuyện

– Phần nêu suy nghĩ, cảm xúc về câu chuyện

b. Xác định các sự việc ở phần diễn biến của câu chuyện và kết quả của các sự việc ấy.



Sự việc 1: Bà bị ốm nhưng không có ai chăm sóc.
Kết quả: Bà biến thành chim.

Sự việc 2: ?
Kết quả: Chim vẫn vỗ cánh bay đi.

Sự việc 3: Tích Chu gặp bà tiên.
Kết quả: ?

Sự việc 4: ?
Kết quả: ?

c. Các sự việc ở phần diễn biến của câu chuyện được kể theo trình tự nào?

Bài văn **kể chuyện đã đọc, đã nghe** thường gồm ba phần:

1. Mở bài: Giới thiệu câu chuyện.

2. Thân bài: Kể lại các sự việc của câu chuyện theo trình tự thời gian hoặc không gian.

Lưu ý: Thân bài có thể gồm một hoặc nhiều đoạn văn.

3. Kết bài: Nêu kết thúc của câu chuyện. Có thể bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của người kể về nội dung câu chuyện.

2. Đọc câu chuyện sau và thực hiện yêu cầu:

Người ăn xin

Lúc ấy, tôi đang đi trên phố. Một người ăn xin già lọm khọm đứng ngay trước mặt tôi.

Đôi mắt ông lão đỏ đọc và giàn giụa nước mắt. Đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi thảm hại... Chao ôi! Cảnh nghèo đói đã gặm nát con người đau khổ kia thành xấu xí biết nhường nào!

Ông già chìa trước mặt tôi bàn tay sưng húp, bẩn thỉu. Ông rên rỉ cầu xin cứu giúp.

Tôi lục tìm hết túi nọ túi kia, không có tiền, không có đồng hồ, không có cả một chiếc khăn tay. Trên người tôi chẳng có tài sản gì.

Người ăn xin vẫn đợi tôi. Tay vẫn chìa ra, run lẩy bẩy.

Tôi chẳng biết làm cách nào. Tôi nắm chặt lấy bàn tay run rẩy kia:

– Ông đừng giận cháu, cháu không có gì để cho ông cả.

Người ăn xin nhìn tôi chằm chằm bằng đôi mắt ướt đẫm. Đôi môi tái nhợt nở nụ cười và tay ông cũng xiết lấy tay tôi:

– Cháu ơi, cảm ơn cháu! Như vậy là cháu đã cho lão rồi. – Ông lão nói bằng giọng khản đặc.

Khi ấy, tôi chợt hiểu rằng: cả tôi nữa, tôi cũng vừa nhận được chút gì của ông lão.

Theo Tuốc-ghê-nhép

a. Tìm đoạn mở đầu câu chuyện.

b. Xác định các sự việc xảy ra và kết quả của các sự việc ấy.

c. Tìm đoạn văn nêu suy nghĩ, cảm xúc của tác giả.

Vận dụng

Ghi lại một kỉ niệm mùa hè mà em nhớ nhất.

Bài 2

Đoá hoa đồng thoại

Khởi động

Nói về 1 – 2 cuộc thi viết, vẽ,... dành cho thiếu nhi mà em biết.





Khám phá và luyện tập



Đọc

Đoá hoa đồng thoại

Cuộc thi sáng tác truyện "Đoá hoa đồng thoại" dành riêng một hạng mục cho học sinh các trường tiểu học trên toàn quốc tham gia. Ban Tổ chức khẳng định đây là dịp để khuyến khích và phát hiện tài năng sáng tác truyện đồng thoại của các em nhỏ. Đây cũng là dịp để kết nối trái tim của người dân Nhật Bản và Việt Nam, góp phần nuôi dưỡng tâm hồn trẻ em hai nước.

Các tác phẩm đoạt giải được dịch sang tiếng Nhật, biên tập, vẽ minh hoạ, in ấn và phát hành rộng rãi dưới dạng tuyển tập song ngữ Việt – Nhật. Toàn bộ lợi nhuận từ việc bán sách được trao tặng cho các quỹ khuyến học, khuyến đọc của Việt Nam.

Hằng năm, thí sinh đoạt giải Đặc biệt được tham gia lễ trao giải tại Nhật Bản và được khắc tên trên cúp "Đoá hoa đồng thoại" – phần thưởng vinh danh các tác giả xuất sắc.

Linh Tâm

- **Đoá hoa đồng thoại**: *tên cuộc thi sáng tác truyện đồng thoại do Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam bảo trợ. Cuộc thi được tổ chức ở Việt Nam từ năm 2018.*
- **Truyện đồng thoại**: *truyện sáng tác dành cho trẻ em, trong đó loài vật và các vật được nhân hoá để tạo nên một thế giới thần kì.*
- **Phát hành**: *đưa ra sử dụng rộng rãi những gì mới in, mới xuất bản.*

1. Ban Tổ chức cuộc thi "Đoá hoa đồng thoại" mong muốn điều gì khi dành riêng một hạng mục cho học sinh tiểu học?
2. Tìm những chi tiết cho thấy Ban Tổ chức rất đề cao các tác phẩm đoạt giải.
3. Thí sinh đoạt giải Đặc biệt nhận được những vinh dự gì?
4. Em mong muốn có thêm cuộc thi nào được tổ chức dành cho thiếu nhi? Vì sao?

Nói và nghe

Trao đổi về việc xây dựng tủ sách của lớp em

1. Cùng các bạn trao đổi về việc xây dựng tủ sách của lớp em dựa vào gợi ý:



2. Ghi chép lại một số việc cần làm để đóng góp sách, cách sắp xếp, sử dụng sách trong khi cùng các bạn trao đổi.



Viết

Lập dàn ý cho bài văn kể chuyện

Đề bài: **Viết bài văn kể lại một câu chuyện đã đọc, đã nghe nói về lòng trung thực hoặc lòng nhân hậu.**

1. Em đã đọc, đã nghe câu chuyện nào nói về lòng trung thực hoặc lòng nhân hậu?

Ba lưỡi rìu | Sự tích hồ Ba Bể | Người ăn xin

2. Lập dàn ý cho bài văn kể lại câu chuyện đó.

Mở bài

Giới thiệu câu chuyện:
- Tên truyện
- Tên nhân vật
- ?

Thân bài

Ghi vắn tắt diễn biến của câu chuyện theo một trong hai cách:
- *Cách 1*: Ghi từng sự việc theo trình tự thời gian.
- *Cách 2*: Ghi từng sự việc gắn với mỗi địa điểm hoặc tình huống.

Lưu ý: • Mỗi sự việc cần nêu cụ thể:
+ Sự việc diễn ra khi nào? Ở đâu?
+ Chuyện gì xảy ra với nhân vật?
+ Nhân vật đã giải quyết ra sao?

• Ghi chép cụ thể hơn đối với sự việc chính, thể hiện lòng trung thực hoặc lòng nhân hậu của nhân vật trong câu chuyện.

Kết bài

Nêu kết thúc câu chuyện. Có thể bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc về nội dung câu chuyện.

Vận dụng

Viết và trang trí "Nội quy sử dụng tủ sách" của lớp em.

Tuần 2 Bài 3

Gieo ngày mới

Khởi động

Chia sẻ: Ngày mới của mỗi người trong gia đình em bắt đầu như thế nào?

Khám phá và luyện tập

Đọc

1. Đọc bài thơ:

Gieo ngày mới

Sáng sớm dắt trâu ra đồng
Cha mong kịp ngày gieo hạt
Mẹ bắc gầu tát bên sông
Đợi gặt mùa vàng ấm áp.

Từng nét phấn trên bục giảng
Gieo thành bao ước mơ xanh
Chồi non mỗi ngày vươn lớn
Cô gieo hoa trái ngọt lành.

Heo may gió mùa trở lạnh
Bà gom từng giọt nắng hồng
Dệt làm chiếc khăn thật ấm
Cháu quàng qua suốt ngày đông.

Bầu trời gieo mưa rồi nắng
Cho gió hong những đám mây
Cho cả trời sao lấp lánh
Đêm đêm ru giấc ngủ say.

Em biết thương bà, thương mẹ
Yêu cô, yêu cả bầu trời
– A, em sẽ gieo ngày mới
Giòn tan bằng một chuỗi cười!

Ngọc Hà



- **Gầu**: *vật thường làm bằng tre, nứa,... dùng để tát hoặc múc nước.*
- **Heo may**: *những cơn gió nhẹ, kèm theo chút se lạnh, thường xuất hiện vào cuối thu.*

1. Ngày mới của mỗi người bắt đầu bằng việc gì?

 cha  mẹ  cô giáo  bà

2. Mỗi hình ảnh dưới đây muốn nói đến điều gì? Nói về 1 – 2 hình ảnh em thích.

Gặt mùa vàng ấm áp	Gieo bao ước mơ xanh
Gieo hoa trái ngọt lành	Gom từng giọt nắng hồng

3. Theo em, nhờ đâu đêm đêm mọi người có giấc ngủ say?
4. Cách gieo ngày mới của bạn nhỏ có gì đặc biệt? Vì sao?

★ Học thuộc lòng ba khổ thơ em thích.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách
Chủ điểm *Tuổi nhỏ làm việc nhỏ*

(a) Tìm đọc một truyện viết về:



Thiếu nhi làm việc tốt
- Đi tìm việc tốt
  Phong Thu
- Các em nhỏ và cụ già
  Xu-khôm-lin-xki

Thiếu nhi sáng tạo
- Cậu bé thông minh
  Truyện cổ Việt Nam
- Gọi bưởi
  Thần đồng xưa của nước ta

Thiếu nhi chăm ngoan
- Ông Trạng thả diều
  Trinh Đường
- Cô giáo tí hon
  Theo Nguyễn Thi

?

(b) Ghi chép những ý tưởng hoặc chi tiết quan trọng vào *Nhật kí đọc sách*.



c. Cùng bạn chia sẻ:

– Truyện đã đọc.

– Nhật kí đọc sách.

– Tình cảm, suy nghĩ hoặc cách ứng xử của em nếu gặp tình huống tương tự tình huống của nhân vật trong truyện.



Luyện từ và câu

Danh từ chung, danh từ riêng

1. Xếp từ in đậm trong các câu ca dao sau vào nhóm thích hợp:

a. Sâu nhất là sông **Bạch Đằng**
Ba lần giặc đến ba lần giặc tan
Cao nhất là núi **Lam Sơn**
Có ông **Lê Lợi** trong ngàn bước ra.

Ca dao

b. **Bình Định** có núi **Vọng Phu**
Có đầm **Thị Nại**, có cù lao xanh.

Ca dao

c. Ai về **Quảng Ngãi** quê ta
Mía ngon, đường ngọt trắng ngà dễ ăn.

Ca dao



2. Xếp các từ sau vào hai nhóm:

a. Nhóm từ là tên gọi của một sự vật cụ thể.

b. Nhóm từ là tên gọi chung của một loại sự vật.

người | Bình Định | Lê Lợi | đầm

Bạch Đằng | núi | Thị Nại | Quảng Ngãi

Lam Sơn | sông | tỉnh | Vọng Phu

3. Nhận xét cách viết các từ thuộc mỗi nhóm ở bài tập 2.



– **Danh từ chung** là tên của một loại sự vật.
– **Danh từ riêng** là tên riêng của một sự vật. Danh từ riêng được viết hoa.

4. Tìm 2 – 3 danh từ riêng cho mỗi nhóm dưới đây:

Tên nhà văn hoặc nhà thơ	Tên sông hoặc núi	Tên tỉnh hoặc thành phố

5. Viết 3 – 4 câu giới thiệu về nơi em ở, trong câu có sử dụng danh từ riêng.



Viết

Viết đoạn mở bài và đoạn kết bài cho bài văn kể chuyện

1. Đọc hai đoạn văn dưới đây và cho biết:

1 Từ ngày còn bé, qua giọng kể ấm áp của bà, em đã rất thích câu chuyện "Tích Chu".

2 Ngày còn bé, tối nào bà cũng kể chuyện cho em nghe. Qua giọng kể ấm áp của bà, câu chuyện nào cũng thật hấp dẫn. Nhưng em vẫn thích câu chuyện "Tích Chu" hơn cả.

a. Đoạn văn nào giới thiệu ngay câu chuyện chọn kể?

b. Đoạn văn nào dẫn vào câu chuyện từ một vấn đề có liên quan?

2. Đọc hai đoạn văn dưới đây và cho biết:

1 Được uống nước suối tiên, bà trở lại thành người. Tích Chu mừng rỡ ôm lấy bà. Từ đấy, Tích Chu luôn ở bên, hết lòng yêu thương, chăm sóc bà.

2 Câu chuyện bà kể đã lâu nhưng hình ảnh cậu bé Tích Chu băng rừng, lội suối tìm nước suối tiên đem về cho bà uống vẫn còn đọng lại trong tâm trí em như một lời nhắc nhở về lòng hiếu thảo.

a. Đoạn văn nào nêu kết thúc của câu chuyện?

b. Đoạn văn nào bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của người viết sau khi kể chuyện?

Mở bài, **kết bài** trong bài văn **kể chuyện đã đọc, đã nghe** có thể được viết theo một trong hai cách:

– **Mở bài:**
- *Mở bài trực tiếp*: Giới thiệu câu chuyện (tên câu chuyện, tên nhân vật, thời gian, địa điểm diễn ra,...).
- *Mở bài gián tiếp*: Nêu một vấn đề có liên quan để dẫn vào câu chuyện.

– **Kết bài:**
- *Kết bài không mở rộng*: Nêu kết thúc của câu chuyện.
- *Kết bài mở rộng*: Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của người kể sau khi nêu kết thúc câu chuyện.

3. Viết đoạn mở bài trực tiếp và đoạn kết bài mở rộng cho bài văn kể lại câu chuyện đã đọc, đã nghe nói về lòng trung thực hoặc lòng nhân hậu.

Vận dụng

Trao đổi: Em sẽ làm gì để bắt đầu ngày mới có ý nghĩa?

Tập thể dục | Tưới cây | ?

Bài 4

Lên nương

Khởi động

Quan sát tranh bên và trao đổi với bạn:

– Tranh vẽ cảnh ở đâu?

– Bạn nhỏ đang làm gì?

– Em có suy nghĩ gì về việc làm của bạn?



Khám phá và luyện tập

Đọc

Lên nương

Một cơn gió thổi từ phía thung lũng lên mát rượi. Liêm dừng lại hít hà. Em ngửi thấy mùi ngô non thơm dịu trong gió. Cao nguyên đang mùa xanh mát. Ngô, cỏ voi và những loại cỏ khác đón những cơn mưa mùa hạ vươn lên xanh ngắt. Liêm xốc lại chiếc quẩy tấu trên vai. Em vui bước trên con đường đầy màu xanh. Bố mẹ đi vắng cả. Chị Dua bận ôn bài. Chị chuẩn bị thi vào lớp Mười dưới huyện.

Liêm có cả mùa hè trên mảnh nương xanh biếc này. Hôm nay, Liêm lên nương chặt cỏ voi cho bò. Hai con bò nuôi nhốt trong chuồng. Mọi lần, những bó cỏ voi đều "chạy" từ trên nương về trên lưng của bố. Hôm qua, Liêm bảo với bố để mình chăm hai con bò. Bố cười: "Lưng con còn nhỏ lắm, không đủ sức nuôi hai con bò đâu!". Liêm cũng cười: "Không sao. Con đi hai chuyến. Mỗi chuyến một bó cỏ là đủ rồi.".

Vậy là chiều nay, Liêm lên nương thật sớm. Mặt trời mới đi hơn nửa đường một tí, nắng vàng soi cái bóng tròn ủm dưới chân Liêm.

Lục Mạnh Cường

- **Cỏ voi**: *loại cỏ thân đứng, cao, có nhiều đốt, lá xanh, dài, rộng.*
- **Quẩy tấu**: *đồ vật đan bằng trúc hoặc vầu, dùng để đựng dụng cụ lao động khi lên nương.*

1. Cảnh cao nguyên trong đoạn đầu được tả bằng những hình ảnh nào?
2. Mỗi cách nói sau có gì thú vị?
   a. Những bó cỏ voi đều "chạy" từ trên nương về trên lưng của bố.
   b. Lưng con còn nhỏ lắm. Không đủ sức nuôi hai con bò đâu!
3. Những chi tiết nào cho thấy Liêm rất vui và sẵn sàng với công việc?
4. Cách tả mặt trời và nắng ở đoạn cuối có gì hay?
5. Bài đọc giúp em biết thêm điều gì về cuộc sống của các bạn nhỏ ở vùng cao?



Luyện từ và câu

Luyện tập về danh từ

1. Tìm danh từ trong các câu ca dao, tục ngữ, đoạn văn dưới đây và xếp vào nhóm phù hợp:

a. Tháng Chạp là tháng trồng khoai,
Tháng Giêng trồng đậu, tháng Hai trồng cà.
Tháng Ba cày vỡ ruộng ra,
Tháng Tư làm mạ mưa sa đầy đồng.

Ca dao

b. Chuồn chuồn bay thấp thì mưa,
Bay cao thì nắng, bay vừa thì râm.

Tục ngữ

c. Bố đi câu về, không một lần nào là chúng tôi không có quà.

Mở thúng câu ra là cả một thế giới dưới nước: cà cuống, niềng niễng đực, niềng niễng cái bò nhộn nhạo. Hoa sen đỏ, nhị sen vàng toả hương thơm lừng. Những con cá sộp, cá chuối quẫy toé nước, mắt thao láo...

Theo Duy Khán

Chỉ con vật	Chỉ cây cối	Chỉ thời gian	Chỉ hiện tượng
M: cà cuống	M: khoai	M: tháng	M: mưa

2. Tìm 2 – 3 danh từ cho mỗi nhóm dưới đây:

Từ chỉ nghề nghiệp	Từ chỉ đồ dùng, đồ chơi	Từ chỉ các buổi trong ngày	Từ chỉ các mùa trong năm

3. Đặt 1 – 2 câu nói về một hiện tượng tự nhiên.



Viết

Viết bài văn kể chuyện

Đề bài: **Viết bài văn kể lại câu chuyện đã đọc, đã nghe nói về lòng trung thực hoặc lòng nhân hậu.**

1. Dựa vào dàn ý đã lập ở trang 17 (*Tiếng Việt 4, tập một*), viết bài văn kể lại câu chuyện đã đọc, đã nghe.

Lưu ý:

– Em chọn cách viết nào để có đoạn mở bài hấp dẫn?

– Em nên kể chuyện thế nào cho sinh động?

- Kể câu chuyện bằng lời của mình.
- Có thể lược bớt các chi tiết không quan trọng, tập trung kể cụ thể sự việc chính, làm nổi bật lòng trung thực hoặc lòng nhân hậu của nhân vật.
- Có thể thêm vào sự việc chính lời nói, suy nghĩ, hành động,... của nhân vật.
- Cũng có thể bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em về sự việc chính.

– Em viết đoạn kết bài thế nào để người đọc ấn tượng?

2. Đọc lại và chỉnh sửa bài viết của em.

Gợi ý:

Lời kể	Trình tự các sự việc	Từ ngữ chỉ thời gian hoặc địa điểm
Lời nói, suy nghĩ, hành động,... của nhân vật	Chính tả	?

Vận dụng

Đóng vai, nói và đáp lời khen của bố mẹ và chị Dua với Liêm.

Tuần 3 Bài 5

Cô bé ấy đã lớn

Khởi động

Kể về một kỉ niệm vui của em với bạn bè.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Cô bé ấy đã lớn



Bố của Phương mới trồng một cây sấu. Một lần, các bạn đến nhà Phương chơi. Trông thấy cây sấu nhỏ xinh trong vườn, cả bọn trầm trồ bàn tán. Ai cũng ao ước cây sấu lớn thật mau, cho thật nhiều quả. Mai ước:

– Tớ sẽ làm sấu dầm…

– Thế ăn một mình à? Không cho bọn tớ ăn với à? – Hoa nói.

– Không cho! – Mai nửa đùa nửa thật.

– Tớ sẽ làm ô mai sấu! – Hoa hăm hở. – Tớ cũng không cho các cậu.

– Tớ sẽ hái hết trước các cậu. – Cường vừa nói vừa làm bộ ôm mặt khóc.

Phương bực bội:

– Tớ sẽ không cho ai vào nhà, thế là hết cả sấu dầm với ô mai sấu! Một mình tớ sẽ tha hồ hái.

Hai năm trôi qua, cây sấu đã cao lớn, tán xoè rộng che mát một góc vườn. Những con mắt lá biếc xanh trong nắng và những nụ hoa đầu tiên rụt rè xuất hiện.

Đang kì hoa sấu nở rộ thì gặp bão. Suốt đêm mưa gió gào thét. Sáng ra, đầy sân trắng hoa sấu. Nhưng giữa những vòm lá rậm tít trên cao, sấu vẫn giữ lại được mấy chùm quả nhỏ xíu.

Một sớm, vừa bước ra vườn, Phương sửng sốt khi thấy mấy chùm sấu đã chín. Những chùm quả vàng tươi trong kẽ lá nhắc Phương nhớ đến câu chuyện hai năm trước. Hôm ấy, vừa tới lớp, Phương đã ríu rít:

– Mai ơi! Hoa ơi! Cường ơi! Cuối tuần sang nhà tớ hái sấu nhé!

Sáng thứ Bảy, bố giúp Phương và các bạn hái sấu. Phương chọn những quả ngon nhất để dành cho mẹ và bé Lan.

Vừa "ăn dè" từng miếng sấu chín, các bạn vừa vui vẻ ôn lại chuyện ngày trước. Tất cả đều tự cười mình thật là "trẻ con".

Theo Trần Hoài Dương

- **Trầm trồ**: *thốt ra lời khen ngợi với vẻ ngạc nhiên, thán phục.*
- **Sửng sốt**: *rất ngạc nhiên.*

1. Các bạn cùng ao ước điều gì khi trông thấy cây sấu? Vì sao?
2. Những chi tiết nào cho thấy cuộc trò chuyện của các bạn nhỏ rất thú vị?
3. Tìm từ ngữ cho thấy sự thay đổi của cây sấu sau hai năm.
4. Phương làm gì khi thấy mấy chùm sấu đã chín?
5. Theo em, vì sao bài đọc có tên là "Cô bé ấy đã lớn"?

Chọn đáp án đúng:

- Vì bài đọc cho biết Phương đã cao lớn hơn rất nhiều.
- Vì bài đọc cho biết Phương và các bạn đã cao lớn hơn.
- Vì bài đọc cho biết Phương đã thay đổi trong suy nghĩ.
- Vì bài đọc cho biết Phương và các bạn đã thêm hai tuổi.

Động từ

1. Tìm trong các đoạn thơ, đoạn văn dưới đây:

Ông trời nổi lửa đằng đông
Bà sân vấn chiếc khăn hồng đẹp thay
Bố em xách điếu đi cày
Mẹ em tát nước, nắng đầy trong khau.

Trần Đăng Khoa

Tuổi con là tuổi ngựa
Nhưng mẹ ơi đừng buồn
Dẫu cách núi cách rừng
Dẫu cách sông cách bể
Con tìm về với mẹ
Ngựa con vẫn nhớ đường.

Xuân Quỳnh

Ngoài Hồ Tây, dân chài đang tung lưới bắt cá. Hoa mười giờ nở đỏ quanh các lối đi ven hồ.

Theo Lưu Quang Vũ

a. Từ chỉ hoạt động của người, vật.
b. Từ chỉ trạng thái của người, vật.

Động từ là từ chỉ hoạt động hoặc chỉ trạng thái của sự vật.

2. Tìm động từ chỉ hoạt động, trạng thái của mỗi sự vật trong hình:



M: bay, dừng,...

3. Đặt 1 – 2 câu nêu hoạt động, trạng thái của một sự vật ở bài tập 2.

Viết

Tìm ý và viết đoạn văn cho bài văn kể chuyện

1. Em đã đọc, đã nghe những câu chuyện nào ca ngợi lòng dũng cảm hoặc trí thông minh của con người?



Thử tài



Món quà tặng cha



Hai Bà Trưng

2. Chia sẻ với bạn về một câu chuyện em thích dựa vào gợi ý:

a. Câu chuyện có những nhân vật nào?

b. Những việc làm nào của nhân vật thể hiện lòng dũng cảm hoặc trí thông minh?

3. Ghi chép lại các sự việc chính của câu chuyện.

Sự việc 1 → Sự việc 2 → ?

4. Viết đoạn mở bài gián tiếp và đoạn kết bài mở rộng cho câu chuyện đã đọc, đã nghe ca ngợi lòng dũng cảm hoặc trí thông minh của con người.

Vận dụng

1. Thi kể tên món ăn làm từ hoa, quả.

M: sấu dầm, trà hoa cúc

2. Nói 2 – 3 câu về một món ăn em thích.

Bài 6

Người thiếu niên anh hùng

Khởi động

1. Giải câu đố:

Ai người tuổi trẻ tài cao
Cờ đề sáu chữ quyết vào lập công?



2. Nói 1 – 2 câu về nhân vật em tìm được ở bài tập 1.

Khám phá và luyện tập

Đọc

Người thiếu niên anh hùng

Năm 1964, chiến tranh tiếp tục diễn ra ác liệt. Nguyễn Bá Ngọc và các bạn phải đi học trong cảnh sơ tán dưới hầm.

Ngày 04 tháng 4 năm 1965, máy bay địch ném bom, bắn phá xã Quảng Trung, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá. Lúc ấy, người lớn đã ra đồng làm việc, ở nhà chỉ còn trẻ em. Nghe tiếng máy bay, Ngọc vội chạy xuống hầm. Bỗng, Ngọc nghe thấy tiếng khóc thét bên nhà hàng xóm. Ngọc nhảo lên, chạy sang nhà Khương thì thấy bạn của mình đã chết vì trúng bom. Các em của Khương đang kêu khóc. Không ngần ngừ, Ngọc ôm em Oong bé nhất đưa về hầm nhà mình trú ẩn. Thấy bom đạn vẫn tiếp tục dội xuống, một lần nữa Ngọc chui lên vừa bế, vừa dìu hai em Đơ, Toanh xuống hầm.



Tượng Nguyễn Bá Ngọc và các em nhỏ

Cứu được ba em nhỏ rồi, Ngọc mới biết mình bị thương. Mặc dù được đưa đi cấp cứu nhưng do vết thương quá nặng, Ngọc đã hi sinh. Năm ấy, em mới mười bốn tuổi.

Trung Kiên *kể*

- **Sơ tán**: *tạm di chuyển người và của ra khỏi khu vực không an toàn.*
- **Hầm**: *khoảng trống được đào trong lòng đất dùng làm nơi ẩn nấp.*

1. Vì sao Nguyễn Bá Ngọc và các bạn phải đi học trong cảnh sơ tán?
2. Kể những việc làm của Nguyễn Bá Ngọc khi nghe thấy tiếng khóc thét bên nhà hàng xóm.
3. Theo em, vì sao Ngọc không biết mình bị thương trong khi cứu ba em nhỏ?
4. Chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của em về Nguyễn Bá Ngọc.



Nói và nghe

Kể về một hoạt động đền ơn đáp nghĩa hoặc một hoạt động thiện nguyện

Kể về một hoạt động đền ơn đáp nghĩa hoặc một hoạt động thiện nguyện mà em đã có dịp chứng kiến hoặc tham gia dựa vào gợi ý:

1. **Em biết hoặc được tham gia những hoạt động đền ơn đáp nghĩa hoặc hoạt động thiện nguyện nào?**

Dâng hương Quốc tổ Hùng Vương | Giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn | Thăm hỏi gia đình có công | ?

2. **Em hoặc những người tham gia đã làm những việc gì?**
3. **Em có suy nghĩ, cảm xúc gì khi chứng kiến hoặc tham gia hoạt động đó?**



Viết

Trả bài văn kể chuyện

***Đề bài:* Viết bài văn kể lại câu chuyện đã đọc, đã nghe nói về lòng trung thực hoặc lòng nhân hậu.**

1. **Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn.**

Ưu điểm:
- Chọn được câu chuyện hay
- Chọn đúng ngôi kể
- Viết được mở bài gián tiếp, kết bài mở rộng

Hạn chế:
- Dùng từ, viết câu
- Chính tả
- ?

– Kể các sự việc theo trình tự phù hợp
– Kể cụ thể sự việc thể hiện lòng trung thực hoặc lòng nhân hậu
– ?

2. Đọc lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài viết của em.

Cấu tạo	Trình tự các sự việc	Dùng từ	Viết câu	?

3. Trao đổi với bạn:

a. Những điều em học được ở bài viết của bạn.

Mở bài
- Cách dẫn dắt vào câu chuyện
- ?

Thân bài
- Cách dùng từ ngữ chỉ thời gian, địa điểm hoặc tình huống
- Cách kể sự việc chính, làm nổi bật lòng trung thực hoặc lòng nhân hậu của nhân vật
- Cách kể hoạt động, lời nói, ý nghĩ của nhân vật
- ?

Kết bài
- Suy nghĩ, cảm xúc về câu chuyện
- ?

b. Những nội dung em có thể điều chỉnh để bài viết của mình hay hơn.

4. Viết lại đoạn mở bài hoặc đoạn kết bài trong bài viết của em cho hay hơn.

Vận dụng

1. Nghe bài hát "Nguyễn Bá Ngọc – Người thiếu niên dũng cảm", nhạc và lời Mộng Lân.

2. Chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của em sau khi nghe bài hát.

Tuần 4 Bài 7

Sắc màu

Khởi động

Quan sát, trao đổi về màu sắc trong bức tranh của bài đọc.

Khám phá và luyện tập

Đọc

1. Đọc bài thơ:

Sắc màu

Màu đỏ cánh hoa hồng
Nhuộm bừng cho đôi má
Còn màu xanh chiếc lá
Làm mát những rặng cây.

Bình minh treo trên mây
Thả nắng vàng xuống đất
Gió mang theo hương ngát
Cho ong giỏ mật đầy.

Còn chiếc áo tím này
Tặng hoàng hôn sẫm tối
Những đôi mắt biết nói
Vẽ màu biển biếc trong.

Màu nâu này biết không
Từ đại ngàn xa thẳm
Riêng đêm như màu mực
Để thắp sao lên trời...

Mắt nhìn khắp muôn nơi
Sắc màu không kể hết
Em tô thêm màu trắng
Trên tóc mẹ sương rơi...

Bảo Ngọc

?

1. Cách bạn nhỏ chọn màu sắc để đưa vào tranh có gì thú vị?

màu đỏ | màu xanh | màu tím | màu nâu

2. Mỗi sự vật trong khổ thơ 2 được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào? Cách tả ấy có gì hay?

3. Vì sao bạn nhỏ nói: "Riêng đêm như màu mực/ Để thắp sao lên trời..."?

4. Em hiểu khổ thơ cuối bài muốn nói gì?

★ Học thuộc lòng 3 – 4 khổ thơ em thích.

2. Đọc mở rộng

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách
Chủ điểm *Tuổi nhỏ làm việc nhỏ*

(a) Tìm đọc một bản tin viết về:

Thiếu nhi vượt khó | Thiếu nhi tài năng | Thiếu nhi dũng cảm | ?

(b) Ghi chép những thông tin đáng chú ý vào *Nhật kí đọc sách*.

Tên bản tin

Tên nhân vật | Tình huống | Cách giải quyết | ?

c. Cùng bạn chia sẻ:

– Bản tin đã đọc.

– Nhật kí đọc sách.

– Suy nghĩ, cảm xúc hoặc những điều em học được từ các bạn thiếu nhi được nhắc đến trong bản tin.



Luyện từ và câu

Luyện tập về động từ

1. Tìm động từ trong đoạn vè và đoạn thơ dưới đây:

a. Hôm qua em tới trường
Mẹ dắt tay từng bước
Hôm nay mẹ lên nương
Một mình em tới lớp.
Đường xa em đi về
Có chim reo trong lá
Có nước chảy dưới khe
Thì thào như tiếng mẹ.

Minh Chính

b. Hay chạy lon xon
Là gà mới nở
Vừa đi vừa nhảy
Là em sáo xinh
Hay nói linh tinh
Là con liếu điếu
Hay nghịch hay tếu
Là cậu chìa vôi
Hay chao đớp mồi
Là chim chèo bẻo.

Vè dân gian



2. Chọn động từ phù hợp trong khung thay cho mỗi ❀:

quét	làm	đan	ăn	rủ	gieo cấy

Cuộc sống quê tôi gắn bó với cây cọ. Cha ❀ cho tôi chiếc chổi cọ để ❀ nhà, quét sân. Mẹ đựng hạt giống đầy móm lá cọ, treo lên gác bếp để ❀ mùa sau. Chị tôi ❀ nón lá cọ, lại biết đan cả mành cọ và làn cọ xuất khẩu. Chiều chiều chăn trâu, chúng tôi ❀ nhau đi nhặt những trái cọ rơi đầy quanh gốc về om, ❀ vừa béo vừa bùi.

Theo Nguyễn Thái Vận

3. Đặt 2 – 3 câu về một hoạt động vui chơi mà em thích.

Viết

Viết bài văn kể chuyện

Đề bài: **Viết bài văn kể lại câu chuyện đã đọc, đã nghe ca ngợi lòng dũng cảm hoặc trí thông minh của con người.**

1. Viết bài văn dựa vào gợi ý:

Mở bài

Em chọn mở bài theo cách nào?

– *Mở bài trực tiếp*: Giới thiệu tên câu chuyện, tên nhân vật, thời gian, địa điểm,... diễn ra câu chuyện.

– *Mở bài gián tiếp*: Dẫn vào câu chuyện từ một vấn đề có liên quan.

Thân bài

Em chọn kể câu chuyện theo trình tự nào?

– Kể lại từng sự việc theo trình tự thời gian.

– Kể lại từng sự việc gắn với những địa điểm hoặc tình huống khác nhau.

***Lưu ý*:** Tập trung kể sự việc chính, thể hiện lòng dũng cảm hoặc trí thông minh của nhân vật.

Kết bài

Em chọn kết bài theo cách nào?

– *Kết bài không mở rộng:* Nêu kết thúc của câu chuyện.

– *Kết bài mở rộng:* Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em sau khi nêu kết thúc câu chuyện.

2. Đọc lại và chỉnh sửa bài viết của em.

Gợi ý:

– Mở bài và kết bài

– Trình tự các sự việc

– Từ ngữ chỉ thời gian, địa điểm hoặc tình huống

– Đặc điểm, lời nói, suy nghĩ, hành động,... của nhân vật

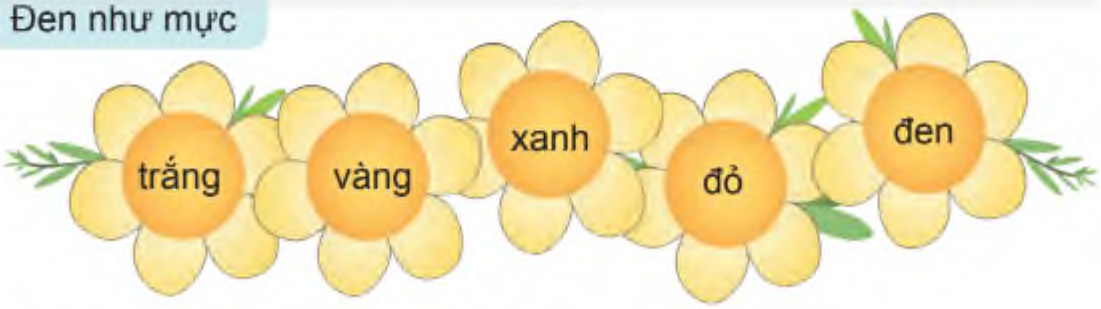
– Chính tả

– ?

Vận dụng

1. Thi tìm thành ngữ nói về màu sắc.

M: Đen như mực



2. Đặt 1 – 2 câu với một thành ngữ tìm được.

M: Mới hơn 7 giờ mà trời đã tối đen như mực.

Bài 8

Mùa thu

Khởi động

1. Nghe một đoạn lời bài hát "Mùa thu ngày khai trường".



Nhạc và lời: Vũ Trọng Tường

2. Chia sẻ cảm xúc của em khi nghe đoạn lời bài hát.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Mùa thu

Mùa thu, những khu vườn đầy lá vàng xao động, trái bưởi bỗng tròn căng đang chờ đêm hội rằm phá cỗ. Tiếng đám sẻ non tíu tít nhảy nhót nhặt những hạt thóc còn vương lại trên mảnh sân vuông.

Đêm xuống, mảnh trăng nhẹ tênh, mỏng manh trôi bồng bềnh trên nền trời chi chít ánh sao. Rồi trăng không còn khuyết và tròn vành vạnh khi đến giữa mùa thu.

Mùa thu, tiết trời trong thanh dịu nhẹ, con đường làng bỗng như quen, như lạ. Mỗi sớm đến trường, bước chân chợt ngập ngừng khi đánh thức những bụi cây non vẫn còn đang ngái ngủ. Tia nắng ban mai nghịch ngợm xuyên qua kẽ lá, soi vào chiếc tổ xinh xắn làm cho chú chim non bừng tỉnh giấc, bay vút lên trời rồi cất tiếng hót líu lo.



Mùa thu, vạt hoa cúc dại cũng nở bung hai bên đường. Những bông hoa cúc xinh xinh dịu dàng, lung linh như từng tia nắng nhỏ. Thảm cỏ may thì tím biếc đến nôn nao. Hoa cỏ may quấn quýt từng bước chân, theo tận vào lớp học. Tiếng đọc bài ngân nga vang ra ngoài cửa lớp, khiến chú chim đang nghiêng chiếc đầu nhỏ xinh tìm sâu trong kẽ lá cũng lích rích hót theo. Giọt nắng sớm mai như vô tình đậu lên trang vở mới, bừng sáng lung linh những ước mơ.

Theo Huỳnh Thị Thu Hương

?

1. Trong đoạn văn thứ nhất, tác giả tả khu vườn mùa thu bằng những hình ảnh và âm thanh nào?
2. Tìm từ ngữ tả vẻ đẹp của vầng trăng.
3. Vì sao con đường làng vào mùa thu bỗng "như quen, như lạ"?
4. Cách tả hoa, lá mùa thu có gì đặc biệt?
5. Em thích điều gì về mùa thu được tả trong bài?

Luyện từ và câu

Mở rộng vốn từ *Đoàn kết*

1. Dòng nào sau đây nêu đúng nghĩa của từ đoàn kết?

- Làm cho các phần rời nhau nối liền, gắn liền lại với nhau
- Gắn bó với nhau về tình nghĩa, coi nhau như người thân
- Kết thành một khối thống nhất, cùng hoạt động vì một mục đích chung
- Chính thức công nhận là một thành viên của một tổ chức, đoàn thể

2. Tìm 2 – 3 từ có nghĩa trái ngược với từ đoàn kết.

3. Xếp các từ sau vào hai nhóm:



4. Đặt 1 – 2 câu với từ ngữ chứa tiếng kết có nghĩa là gắn bó.

5. Mỗi câu dưới đây khuyên chúng ta điều gì?

a. Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ.

Tục ngữ

b. Một cây làm chẳng nên non,
Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.

Ca dao

c. Một ngôi sao chẳng sáng đêm
Một thân lúa chín chẳng nên mùa vàng.

Tố Hữu



Viết

Viết đơn

1. Đọc "Đơn xin cấp Thẻ bạn đọc" và hoàn thành sơ đồ sau:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 9 năm 2023

ĐƠN XIN CẤP THẺ BẠN ĐỌC

Kính gửi: Thư viện Trường Tiểu học Trần Thị Ngọc Hân

Em tên là: Nguyễn Vũ Bảo Khang
Sinh ngày: 11 tháng 10 năm 2014
Nơi ở: Khu phố 5, đường Huỳnh Tấn Phát, huyện Nhà Bè
Học sinh lớp Bốn A, Trường Tiểu học Trần Thị Ngọc Hân.

Em làm đơn này đề nghị Thư viện cấp cho em Thẻ bạn đọc năm học 2023 – 2024.

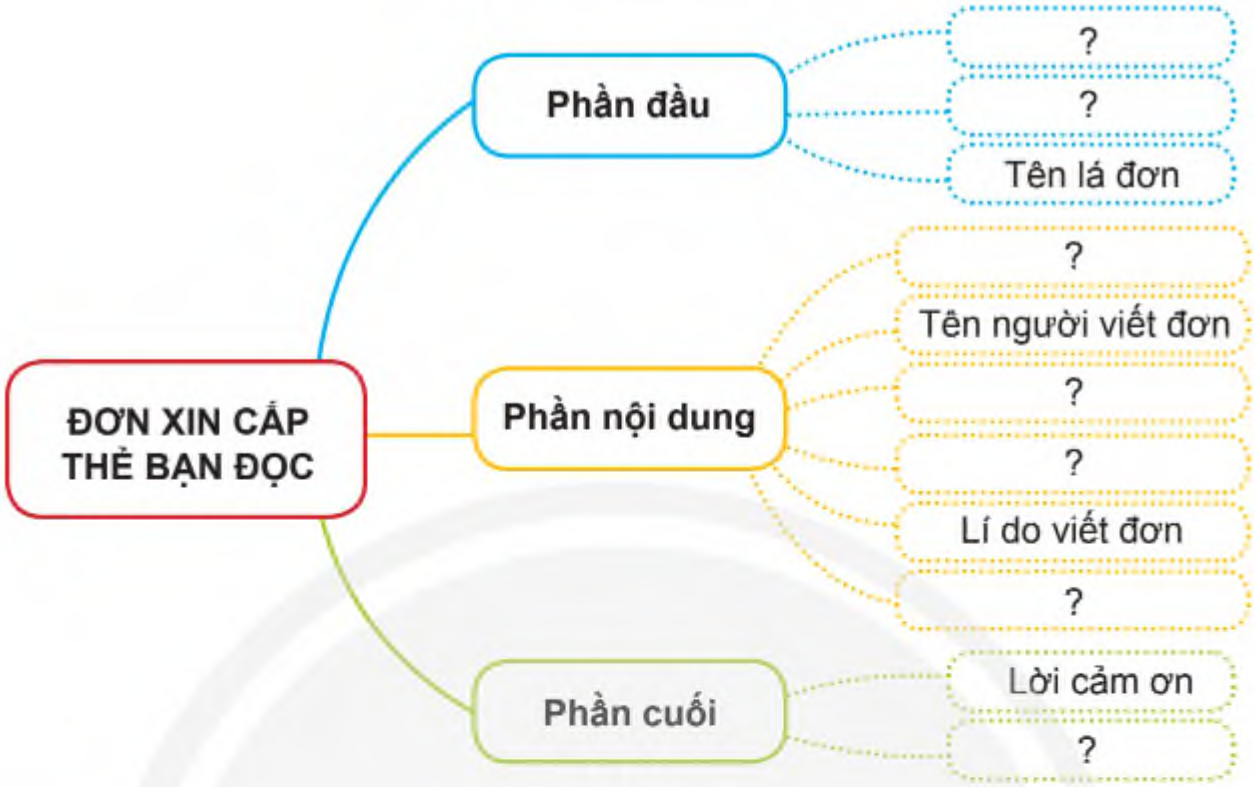
Khi được cấp Thẻ bạn đọc, em xin hứa sẽ bảo quản thẻ cẩn thận và thực hiện nghiêm túc nội quy của Thư viện.

Em xin trân trọng cảm ơn.

Người làm đơn

Khang

Nguyễn Vũ Bảo Khang



2. Nhận xét về cách trình bày các nội dung trong "Đơn xin cấp Thẻ bạn đọc".

3. Viết đơn gửi thầy cô giáo lớp em để xin nghỉ học dựa vào gợi ý:



4. Trao đổi trong nhóm, nghe bạn nhận xét và chỉnh sửa bài viết.

Vận dụng

1. Ghi vào sổ tay 3 – 5 từ ngữ hoặc thành ngữ mà em biết thêm sau khi học chủ điểm "Tuổi nhỏ làm việc nhỏ".

2. Trang trí trang sổ tay em vừa viết.

MẢNH GHÉP YÊU THƯƠNG

Tuần 5 Bài 1

Về thăm bà

Khởi động

Nói về một lần em đi thăm họ hàng hoặc người thân.

Khám phá và luyện tập

Đọc

Về thăm bà

Thanh lách cánh cửa gỗ để khép, nhẹ nhàng bước vào. Thanh thấy mát hẳn cả người. Trên con đường lát gạch Bát Tràng rêu phủ, những vòng ánh sáng lọt qua vòm cây xuống nhảy múa theo chiều gió. Một mùi lá tươi non phảng phất trong không khí. Thanh rút khăn lau mồ hôi trên trán rồi thong thả đi bên bức tường hoa thấp chạy thẳng đến đầu nhà. Yên tĩnh quá, không một tiếng động nhỏ trong căn vườn, tựa như bao nhiêu sự ồn ào ở ngoài kia đều ngừng lại trên bậc cửa.

Thanh bước lên thềm, nhìn vào trong nhà. Cảnh tượng gian nhà cũ không có gì thay đổi. Sự yên lặng làm Thanh mãi mới cất được tiếng gọi khẽ:

– Bà ơi!



Thanh bước xuống dưới giàn thiên lí. Có tiếng người đi, rồi bà mái tóc bạc phơ, chống gậy trúc ở ngoài vườn vào. Thanh cảm động và mừng rỡ, chạy lại gần.

– Cháu đã về đấy ư?

Bà ngừng nhai trầu, đôi mắt hiền từ dưới làn tóc trắng nhìn cháu, âu yếm và mến thương:

– Đi vào trong nhà kẻo nắng, cháu!

Thanh đi, người thẳng, mạnh, cạnh bà lưng đã còng. Tuy vậy, Thanh cảm thấy chính bà che chở cho mình như những ngày còn nhỏ.

– Cháu đã ăn cơm chưa?

– Dạ chưa. Cháu xuống tàu về đây ngay. Nhưng cháu không thấy đói.

Bà nhìn cháu, giục:

– Cháu rửa mặt đi, rồi nghỉ kẻo mệt.

Thanh đến bên bể múc nước vào thau rửa mặt. Nước mát rượi và Thanh cúi nhìn bóng mình trong lòng bể với những mảnh trời xanh.

Lần nào trở về với bà, Thanh cũng thấy thong thả và bình yên như thế. Căn nhà, thửa vườn này như một nơi mát mẻ và hiền lành. Ở đấy, bà lúc nào cũng sẵn sàng chờ đợi để mến yêu Thanh.

Theo Thạch Lam

- **Thiên lí**: *cây leo, hoa mọc thành chùm, mùi thơm, màu lục ánh vàng, thường dùng để xào hoặc nấu canh.*
- **Trầu**: *lá trầu kết hợp với cau, vôi,... nhai cho thơm miệng, đỏ môi theo phong tục từ xưa.*

1. Đường vào nhà bà được miêu tả bằng những hình ảnh nào?
2. Tìm từ ngữ thể hiện cảm xúc của hai bà cháu khi gặp lại nhau.
3. Những chi tiết nào thể hiện sự quan tâm của bà đối với Thanh?
4. Vì sao mỗi lần trở về với bà, Thanh luôn thấy thong thả và bình yên?

Chọn câu trả lời đúng:

- Vì bà vẫn che chở cho Thanh như những ngày còn nhỏ.
- Vì bà lúc nào cũng sẵn sàng chờ đợi để mến yêu Thanh.
- Vì căn nhà và thửa vườn của bà rất mát mẻ, dễ chịu.
- Vì nước trong bể mát rượi, soi bóng những mảnh trời xanh.

5. Kể một vài việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc của người thân đối với em.

Luyện tập về động từ

1. Tìm động từ trong các đoạn thơ, đoạn văn dưới đây:

a. Ông trời
Mặc áo giáp đen
Ra trận
Muôn nghìn cây mía
Múa gươm
Kiến
Hành quân
Đầy đường
Lá khô
Gió cuốn
Bụi bay
Cuồn cuộn

Cỏ gà rung tai
Nghe
Bụi tre
Tần ngần
Gỡ tóc
Hàng bưởi
Đu đưa
Bế lũ con
Đầu tròn
Trọc lốc

Chớp
Rạch ngang trời
Khô khốc
Sấm
Ghé xuống sân
Khanh khách
Cười

Trần Đăng Khoa

b. Mùa xuân về, những cành cây khẳng khiu bắt đầu nhú lộc biếc. Nắng ban mai toả khắp mặt đất, đánh thức mọi vật. Hai bên đường, những khóm hoa dại đua nhau nở.

Thanh Sơn

2. Tìm 2 – 3 động từ thể hiện tình cảm, cảm xúc của em:

- Sau một tiết học vui
- Khi nhận được lời khen
- Khi được nghe một bài hát hoặc câu chuyện hay

3. Đặt 1 – 2 câu với từ ngữ tìm được ở bài tập 2.

4. Chọn động từ phù hợp trong ngoặc đơn thay cho mỗi ❀:

Những ngày hai anh em Thành về quê nội, bố mẹ rất ❀ (*lo*, *nhớ*, *mong*). Mẹ còn ❀ (*sợ*, *lo*, *nghĩ*) ông bà vất vả hơn khi phải chăm sóc các cháu. Bố thì ❀ (*mong*, *nhớ*, *nghĩ*) đây là dịp hai đứa được gặp ông bà, họ hàng bên nội.

Cả hai anh em đều cảm thấy ❀ (*vui*, *nhớ*, *tiếc*) khi những ngày hè trôi qua rất nhanh.

Minh Khuê

Viết

Trả bài văn kể chuyện

Đề bài: **Viết bài văn kể lại câu chuyện đã đọc, đã nghe ca ngợi lòng dũng cảm hoặc trí thông minh của con người.**

1. Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn.

Ưu điểm:

– Chọn được câu chuyện hấp dẫn

– Chọn đúng ngôi kể

– Cấu trúc rõ ràng

– Kể cụ thể sự việc ca ngợi lòng dũng cảm hoặc trí thông minh

– Biết thêm vào lời nói, hành động,... của nhân vật

– ?

Hạn chế:

– Diễn đạt

– Chính tả

– ?

2. Đọc lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài viết của em.

Cấu tạo | Trình tự các sự việc | Dùng từ | Viết câu | Chính tả | ?

3. Viết lại đoạn văn kể sự việc chính thể hiện lòng dũng cảm hoặc trí thông minh cho hay hơn.

Gợi ý:

Thêm vào chi tiết tả ngoại hình (hoặc hành động, ý nghĩ,...) của nhân vật

Thêm vào suy nghĩ, cảm xúc của em | ?

4. Cùng bạn bình chọn:

Đoạn mở bài hấp dẫn | Đoạn kết bài ấn tượng

Vận dụng

Nói hoặc viết lời yêu thương gửi tới một người thân của em.

Bài 2

Ca dao về tình yêu thương

Khởi động

Trao đổi về nội dung, ý nghĩa của một câu tục ngữ hoặc ca dao nói về công ơn cha mẹ mà em biết.

Khám phá và luyện tập

Đọc

Ca dao về tình yêu thương

1. Ơn cha nặng lắm ai ơi,
Nghĩa mẹ bằng trời chín tháng cưu mang.

*

2. Ngày nào em bé cỏn con,
Bây giờ em đã lớn khôn thế này.
Cơm cha, áo mẹ, chữ thầy
Kể sao cho bõ những ngày ước ao.

*

3. Anh em nào phải người xa,
Cùng chung bác mẹ, một nhà cùng thân.
Yêu nhau như thể tay chân,
Anh em hoà thuận, hai thân vui vầy.

*

4. Bầu ơi thương lấy bí cùng
Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.

*

5. Con người có tổ có tông,
Như cây có cội, như sông có nguồn.

Ca dao Việt Nam



Vui vầy: *vui cùng nhau trong cảnh đầm ấm, hoà thuận.*

?

1. Tìm trong bài những câu ca dao là lời khuyên:

Ghi nhớ công ơn cha mẹ, thầy cô	Hoà thuận, yêu thương anh chị em	Yêu thương con người	Nhớ đến cội nguồn

2. Những hình ảnh nào trong câu ca dao 1 và 2 nói lên công ơn của cha mẹ, thầy cô?
3. Trong câu ca dao 3, anh chị em được so sánh với hình ảnh nào? Cách so sánh ấy có gì hay?
4. Kể 2 – 3 việc làm phù hợp với lời khuyên ở câu ca dao 4 hoặc 5.

★ Học thuộc lòng các câu ca dao.

Nói và nghe

Kể về một việc làm thể hiện tình cảm của em với người thân

1. Mỗi nhân vật trong tranh dưới đây đã làm được việc gì để thể hiện tình cảm với người thân?



Sự tích hoa cúc trắng



Về thăm bà

2. Kể về một việc làm thể hiện tình cảm của em đối với người thân.



- Giới thiệu việc đã làm
- Diễn biến
- Cảm xúc

Của em

Của người thân

3. Trao đổi với bạn về ý nghĩa của việc làm mà em đã kể ở bài tập 2.



Viết

Nhận diện bài văn thuật lại một sự việc

1. Đọc bài văn sau và thực hiện yêu cầu:

Năm học này, lễ đón học sinh lớp Một được trường em tổ chức rất ấm áp và ý nghĩa.

Mở đầu buổi lễ, các em lớp Một mặc đồng phục mới, tay vẫy cờ hoa, xếp thành hàng đôi, cùng thầy cô giáo tiến vào vị trí trung tâm của sân trường trong tiếng trống chào mừng và tiếng vỗ tay giòn giã. Những đôi mắt mở to, lạ lẫm trên khuôn mặt ngây thơ trông thật đáng yêu.

Sau khi ổn định chỗ ngồi, các em được xem một chương trình văn nghệ đặc biệt. Hoạt cảnh "Ngày đầu tiên đi học" và bài hát truyền thống của trường là lời chào thân thương gửi tới những thành viên mới của ngôi nhà Ban Mai mến yêu.

Tiếp đến, cô Hiệu trưởng nói lời chào mừng và dặn dò các em học sinh nhỏ nhất trường. Cô không quên căn dặn các anh chị lớp trên phải yêu thương, giúp đỡ các em. Cô tặng mỗi em một chiếc thẻ xinh xắn hình con thú ngộ nghĩnh có ghi tên và lớp.

Cuối buổi lễ, một em học sinh lớp Một đại diện chia sẻ cảm xúc trong ngày đầu năm học mới.

Buổi lễ kết thúc trong cảm xúc hân hoan, phấn khởi của thầy cô giáo và học sinh toàn trường.

Minh An

a. Bài văn thuật lại sự việc gì? Ở đâu? Khi nào?

b. Bạn nhỏ được chứng kiến hay tham gia sự việc đó?

c. Tìm trong bài văn:

– Đoạn mở bài.

– Các đoạn văn ở phần thân bài và xác định nội dung mỗi đoạn.



– Đoạn kết bài.

d. Bạn nhỏ thuật lại sự việc theo trình tự nào? Những từ ngữ nào cho em biết điều đó?

Bài văn **thuật lại một sự việc được chứng kiến, tham gia** thường gồm ba phần:

1. Mở bài: Giới thiệu sự việc được chứng kiến hoặc tham gia.

2. Thân bài: Thuật lại diễn biến sự việc theo trình tự không gian hoặc thời gian.

Lưu ý: Thân bài có thể gồm một hoặc nhiều đoạn văn.

3. Kết bài: Nêu kết thúc của sự việc. Có thể bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc về sự việc.

2. Sắp xếp các ý dưới đây theo đúng trình tự của bài văn thuật lại một việc làm tốt.

1. Sáng sớm, em cùng bố mẹ đi xe buýt tới thăm ông bà.
2. Em rất vui vì đã làm được một việc tốt.
3. Ở trạm dừng tiếp theo, một người phụ nữ bế em nhỏ lên xe.
4. Thứ Bảy tuần trước, em đã làm được một việc tốt.
5. Người phụ nữ cảm ơn và khen em ngoan.
6. Bố mẹ nhường cho em ngồi vào chiếc ghế trống duy nhất.
7. Em đứng lên, nhường chỗ cho hai mẹ con người phụ nữ.

3. Mỗi ý ở bài tập 2 có thể xếp vào phần nào của bài văn thuật lại một sự việc?

Mở bài | Thân bài | Kết bài

Vận dụng

1. Chọn một cánh trên *Bông hoa yêu thương*.

2. Kể 1 – 2 việc em có thể làm để thể hiện sự quan tâm hoặc tình yêu thương đối với người ghi trên cánh hoa chọn được.



Tuần 6 Bài 3

Quả ngọt cuối mùa

Khởi động

Chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của em khi nhận được sự quan tâm, chăm sóc của người thân.

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:



Quả ngọt cuối mùa

Trong vòm lá mới chồi non
Chùm cam bà giữ vẫn còn đung đưa
Quả ngon dành tận cuối mùa
Chờ con, phần cháu bà chưa trẩy vào.
Giêng, Hai rét cứa như dao
Nghe tiếng chào mào chống gậy ra trông
Nom Đoài rồi lại ngắm Đông
Bề lo sương táp, bề phòng chim ăn
Quả vàng nằm giữa cành xuân
Mải mê góp mật, chuyên cần toả hương

Bà ơi, thương mấy là thương
Vắng con xa cháu tóc sương da mồi
Bà như quả ngọt chín rồi
Càng thêm tuổi tác càng tươi lòng vàng.

Võ Thanh An



- **Cứa**: *làm đứt bằng vật có cạnh sắc, ý trong bài nói trời rét đậm.*
- **Tóc sương da mồi**: *nói đến sự già đi của con người, tóc bạc giống màu sương, da có những đốm nâu đen giống mai con đồi mồi.*

1. Tìm từ ngữ tả thời tiết tháng Giêng, tháng Hai.
2. Những từ ngữ, hình ảnh nào cho thấy tình cảm của bà đối với con, cháu?
3. Hai dòng thơ dưới đây nói về điều gì?

"Quả vàng nằm giữa cành xuân
Mải mê góp mật, chuyên cần toả hương"

Chọn đáp án đúng:

- Tả chùm quả giúp ong làm mật, giúp hoa toả hương.
- Tả những chú ong chăm chỉ, cần mẫn làm ra mật ngọt.
- Tả những bông hoa chuyên cần toả hương thơm ngát.
- Tả chùm quả âm thầm chắt chiu vị ngọt, hương thơm.

4. Khổ thơ cuối bài nói lên điều gì?

★ Học thuộc lòng 10 dòng thơ em thích.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách
Chủ điểm *Mảnh ghép yêu thương*

(a) Tìm đọc một bài thơ viết về:

Tình cảm gia đình

- Mẹ vắng nhà ngày bão
  Trần Đăng Khoa
- Giữa vòng gió thơm
  Quang Huy

Tình cảm bạn bè

- Gọi bạn
  Định Hải
- Đội lân xóm em
  Nguyễn Lãm Thắng

?



(b) Ghi chép những nội dung thú vị vào *Nhật kí đọc sách*.

Tên bài thơ

Tên tác giả | Từ dùng hay | Hình ảnh đẹp

c. Cùng bạn chia sẻ:

– Bài thơ đã đọc.

– Nhật kí đọc sách.

– Đoạn thơ em yêu thích và giải thích lí do.



Luyện từ và câu

Luyện tập về động từ

1. Tìm 2 – 3 động từ phù hợp với yêu cầu ghi trên mỗi thẻ dưới đây:

Hoạt động sáng tác, sáng tạo
M: chế tạo

Hoạt động thiện nguyện
M: quyên góp

Hoạt động lao động
M: làm vườn

Hoạt động di chuyển
M: bay lượn

2. Tìm 2 – 3 động từ:

a. Có tiếng thương — M: thương cảm

b. Có tiếng quý — M: quý mến

c. Có tiếng mong — M: nhớ mong

3. Thay ❀ bằng động từ phù hợp:

a. Ăn quả ❀ người trồng cây.

b. ❀ thầy, ❀ bạn.

c. ❀ người như thể ❀ thân.

4. Đặt 2 – 3 câu về hoạt động, trạng thái của người, vật trong tranh.



Viết

Lập dàn ý cho bài văn thuật lại một sự việc

Đề bài: Viết bài văn thuật lại một việc tốt mà em hoặc bạn bè, người thân đã làm.

1. Nhớ lại một việc làm tốt mà em hoặc bạn bè, người thân đã làm.

Giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn	Giúp đỡ người già
Nhặt được của rơi trả lại người đánh mất	?

2. Lập dàn ý cho bài văn thuật lại một việc tốt mà em hoặc bạn bè, người thân đã làm.

Mở bài

Em cần giới thiệu những gì về việc tốt?

– Thời gian, địa điểm diễn ra sự việc

– Các nhân vật

– ?

Thân bài

– Em chọn thuật lại sự việc theo trình tự nào?

• Nếu thuật lại sự việc theo trình tự thời gian, lưu ý sử dụng các từ ngữ chỉ thời gian:

Ví dụ:



• Nếu thuật lại sự việc gắn với những địa điểm hoặc tình huống khác nhau, lưu ý sử dụng các từ chỉ địa điểm hoặc tình huống:

Ví dụ:

Vừa tới cổng trường	Vào tới sân trường	?
Nhìn thấy chiếc ví	Gặp chú công an	?

– Ghi lại vắn tắt diễn biến của sự việc gắn với từng khoảng thời gian, địa điểm hoặc tình huống: người tham gia, hoạt động, cảm xúc,...

– Ghi chép cụ thể việc làm thể hiện lòng tốt của nhân vật.

Kết bài

Em viết những gì ở phần kết bài?

– Nêu kết thúc của sự việc.

– Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc về sự việc.

3. Trao đổi với bạn để bổ sung vào dàn ý đã lập:

Từ ngữ chỉ thời gian, địa điểm hoặc tình huống	Từ ngữ thể hiện suy nghĩ, hành động của nhân vật	?

Vận dụng

Viết lời cảm ơn người thân khi nhận được một món quà hoặc sự quan tâm, chăm sóc từ người đó.

Bài 4

Thân thương xứ Vàm

Khởi động

Nói về nơi em ở và những người hàng xóm của em.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Thân thương xứ Vàm

Chợ Vàm Cái Đôi nép vào một góc bến tàu, họp từ khi bình minh chưa lên. Giữa khuya, xuồng từ trong các kinh, vàm, xáng,... đã xôn xao chuyển rau, cá, các loại củ, quả từ vườn nhà ra chợ. Chợ nhỏ và ôn hoà, bình dị lắm. Người tới trước, trải cái bao bố xẻ đôi ra làm dấu. Người tới sau thì kiếm chỗ nào còn trống mà ngồi. Người nào lỡ có lấn sang bên kia tí đỉnh thì cũng cười xoà, có nhiêu đâu, dân ruộng với nhau mà. Ở Vàm Cái Đôi hay gắn chữ "ruộng" phía sau mỗi tên gọi. Ví như "rau ruộng", "cá ruộng", "đám cưới ruộng",... Cách gọi ấy gửi gắm biết bao tình cảm thương mến và sự thân tình.

Người dân xứ Vàm cho dù đi đâu cũng nhớ phiên chợ hiền lành góc bến tàu cũ, nhớ ngọn gió chướng non làm thảng thốt con đường trắng hoa lau, hoa sậy. Nhớ về Vàm là nhớ về sự bình yên của dòng sông nối liền xứ sở, những con đường hai bên bờ lau sậy mịt mùng. Nhớ về Vàm là nhớ về những buổi sáng mai người ta thức dậy bằng tiếng còi tàu rời bến sớm nhất rúc lên vang lừng cả thị trấn.

Nguyễn Thị Việt Hà



- **Vàm**: *ngã ba sông.*
- **Vàm Cái Đôi**: *cách gọi khác của Cái Đôi Vàm, tên một thị trấn thuộc huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.*
- **Kinh**: *kênh (phương ngữ Nam).*
- **Xáng**: *kênh, rạch nhỏ.*
- **Gió chướng**: *gió từ phía tây thổi lại, trái với quy luật thông thường.*

1. Những chi tiết nào cho biết chợ Vàm Cái Đôi họp từ rất sớm?
2. Vì sao tác giả nhận xét chợ Vàm Cái Đôi ồn hoà?

Chọn đáp án đúng:

- Vì chợ nhỏ, nép vào một góc bến tàu.
- Vì chợ họp từ khi bình minh chưa lên.
- Vì chợ bày bán đủ loại rau, cá, củ, quả.
- Vì chợ có những người mua bán rất thân thiện.

3. Em có suy nghĩ gì về cách gọi "rau ruộng", "cá ruộng", "đám cưới ruộng",...?
4. Khi đi xa, người dân xứ Vàm nhớ những hình ảnh nào ở quê mình? Vì sao?
5. Em ấn tượng nhất về điều gì ở xứ Vàm? Vì sao?



Luyện từ và câu

Tính từ

1. Xếp từ chỉ đặc điểm được in đậm trong các câu văn dưới đây vào nhóm phù hợp:

a. Đào trồng ở Sa Pa cho quả **to**, **tròn**, cùi **dày**, vị **ngọt thanh**.

b. Dọc đường làng, hàng tre **mướt xanh** đang **rì rào** trò chuyện với mấy chú chim **xinh xắn**.

c. Thấp thoáng giữa sắc **xanh** bạt ngàn của khu vườn là những khóm hồng **đỏ thắm** toả hương **thơm ngát**.

d. Tiếng hót của chim hoạ mi lúc **trong trẻo**, lúc vút cao như một khúc nhạc vui.

Từ chỉ hình dáng, kích thước

Từ chỉ màu sắc

Từ chỉ âm thanh

Từ chỉ hương vị

2. Tìm từ chỉ đặc điểm, tính chất của hoạt động, trạng thái được in đậm trong mỗi câu dưới đây:

a. Những cơn gió **thổi** nhè nhẹ.

b. Chim sơn ca **hót** líu lo.

c. Đoá hoa hồng nhung **nở** rộ khoe sắc thắm.

Tính từ là từ miêu tả đặc điểm (hình dáng, màu sắc, âm thanh, hương vị,...) hoặc tính chất của sự vật, hoạt động, trạng thái,...

3. Tìm tính từ trong các đoạn thơ, đoạn văn dưới đây:

a.

Mùa thu của em
Là vàng hoa cúc
Như nghìn con mắt
Mở nhìn trời êm.

Mùa thu của em
Là xanh cốm mới
Mùi hương như gợi
Từ màu lá sen.

Quang Huy

b. Da trời bỗng xanh cao. Những làn mây trắng hơn, xốp hơn, trôi nhẹ nhàng hơn. Các loài hoa nghe tiếng hót trong suốt của hoạ mi chợt bừng giấc, xoè những cánh hoa đẹp, bày đủ các màu sắc xanh tươi.

Theo Võ Quảng



4. Thực hiện các yêu cầu sau:

a. Tìm 1 – 2 tính từ có thể kết hợp với mỗi động từ sau:

chảy | reo | toả | cười

M: chảy cuồn cuộn

b. Đặt 1 – 2 câu có tính từ tìm được ở bài tập a.

Viết

Viết đoạn văn cho bài văn thuật lại một sự việc

Đề bài: **Viết bài văn thuật lại một việc tốt mà em hoặc bạn bè, người thân đã làm.**

1. Dựa vào dàn ý đã lập ở trang 52, 53 (*Tiếng Việt 4, tập một*), viết một đoạn văn ở phần thân bài.

Gợi ý:

– Em nên bắt đầu đoạn văn của mình bằng một từ ngữ chỉ *thời gian*, *địa điểm* hoặc *tình huống*.

– Thuật lại diễn biến của sự việc gắn với từng khoảng *thời gian*, *địa điểm* hoặc *tình huống* đã chọn.

– Chú ý thuật lại hành động, lời nói,... của nhân vật khi làm việc tốt.

– Có thể bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em.

2. Đọc đoạn văn của các bạn cùng nhóm và chia sẻ:

a. Bạn kể lại việc tốt theo trình tự nào?

b. Em học được điều gì ở đoạn văn của bạn?

Sắp xếp ý | Dùng từ | Viết câu | ?

c. Em muốn chỉnh sửa điều gì ở đoạn văn của mình?

Thêm hành động (hoặc lời nói, suy nghĩ,...) của nhân vật	Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em	?

Vận dụng

Hỏi – đáp về những địa điểm quen thuộc ở quê em hoặc nơi em sống.



Tuần 7 Bài 5

Một li sữa

Khởi động

Kể về một lần em đã giúp đỡ người khác hoặc được người khác giúp đỡ.

Khám phá và luyện tập

Đọc

Một li sữa

Hôm đó, Ke-ly bán hàng rong ở các khu nhà trong thị trấn. Quá trưa, bụng đói cồn cào, nhưng không còn tiền, cậu đành liều gõ cửa một căn nhà ven đường. Một cô bé ra mở cửa. Thay vì xin gì đó để ăn, cậu liền xin nước uống. Cô bé thấy cậu có vẻ đói bụng nên bưng ra một li sữa lớn. Cậu đưa hai tay nhận li sữa. Uống xong, cậu hỏi:

– Tôi nợ bạn bao nhiêu?

– Bạn không nợ gì tôi cả. Mẹ tôi dạy không nhận tiền khi làm điều tốt! – Cô bé mỉm cười thân thiện.

Ke-ly xúc động:

– Tôi cảm ơn bạn và mẹ bạn.

Rời căn nhà, cậu cảm thấy ấm áp, tự tin hơn. Cậu tiếp tục vừa bán hàng rong vừa đi học.





Nhiều năm sau, tại bệnh viện lớn nhất của thành phố có một cô gái bị bệnh hiểm nghèo vừa chuyển từ địa phương lên. Ke-ly được mời khám. Khi nhìn thấy địa chỉ của bệnh nhân, một tia sáng loé lên trong mắt anh. Anh đứng bật dậy đi đến phòng bệnh nhân và nhận ngay ra người đã giúp đỡ mình năm xưa.

Sau thời gian dài điều trị, cô gái khỏi bệnh. Trước khi tờ hoá đơn thanh toán viện phí được chuyển đến cô, bác sĩ Ke-ly đã viết gì đó vào góc phía dưới.

Cô gái lo sợ không dám mở ra vì nghĩ mình khó mà trả hết được số tiền này.

Cuối cùng cô can đảm nhìn, và chú ý đến dòng chữ được viết nhanh trên tờ hoá đơn:

"Đã được trả đủ bằng một li sữa.

Kí tên

Tiến sĩ Hao-ớt Ke-ly"

Cô gái thốt lên trong nước mắt:

– Cảm ơn ông!

Theo Hạt giống tâm hồn

Bán hàng rong: *bán những mặt hàng nhỏ lẻ, không có địa điểm cố định.*

1. Cô bé làm gì khi Ke-ly gõ cửa xin nước uống?
2. Theo em, vì sao Ke-ly cảm thấy ấm áp, tự tin hơn sau khi gặp cô bé?
3. Ke-ly đã làm gì khi gặp lại người đã giúp đỡ mình năm xưa ở bệnh viện?
4. Cô gái cảm thấy thế nào khi nhận được hoá đơn thanh toán viện phí? Vì sao?
5. Câu chuyện giúp em hiểu về điều gì?

Luyện từ và câu

Luyện tập về tính từ

1. Tìm tính từ chỉ đặc điểm của sự vật trong hình:






M: mỏng manh, rực rỡ,...

2. Tìm 2 – 3 tính từ:

a. Có tiếng thơm b. Có tiếng mát c. Có tiếng ngọt

3. Dùng từ ngữ ở bài tập 2 để đặt 2 – 3 câu:

a. Tả hương thơm của một loài hoa.

b. Tả tán lá của một cây bóng mát.

c. Tả vị ngọt của một loại quả.

Viết

Viết đoạn mở bài và đoạn kết bài cho bài văn thuật lại một sự việc

1. Đọc hai đoạn mở bài dưới đây và cho biết:

1

Năm học này, lễ đón học sinh lớp Một được trường em tổ chức rất ấm áp và ý nghĩa.

2

Lễ đón học sinh lớp Một năm nào cô Hiệu trưởng cũng dành cho các em nhỏ một niềm vui bất ngờ. Có năm, cô mời đoàn xiếc thành phố tới biểu diễn. Có năm, cô mời nhà thơ, nhà văn tới trò chuyện cùng các em. Năm nay, lễ đón học sinh lớp Một cũng rất đặc biệt.

a. Ở đoạn mở bài thứ nhất, lễ đón học sinh lớp Một được giới thiệu bằng cách nào?

b. Ở đoạn mở bài thứ hai, cách giới thiệu lễ đón học sinh lớp Một có gì khác?

2. Đọc hai đoạn văn dưới đây và cho biết:

1 Buổi lễ kết thúc trong cảm xúc hân hoan, phấn khởi của thầy cô giáo và học sinh toàn trường.

2 Hôm nay, mỗi em học sinh lớp Một đều cảm nhận được tình yêu thương của các thầy cô và các anh chị lớp trên dành cho mình. Chắc chắn, các em sẽ nhanh chóng làm quen với ngôi trường mới, chăm chỉ học tập và rèn luyện để xứng đáng với tình yêu thương ấy.

a. Đoạn văn nào nêu kết thúc sự việc?

b. Đoạn văn nào bày tỏ suy nghĩ, cảm nhận riêng của người viết về sự việc?



Mở bài, kết bài trong bài văn **thuật lại một sự việc đã chứng kiến hoặc tham gia** có thể được viết theo một trong hai cách:

– **Mở bài**
- *Mở bài trực tiếp*: Giới thiệu ngay sự việc.
- *Mở bài gián tiếp*: Dẫn vào sự việc từ vấn đề có liên quan.

– **Kết bài**
- *Kết bài không mở rộng*: Nêu kết thúc của sự việc.
- *Kết bài mở rộng*: Nêu kết thúc của sự việc và bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc về sự việc.

3. Viết đoạn mở bài trực tiếp và đoạn kết bài mở rộng cho bài văn thuật lại một việc tốt mà em hoặc bạn bè, người thân,... đã làm.

Vận dụng

Tìm thành ngữ, tục ngữ phù hợp với nội dung câu chuyện "Một li sữa".

Bài 6

Vì Hoàng Sa – Trường Sa thân yêu

Khởi động

Chia sẻ với bạn những điều em biết về quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của Việt Nam.

Khám phá và luyện tập

Đọc

Vì Hoàng Sa – Trường Sa thân yêu



Câu lạc bộ *Vì Hoàng Sa – Trường Sa thân yêu* được thành lập năm 2014, là nơi kết nối những tấm lòng, những trái tim hướng về biển đảo.

Trong 8 năm qua, Câu lạc bộ đã làm được rất nhiều việc ý nghĩa cho cán bộ, chiến sĩ hải quân và ngư dân nghèo ven biển. Ngoài những hoạt động tuyên truyền và lan toả tình yêu biển đảo, Câu lạc bộ còn vận động được hơn 181 tỉ đồng để thực hiện các dự án "Ươm mầm tương lai", "Chắp cánh ước mơ",... Các hội viên đã trao hơn 14 000 suất học bổng thường niên cho con em của lực lượng bảo vệ biên cương, hải đảo và ngư dân. Họ cũng xây tặng 57 căn nhà đồng đội và trao hàng chục nghìn phần quà cho con em quân nhân có hoàn cảnh khó khăn trên đảo.

Mỗi hội viên luôn sẵn lòng sẻ chia, gửi trao những tình cảm chân thành nhất đến nơi tiền tiêu của Tổ quốc thân yêu.

Duyên Anh

Tiền tiêu: *nơi canh gác ở phía trước khu vực đóng quân.*

?

1. Những con số dưới đây nói lên điều gì?

8 năm | 181 tỉ đồng | 14 000 suất học bổng thường niên

57 căn nhà đồng đội | hàng chục nghìn phần quà

2. Theo em, tên gọi của các dự án "Ươm mầm tương lai", "Chắp cánh ước mơ" muốn nói lên điều gì?
3. Vì sao nói câu lạc bộ *Vì Hoàng Sa – Trường Sa thân yêu* là nơi kết nối những tấm lòng, những trái tim?
4. Em sẽ làm cách nào để chia sẻ thông tin và vận động người thân cùng tham gia Câu lạc bộ *Vì Hoàng Sa – Trường Sa thân yêu*?



Nói và nghe

Thảo luận về việc hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn

1. Cùng các bạn trong tổ hoặc nhóm thảo luận để tìm giải pháp hỗ trợ một học sinh có hoàn cảnh khó khăn ở trường hoặc địa phương,... dựa vào gợi ý:



2. Ghi chép lại thông tin về bạn học sinh có hoàn cảnh khó khăn và nội dung phân công nhiệm vụ trong khi cùng các bạn thảo luận.



Viết

Viết bài văn thuật lại một sự việc

Đề bài: **Viết bài văn thuật lại một việc tốt mà em hoặc bạn bè, người thân,... đã làm.**

Gợi ý:

Mở bài

Em có thể viết đoạn mở bài theo một trong hai cách:

– *Mở bài trực tiếp*: Giới thiệu thời gian, địa điểm,... diễn ra sự việc.

– *Mở bài gián tiếp*: Liên hệ từ một vấn đề khác có liên quan để giới thiệu sự việc.

Thân bài

Em có thể chọn thuật lại sự việc theo một trong hai cách:

– Thuật lại sự việc theo trình tự thời gian:

• Bắt đầu mỗi đoạn văn bằng một từ ngữ chỉ thời gian.

• Thuật diễn biến sự việc gắn với mốc thời gian.

– Thuật lại sự việc gắn với những địa điểm hoặc tình huống khác nhau:

• Bắt đầu mỗi đoạn văn bằng một từ ngữ chỉ địa điểm hoặc tình huống.

• Thuật diễn biến sự việc gắn với địa điểm hoặc tình huống.

Lưu ý: Tập trung thuật cụ thể các chi tiết nói lên lòng tốt của nhân vật (hành động, lời nói, suy nghĩ,...).

Kết bài

Em có thể viết đoạn kết bài theo một trong hai cách:

– *Kết bài không mở rộng*: Nêu kết thúc của sự việc.

– *Kết bài mở rộng*: Nêu kết thúc sự việc và bày tỏ suy nghĩ hoặc tình cảm, cảm xúc của em khi chứng kiến hoặc tham gia sự việc.

Vận dụng

Trao đổi về tên gọi và ý nghĩa của một phong trào thể hiện truyền thống "Tương thân tương ái" do Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh phát động.

Nuôi heo đất | Nụ cười hồng | ?

Tuần 8 Bài 7

Gió vườn

Khởi động

1. Giải câu đố:

a. Sinh ra từ mặt trời hồng
Cho cây xanh lá, cho bừng sắc hoa.
Là gì?

b. Mênh mông không sắc, không hình
Gợn trên sóng nước, rung rinh lúa vàng.
Là gì?

2. Nói về một hiện tượng em tìm được ở bài tập 1.

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:

Gió vườn

Gió vườn không mải chơi xa
Nhắc chị cửa sổ mở ra suốt ngày,
Gió đi lắc lắc cành cây
Giục bác cổ thụ kể ngày xa xưa.
Tìm hoa làn gió nhẹ đưa
Hương thơm tặng bướm ong vừa bay qua,
Gió vẽ lên mái tranh nhà
Một làn khói bếp giúp bà nấu cơm,
Gió thức từ sớm tinh sương
Gió đem mưa đến tưới vườn cho ông,
Gió yêu nhất buổi rạng đông
Con chim dậy hót. Nắng hồng. Trời xanh.
Gió vườn chăm chỉ hiền lành
Làm bao việc nhỏ để thành lớn khôn.
Gió đi từ một góc vườn
Thổi ra trời rộng bốn phương bạn bè.

Lê Thị Mây

?

1. Gió thân thiết với mỗi sự vật dưới đây như thế nào?







2. Những việc làm nào cho thấy gió rất chăm chỉ?
3. Gió yêu nhất buổi nào trong ngày? Vì sao?
4. Theo em, vì sao nói gió "Làm bao việc nhỏ để thành lớn khôn."?
5. Hai dòng thơ cuối bài muốn nói lên điều gì?

★ Học thuộc lòng 10 dòng thơ em thích.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách
Chủ điểm *Mảnh ghép yêu thương*

(a) Tìm đọc một bài văn viết về:

Tình cảm với người thân

- Bàn tay mẹ
  Nguyễn Thị Xuyến
- Bà tôi
  Theo Mác-xim Go-rơ-ki

Tình cảm với bạn bè, trường học

- Đôi bạn
  Nguyễn Thi
- Đón ngày khai trường
  Lê Phương Liên

Tình cảm với quê hương, đất nước

- Rừng cọ quê tôi
  Nguyễn Thái Vận
- Vầng trăng quê em
  Phan Sĩ Châu

?

(b) Ghi chép những từ ngữ hay, hình ảnh đẹp vào *Nhật kí đọc sách*.

c. Cùng bạn chia sẻ:

– Bài văn đã đọc.

– Nhật kí đọc sách.

– Tình cảm, suy nghĩ của bản thân sau khi đọc bài văn.



Luyện từ và câu

Luyện tập về tính từ

1. Xếp tính từ có trong đoạn thơ dưới đây vào hai nhóm:

a. Tính từ chỉ màu sắc

b. Tính từ chỉ hình dáng

Hoa cà tim tím
Hoa mướp vàng vàng
Hoa lựu chói chang
Đỏ như đốm lửa.
Hoa vừng nho nhỏ
Hoa đỗ xinh xinh
Hoa mận trắng tinh
Rung rinh trong gió.

Thu Hà

2. Tìm 1 – 2 từ ngữ chỉ hình dáng, màu sắc, hương thơm của mỗi loại hoa trong hình.







M: đỏ thắm, ngào ngạt

3. Tìm tính từ chỉ đặc điểm phù hợp với mỗi ❀:

a. Những cơn gió ❀ **thổi**.

b. Dòng thác **xối** ❀ từ trên cao xuống.

c. Trong bữa cơm tối, mọi người **cười nói** ❀.

d. Trên bầu trời, những đám mây ❀ **trôi**.

e. Trong nôi, em bé **ngủ** ❀.

4. Sử dụng ít nhất ba tính từ để nói 2 – 3 câu theo một trong các nội dung dưới đây:

Đặc điểm của nhân vật gió trong bài thơ "Gió vườn"	Tính nết một người bạn của em	Tính chất của một đồ dùng gia đình



Viết

Viết báo cáo thảo luận nhóm

1. Đọc báo cáo sau và thực hiện yêu cầu:

BÁO CÁO THẢO LUẬN
NHÓM SƠN CA

Kính gửi: Ban Chỉ huy Chi đội lớp Bốn E

Nhóm Sơn Ca đã tổ chức thảo luận để giới thiệu các cá nhân được đề nghị khen thưởng trong đợt thi đua chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11.

1. **Thời gian:** 15 giờ 30 phút, thứ Sáu, ngày 10 tháng 11 năm 2023
2. **Địa điểm:** Phòng học lớp Bốn E
3. **Thành phần:** 6 thành viên của nhóm
4. **Nội dung thảo luận:**

– Bạn Nguyễn Thanh Vân nêu lí do thảo luận nhóm.

– Các bạn đưa ra ý kiến và cả nhóm thống nhất:

• Đề nghị khen thưởng cá nhân có cố gắng trong học tập: Trần Minh Sơn.

• Đề nghị khen thưởng cá nhân tích cực tham gia các phong trào của trường, lớp: Phùng Thị Diệu Linh.

Cuộc họp kết thúc lúc 16 giờ cùng ngày.

Thư kí	Nhóm trưởng
Anh	Vân
Phan Mỹ Anh	Nguyễn Thanh Vân

a. Xác định các phần của báo cáo:

– Phần đầu

– Phần chính

– Phần cuối

b. Phần chính của báo cáo có mấy nội dung? Đó là những nội dung gì?

2. Viết báo cáo cho một buổi thảo luận của nhóm em.

Gợi ý:

a. Xác định nội dung thảo luận

Sơ kết tháng thi đua	Bàn về việc giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn	?

b. Trình bày báo cáo

TÊN BÁO CÁO

– Báo cáo gửi cho ai?

→ Thầy cô giáo hoặc Ban Chỉ huy Liên đội

– Báo cáo của nhóm nào? Thảo luận về việc gì?

→ 1. Thời gian

2. Địa điểm

3. Thành phần

4. Nội dung thảo luận — Lí do thảo luận nhóm; Các nội dung thống nhất

– Buổi thảo luận kết thúc vào thời gian nào?

Thư kí	Nhóm trưởng
(Kí và ghi rõ họ tên)	(Kí và ghi rõ họ tên)

Vận dụng

Nói 2 – 3 câu về một hiện tượng thiên nhiên, trong đó có từ ngữ chỉ hình dáng, màu sắc hoặc âm thanh.

Bài 8

Cây trái trong vườn Bác

Khởi động

Chia sẻ với bạn về một khu vườn mà em biết.

Vị trí | Các loài cây | ?

Khám phá và luyện tập



Đọc

Cây trái trong vườn Bác

Sau khi dạo quanh đất nước, nếm các vị ngọt bùi, ta bâng khuâng trở về với cội nguồn: mảnh vườn quanh nhà sàn Bác. Đây là cái gốc của mùa xuân, cái gốc của mọi niềm vui, của màu xanh và vị ngọt bùi nở ra vô tận.

Vườn cây ôm tròn gần nửa vòng cung quanh ao cá cứ nở đầy nỗi thương nhớ không nguôi. Vị khế ngọt Ba Đình, hồng xiêm Xuân Đỉnh cát mịn, bưởi đỏ Mê Linh. Hồng Yên Thôn! Cả một rặng cây hồng! Mùa đông, cây trụi hết lá, chỉ còn hàng trăm quả trĩu trịt trên cành màu hồng chói như hàng trăm chiếc đèn lồng giữa sương giá, ơi cái màu hồng thắm thiết và vồn vã... Sum vầy muôn loài quả khác mang bóng dáng miền quê yêu thương. Bãi bờ Nam Bộ đậm vị phù sa trong mùi bưởi Biên Hoà. Lặng lờ Hương Giang phảng phất hương khói trên cành quýt Hương Cần nhỏ nhắn và quả thanh trà tròn xinh xứ Huế.

Mảnh vườn Bác ước chừng rộng bằng mảnh vườn làng Sen thuở ấu thơ. Nhưng do bàn tay sắp xếp của con người, ta có cảm giác rộng rãi, thoáng đãng, bốn mùa xum xuê hương sắc.

Theo Võ Văn Trực



?

1. Mỗi loại cây, quả trong vườn Bác được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?



khế hồng xiêm bưởi đỏ bưởi quýt thanh trà

2. Cách tả màu sắc quả hồng Yên Thôn có gì đặc biệt?

3. Vì sao nói mảnh vườn quanh nhà sàn của Bác là "cái gốc của mọi niềm vui, của màu xanh và vị ngọt bùi nở ra vô tận"?

Chọn các đáp án đúng:

- Vì mảnh vườn quanh nhà sàn của Bác trồng đủ loại quả.
- Vì cây trong vườn là của nhân dân các vùng, miền gửi về biếu Bác.
- Vì loại quả nào trồng ở vườn quanh nhà sàn của Bác cũng ngon.
- Vì cây trong vườn được chăm sóc bằng tình cảm yêu thương.

4. Bài đọc giúp em hiểu thêm điều gì về tình cảm của nhân dân cả nước với Bác Hồ?

Luyện từ và câu

Mở rộng vốn từ *Nhân hậu*

1. Chọn mỗi lời giải nghĩa ở cột B với một từ phù hợp ở cột A:

A	B
nhân hậu	hiền lành và ôn hoà
tình nghĩa	ăn ở có tình có nghĩa
hiền hoà	thương người, tôn trọng lẽ phải
nhân nghĩa	hiền và giàu lòng thương người

2. Xếp các từ sau vào hai nhóm:

a. Chỉ hành động, thái độ tốt

b. Chỉ hành động, thái độ không tốt



3. Chọn từ ngữ phù hợp trong khung thay cho mỗi ❀:

ấm áp, hạnh phúc, chia sẻ, giúp đỡ, lòng nhân hậu

Những lúc khó khăn, chúng ta cảm thấy rất ❀ khi được bạn bè cảm thông, ❀. Chúng ta cũng rất ❀ khi được quan tâm và ❀ mọi người xung quanh. Đó là biểu hiện của ❀ – một trong những truyền thống đẹp làm nên tính cách, phẩm chất của người Việt Nam.

Theo Thư Hà

4. Viết 2 – 3 câu bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em về những hoạt động của Câu lạc bộ *Vì Hoàng Sa – Trường Sa thân yêu*.



Viết

Trả bài văn thuật lại một sự việc

Đề bài: **Viết bài văn thuật lại một việc tốt mà em hoặc bạn bè, người thân,... đã làm.**

1. Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn.

Ưu điểm:

– Chọn được việc làm tốt

– Viết bài văn đủ ba phần: mở bài, thân bài, kết bài

– Thuật lại diễn biến sự việc theo trình tự phù hợp

– Thể hiện cảm xúc của người thuật

– ?

Hạn chế:

– Diễn đạt

– Chính tả

– ?

2. Đọc lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài viết của em.

Cấu tạo | Sắp xếp ý | Dùng từ | Viết câu | Chính tả

3. Trao đổi với bạn:

a. Những điều em học được ở bài viết của bạn.

Mở bài	Thân bài	Kết bài
– Cách giới thiệu sự việc hấp dẫn – ?	– Trình tự thuật – Cách chọn lọc chi tiết – Cách sử dụng từ ngữ chỉ thời gian, địa điểm hoặc tình huống – ?	– Cách bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc – ?

b. Những nội dung em có thể điều chỉnh để bài viết của mình hay hơn:

– Bổ sung ý

– Thuật chi tiết hoạt động, lời nói, ý nghĩ của nhân vật

– ?

4. Viết lại một đoạn trong bài viết của em cho hay hơn.

Vận dụng

Tìm đọc một bài vè hoặc một bài đồng dao về một loại cây hoặc một loại quả.

Xanh vỏ đỏ lòng
Là quả dưa hấu
...

Lúa ngô là cô đậu nành
...

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I

Tuần 9

Tiết 1

1. Đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi:

Tiếng chim

Sau mưa chim hót tưng bừng
Ngỡ cơn mưa nở ra từng đàn chim
Đầy không gian tiếng gọi tìm
Giơ tay tưởng chạm vào nghìn âm thanh

Vườn cây lá mượt mà xanh
Tiếng chim nặng trĩu đầu cành bềnh bồng
Bên sông dựng chiếc cầu vồng
Rung rinh gánh tiếng hót cong hai đầu
Vừng đông ló mặt đỏ au
Gió xua mây xám cho bầu trời xanh

Mái trường rực rỡ bình minh
Chúng em đứng giữa âm thanh màu hồng
Tiếng chim rộn rã từng không
Sân trường em cũng một vùng xôn xao.

Thanh Hào



1 Đọc đoạn từ đầu đến "cho bầu trời xanh" và trả lời câu hỏi:

Tác giả tưởng tượng những đàn chim từ đâu tới? Vì sao?

2 Đọc đoạn từ đầu đến "cho bầu trời xanh" và trả lời câu hỏi:

Những hình ảnh nào cho thấy tiếng chim lấp đầy không gian?

3 Đọc đoạn từ "Vườn cây" đến hết và trả lời câu hỏi:

Chiếc cầu vồng bên sông có gì đặc biệt?

4 Đọc đoạn từ "Vườn cây" đến hết và trả lời câu hỏi:

Vì sao tác giả tả "Chúng em đứng giữa âm thanh màu hồng"?

2. Trao đổi với bạn: Em thích nhất hình ảnh nào trong bài? Vì sao?

Tiết 2

1. Nghe – viết:

Ngôi trường nơi đầu ngọn sóng

Trường Tiểu học Sinh Tồn nằm giữa những hàng cây phong ba, cây bàng vuông xanh thẫm trên đảo Sinh Tồn đầy nắng gió. Hằng năm, trường đều nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của Uỷ ban nhân dân xã Sinh Tồn, Câu lạc bộ *Vì Hoàng Sa – Trường Sa thân yêu*,... Ở nơi đầu ngọn sóng, các bạn nhỏ ngày một trưởng thành và thêm yêu biển đảo quê hương.

Phan Phùng Duy

2. Viết tên:

Trường em đang học

Uỷ ban nhân dân phường, xã nơi em ở

Một câu lạc bộ mà em biết

Tiết 3

1. Nói về một hoạt động trải nghiệm thú vị của em ở trường dựa vào gợi ý:

a. Giới thiệu hoạt động trải nghiệm thú vị.

Tên hoạt động | Thời gian | Địa điểm

Người tham gia | ?



Tham gia
Ngày hội trăng rằm



Tham gia
thi đấu bóng đá



Tham gia
chăm sóc vườn rau

b. Nói về hoạt động trải nghiệm.

– Tập trung vào những điều thú vị thể hiện qua:
- Việc làm
- Lời nói
- ?

– Chú ý đến cảm xúc của em và những người xung quanh:
- Khi tham gia hoạt động
- Về sản phẩm hoặc kết quả của hoạt động

c. Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em khi tham gia hoạt động trải nghiệm.

2. Cùng bạn bình chọn bài nói:

Nội dung phong phú	Hình thức hấp dẫn	Giọng nói truyền cảm

Tiết 4

1. Tìm danh từ, động từ, tính từ trong đoạn văn dưới đây:

Cái giàn mướp bố tôi bắc chìa ra mặt ao như mái nhà.

Mầm cây mới lên chỉ có mấy cái lá mảnh mai, màu xanh như men sứ. Ít hôm sau, mướp đã leo thoăn thoắt lên tới mặt giàn. Những tay mướp mềm mại, thanh mảnh, ngóc lên rung rinh trước gió. Chẳng bao lâu, giàn mướp đã xanh um những lá.

Theo Vũ Tú Nam

2. Tìm 2 – 3 tính từ:

Chỉ đặc điểm của tiếng suối, tiếng thác

M: ào ào

Chỉ đặc điểm của ánh nắng

M: rực rỡ

Chỉ đặc điểm của con đường

M: thẳng tắp

3. Tìm thành ngữ so sánh có các động từ, tính từ sau:



M: Nhanh như chớp.

4. Viết đoạn văn ngắn kể về một hoạt động trải nghiệm thú vị của em ở trường.

Tiết 5

Đề bài: **Viết bài văn kể lại một câu chuyện đã đọc, đã nghe có nhân vật là đồ vật hoặc con vật.**

Gợi ý:

– Em đã đọc, đã nghe những câu chuyện nào có nhân vật là đồ vật hoặc con vật?



Chú sẻ và bông hoa bằng lăng



Cuộc chạy đua trong rừng



Cóc kiện Trời

– Em chọn kể lại câu chuyện theo cách nào?

• Mở bài: Giới thiệu câu chuyện.

Trực tiếp Gián tiếp

• Thân bài:

+ Câu chuyện bắt đầu bằng sự việc gì?

+ Diễn biến của câu chuyện ra sao?

Kể các sự việc theo trình tự thời gian Kể các sự việc theo trình tự không gian ?

• Kết bài

Không mở rộng Mở rộng

– Cùng bạn bình chọn bài văn kể chuyện hấp dẫn.

Tiết 6 và tiết 7

ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I

1. Đọc bài và thực hiện yêu cầu:

Bức tường có nhiều phép lạ

Quy chống tay, tì má, nhìn lên bức tường trước mặt. Màu vôi xanh mát hiện ra như tấm màn ảnh rộng. Quy đọc nhẩm đề bài tập làm văn: "Em hãy tả lại quang cảnh một trận mưa rào.". Quy thở dài: "Trời thì nắng mà bài văn lại yêu cầu tả mưa.".

Quy nghĩ đến bố. Bố Quy là một người viết văn. Bố tài thật, cứ ngồi vào bàn là bố viết được ngay. Cũng có khi, bố tì cằm lên tay, nhìn thẳng bức tường trước mặt. Nhìn một lúc, lúc nữa... rồi bố cầm bút, viết lia lịa, quên cả ăn cơm. Bức tường này có phép lạ gì đây? Nhưng sao Quy nhìn mãi mà bức tường chưa bảo Quy cách làm bài.

Bố vào. Đúng lúc quá!

Quy chạy lại:

– Bố ạ, con nhìn mãi bức tường như bố nhìn mà chẳng thấy trận mưa rào đâu cả.



Bố hiểu ngay, tủm tỉm:

– Bố thấy những trận mưa rào hồi năm ngoái, năm kia. Con chạy ra nghịch mưa, ướt hết.

Quy nhoẻn cười:

– Vâng.

– Bố còn gặp lại trận mưa bão khi bố còn bé tí. Bà nội đi cấy về, sấm chớp liên hồi…

Quy chớp mắt:

– Bố có thấy cái thuyền giấy con thả ở rãnh nước không ạ?

– Có chứ!

– Cả chiếc ô tô chạy trong mưa? Hôm ấy, trời đang nắng thì mưa…

Bố lại tủm tỉm:

– Thế mà con bảo chẳng thấy gì.

Quy ngơ ngác:

– Thật đấy ạ.

– Bây giờ con ngồi vào bàn. Mắt nhìn tường, nhưng con hãy nghĩ đến những trận mưa con biết!

Quy ngồi vào bàn, nhìn lên bức tường và thấy chiếc thuyền giấy trôi bồng bềnh giữa sân, những vai áo ướt sũng nước mưa của người đi cày, những hạt mưa đan nhau rơi xuống rào rào…

Quy cầm bút, cắm cúi viết, quên cả ngẩng lên nhìn bức tường có nhiều phép lạ…

Theo Phong Thu

Chọn ý trả lời đúng cho các câu hỏi dưới đây:

a. Vì sao Quy nhìn vào bức tường trước mặt khi làm bài?

- Vì bức tường có màu vôi xanh mát.
- Vì bức tường trông như tấm màn ảnh rộng.
- Vì trên bức tường có những cơn mưa.
- Vì Quy thấy bố nhìn vào bức tường khi viết văn.

b. Từ ngữ nào sau đây phù hợp để nhận xét về bạn Quy?

- chăm chỉ
- nhút nhát
- láu lỉnh
- nhanh nhẹn

c. Nhờ đâu Quy viết được bài tập làm văn?

- Nhờ những hình ảnh từ bức tường có nhiều phép lạ
- Nhờ những hình ảnh từ tấm màn ảnh rộng
- Nhờ những bức ảnh bố chụp cho Quy ngày bé
- Nhờ những hình ảnh quen thuộc bố gợi ra

d. Bố hướng dẫn Quy viết bài văn tả cơn mưa như thế nào?

- ① Nhìn vào bức tường
  ② Ngồi vào bàn
  ③ Viết bài văn
  ④ Nghĩ đến những trận mưa
- ① Nghĩ đến những trận mưa
  ② Nhìn vào bức tường
  ③ Ngồi vào bàn
  ④ Viết bài văn
- ① Nhìn vào bức tường
  ② Nghĩ đến những trận mưa
  ③ Ngồi vào bàn
  ④ Viết bài văn
- ① Ngồi vào bàn
  ② Nhìn vào bức tường
  ③ Nghĩ đến những trận mưa
  ④ Viết bài văn

e. Trong câu "Hôm ấy, trời đang nắng thì mưa." có những danh từ chỉ hiện tượng nào?

- nắng, mưa
- trời, nắng, mưa
- hôm ấy, trời, nắng
- hôm ấy, nắng, mưa

g. Từ nào dưới đây có thể thay thế cho từ in đậm trong câu "Nhưng sao Quy nhìn mãi mà bức tường chưa **bảo** Quy cách làm bài."?

- động viên
- hướng dẫn
- thực hiện
- giúp đỡ

Thực hiện các câu hỏi, bài tập dưới đây:

h. Vì sao bố kể cho Quy nghe về những trận mưa bố từng gặp?

i. Theo em, vì sao Quy nghĩ bức tường vôi xanh có nhiều phép lạ?

k. Em biết thêm điều gì sau khi đọc bài?

l. Đặt câu giới thiệu hoặc nhận xét về một nhân vật trong bài đọc.

2. Thực hiện một trong hai đề bài sau:

a. Viết bài văn thuật lại một hoạt động trải nghiệm thú vị của em ở trường.

b. Viết bài văn kể lại câu chuyện đã đọc, đã nghe về gương thiếu nhi tài năng hoặc dũng cảm.

NHỮNG NGƯỜI TÀI TRÍ

Tuần 10 — Bài 1

Yết Kiêu

Khởi động

Giới thiệu về tài năng của một trong những nhân vật dưới đây:



Lương Thế Vinh



Lu-i Pa-xtơ



Mô-da

Khám phá và luyện tập



Đọc

Yết Kiêu

1. Giặc Nguyên xâm lược nước Đại Việt ta. Yết Kiêu gặp cha.

Yết Kiêu: – Con đi giết giặc đây, cha ạ!
Người cha: – Mẹ con mất sớm, cha thì tàn tật không làm gì được.
Yết Kiêu: – Cha ơi! Nước mất thì nhà tan…
Người cha: – Ấy, cha cũng nghĩ đến chuyện đó. Thôi, con cứ đi.

2. Yết Kiêu yết kiến vua Trần Nhân Tông.

Nhà vua: – Trẫm cho nhà ngươi nhận lấy một loại binh khí.
Yết Kiêu: – Thần chỉ xin một chiếc dùi sắt.
Nhà vua: – Để làm gì?
Yết Kiêu: – Để dùi thủng chiến thuyền của giặc vì thần có thể lặn hàng giờ dưới nước.



Nhà vua: – Người dân thường mà phi thường. Trẫm muốn biết ai dạy ngươi?

Yết Kiêu: – Dạ tâu bệ hạ, người đó là cha thần.

Nhà vua: – Ai dạy cha ngươi?

Yết Kiêu: – Ông của thần.

Nhà vua: – Ai dạy ông ngươi?

Yết Kiêu: – Vì căm thù quân giặc và noi gương người xưa mà ông của thần tự học lấy.

3. Yết Kiêu đục thuyền giặc chẳng may bị giặc bắt.

Tướng giặc: – Mi là ai?

Yết Kiêu: – Ta là Yết Kiêu, một chàng trai đất Việt.

Tướng giặc: – Mi đục mấy chục chiến thuyền của ta phải không?

Yết Kiêu: – Phải!

Tướng giặc: – Phải là thế nào?

Yết Kiêu: – Phải là lẽ phải thế!

Tướng giặc: – A, thằng này láo! Quân đâu, lôi nó ra chém đầu!



Yết Kiêu: – Một việc làm vô ích! Chiến thuyền của ngươi vẫn đắm!

Tướng giặc: – Này, ta hỏi thật, nước Nam có nhiều người lặn giỏi như mi không?

Yết Kiêu: – Nhiều không đếm xuể. Ta chưa giỏi, làm không khéo nên mới bị bắt.

Giặc dụ dỗ ông đưa chúng đi bắt những người khác. Ông giả vờ nghe theo, rồi thừa lúc chúng vô ý, nhảy xuống nước trốn đi.

Theo Lê Thi

- **Đại Việt**: *tên nước ta thời nhà Trần.*
- **Trần Nhân Tông** (1258 – 1308): *vua Trần đời thứ ba.*

?

1. Những chi tiết nào nói lên lòng yêu nước của Yết Kiêu và cha?
2. Vì sao nhà vua cho rằng Yết Kiêu là "Người dân thường mà phi thường."?
3. Tìm các từ ngữ, hình ảnh bộc lộ sự thông minh, gan dạ của Yết Kiêu khi đối đáp với tướng giặc.
4. Màn kịch thứ ba kết thúc như thế nào?
5. Phân vai, đọc một đoạn kịch mà em thích.



Luyện từ và câu

Luyện tập về tính từ

1. Thay ❀ bằng một trong các từ hơi, rất, quá, lắm.

a. Vì có thân hình nặng nề, voi di chuyển ❀ chậm.

b. Ở đầu nguồn, nước suối ❀ trong.

c. Khóm hoa mười giờ đẹp ❀!

d. Vì bị ốm, không được đi chơi Thảo Cầm Viên nên Lan ❀ buồn.

e. Bỏ lỡ cơ hội nhìn thấy con chim xanh, cây xấu hổ tiếc ❀.

2. Sắp xếp các tính từ trong mỗi nhóm sau theo thứ tự tăng dần mức độ gợi tả màu sắc.

xanh ngắt, xanh nhạt, xanh	tím, tim tím, tím ngắt
đỏ rực, đỏ, đo đỏ	trắng, trăng trắng, trắng tinh

3. Thay từ in đậm trong các câu sau bằng một tính từ phù hợp giúp câu văn sinh động hơn.

M: Em bé có đôi mắt **đen**.
⟹ Em bé có đôi mắt đen láy.

a. Giàn mướp đã nở hoa **vàng**.

b. Bụi hoa nhài trong vườn toả hương **thơm**.

c. Bé gái có nụ cười **tươi**.

4. Đặt 3 – 4 câu miêu tả vẻ đẹp của một loài hoa thường có vào ngày Tết ở địa phương em.

Viết

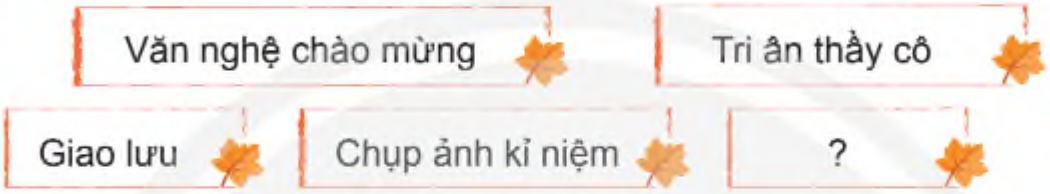
Luyện tập lập dàn ý cho bài văn thuật lại một sự việc

Đề bài: **Thuật lại một sự việc trong lễ kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11 của trường để lại cho em nhiều ấn tượng.**

1. Trao đổi với bạn:

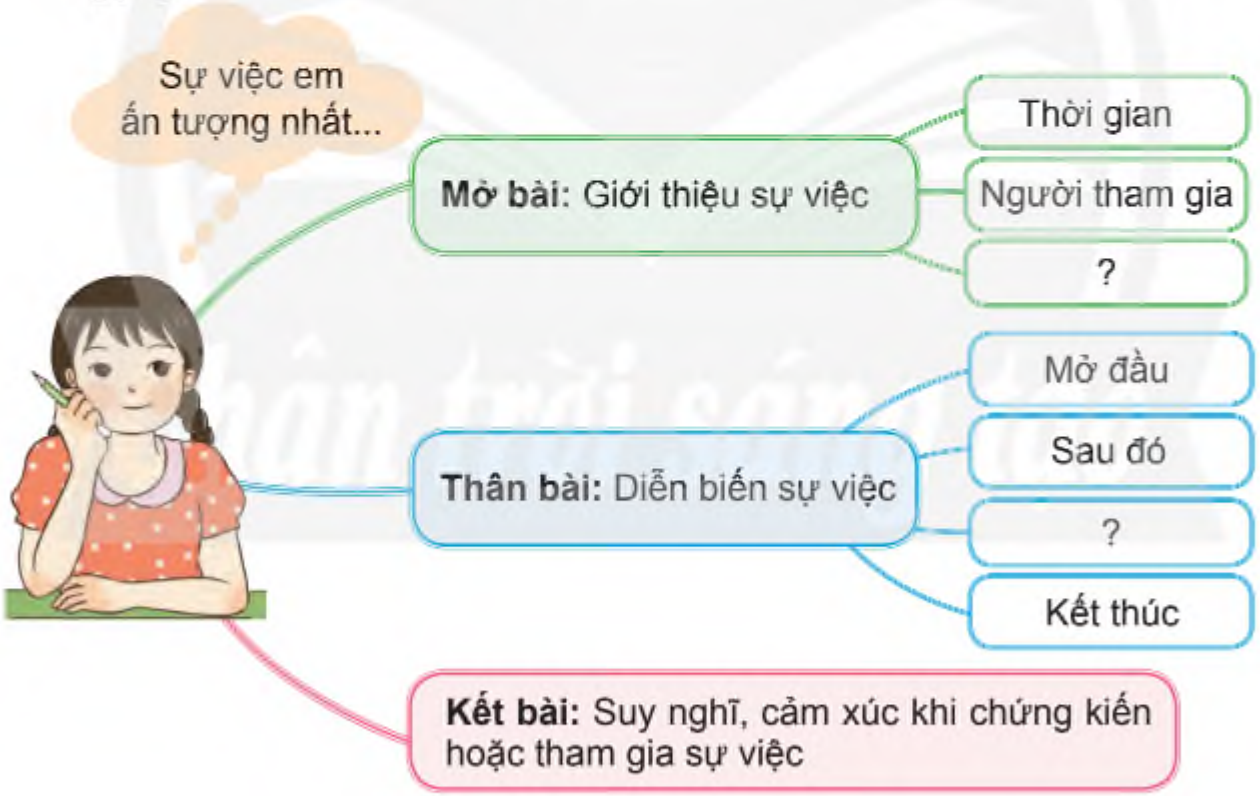
a. Lễ kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11 của trường em được tổ chức vào thời gian nào? Ở đâu?

b. Buổi lễ gồm có những sự việc nào?



c. Em có ấn tượng với sự việc nào nhất?

2. Nhớ lại nội dung sự việc em thích và lập dàn ý cho bài viết dựa vào gợi ý:



Vận dụng

Ghi chép vào sổ tay những điều em ấn tượng về nhân vật Yết Kiêu.

Bài 2

Mạc Đĩnh Chi

Khởi động

Chia sẻ về một tấm gương hiếu học mà em biết.

Bạn bè | Người thân | Nhân vật trong một câu chuyện | ?

Khám phá và luyện tập

Đọc

Mạc Đĩnh Chi



Nhà họ Mạc ở Lũng Động sinh được một người con trai, đặt tên là Mạc Đĩnh Chi. Cậu bé càng lớn càng thông minh, lại rất chăm chỉ học hành và có tài ứng đối mau lẹ.

Năm đó, Mạc Đĩnh Chi về kinh dự thi và đỗ đầu. Khi vào chầu, vua thấy dung mạo của ông không đẹp nên muốn thử tài một lần nữa. Nhà vua ướm hỏi ông về những điều cần có của một người thi đỗ. Mạc Đĩnh Chi tâu vua xin được trả lời bằng giấy bút. Giây lát sau, ông dâng vua một bài phú có nhan đề "Bông sen trong giếng ngọc" để tỏ rõ chí hướng và tài năng của mình.

Chữ Mạc Đĩnh Chi rất đẹp, bài phú lại hay, phô bày vẻ đẹp, hương thơm của bông sen trong giếng nước. Nhờ bông hoa mà giếng trở thành giếng quý.

Xem xong bài phú, vua Trần Anh Tông quyết định chọn Mạc Đĩnh Chi làm trạng nguyên của khoa thi ấy.

Với lòng yêu nước, thương dân, Mạc Đĩnh Chi đã làm được nhiều việc lớn cho đất nước.

Theo Truyện danh nhân Việt Nam

- **Lũng Động**: *tên một làng nay thuộc huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương.*
- **Chầu**: *tập trung ở cung đình để chờ nghe lệnh của nhà vua.*
- **Ướm**: *thử.*
- **Phú**: *một thể văn cổ, có vần.*

1. Cậu bé Mạc Đĩnh Chi có những phẩm chất gì?
2. Nhà vua thử tài Mạc Đĩnh Chi bằng cách nào? Cách Mạc Đĩnh Chi trả lời nhà vua có gì đặc biệt?
3. Theo em, nhờ đâu Mạc Đĩnh Chi làm được nhiều việc có ích cho đất nước?
4. Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em về nhân vật Mạc Đĩnh Chi.

Nói và nghe

Nói về một anh hùng hoặc một tài năng nhỏ tuổi

Nói về một anh hùng hoặc một tài năng nhỏ tuổi mà em biết.

Gợi ý:

1. Em cần nói những gì về nhân vật?

a. Giới thiệu về nhân vật: tên, tuổi,...



Kim Đồng



Yết Kiêu



b. Nói về lòng dũng cảm hoặc tài năng của nhân vật.

Dũng cảm khi làm nhiệm vụ liên lạc | Có tài bơi lặn | ?

c. Chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của em về nhân vật.

xúc động | khâm phục | ?

2. Em có thể làm cách nào để bài nói thêm sinh động, hấp dẫn?

hình ảnh | âm thanh | ?



Viết

Luyện tập viết đoạn văn cho bài văn thuật lại một sự việc

Đề bài: **Thuật lại một sự việc trong lễ kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11 của trường để lại cho em nhiều ấn tượng.**

1. Dựa vào dàn ý đã lập ở trang 85 (*Tiếng Việt 4, tập một*), viết phần thân bài hoặc một đoạn văn ở phần thân bài.

2. Đọc lại phần thân bài hoặc đoạn văn em vừa viết và cho biết:

a. Câu đầu tiên của đoạn văn nêu ý gì?

b. Các câu tiếp theo thuật những việc gì?

3. Đọc phần thân bài hoặc đoạn văn của các bạn trong nhóm và chia sẻ:

a. Em thích điều gì ở phần thân bài hoặc đoạn văn của bạn?

Sắp xếp ý | Dùng từ | Viết câu | ?

b. Em muốn chỉnh sửa hoặc viết thêm điều gì vào đoạn văn đã viết?

Lời nói, việc làm | Suy nghĩ, cảm xúc | ?

Vận dụng

1. Sưu tầm một câu chuyện về Mạc Đĩnh Chi.

2. Chia sẻ những điều em biết thêm về Mạc Đĩnh Chi qua câu chuyện.

Tuần 11

Bài 3

Sáng tháng Năm

Khởi động

Trao đổi với bạn về ý nghĩa của một bài thơ hoặc một bài hát về Bác Hồ.

Cháu đến thăm nhà Bác...

Người cho em tất cả...

?

Khám phá và luyện tập

Đọc

1. Đọc bài thơ:

Sáng tháng Năm

(Trích)

Vui sao một sáng tháng Năm
Đường về Việt Bắc lên thăm Bác Hồ
Suối dài xanh mướt nương ngô
Bốn phương lồng lộng thủ đô gió ngàn...

Bác kêu con đến bên bàn
Bác ngồi Bác viết, nhà sàn đơn sơ
Con bồ câu trắng ngây thơ
Nó đi tìm thóc quanh bồ công văn
Lát rồi, chim nhé, chim ăn
Bác Hồ còn bận khách văn đến nhà.

Bàn tay con nắm tay cha
Bàn tay Bác ấm vào da vào lòng.
Bác ngồi đó, lớn mênh mông
Trời xanh biển rộng ruộng đồng nước non...

Tố Hữu

- **Thủ đô gió ngàn**: *chỉ rừng núi Việt Bắc – nơi Bác Hồ và chính phủ làm việc trong kháng chiến chống Pháp.*
- **Bồ**: *đồ đựng đan bằng tre, nứa.*

1. Tìm câu thơ thể hiện cảm xúc của tác giả khi lên thăm Bác Hồ.
2. Con đường về Việt Bắc hiện lên qua những hình ảnh nào?
3. Khổ thơ thứ hai cho chúng ta biết những gì về nơi Bác Hồ ở và làm việc? Qua đó, em hiểu thêm điều gì về Bác?
4. Hai dòng thơ cuối bài khẳng định điều gì?

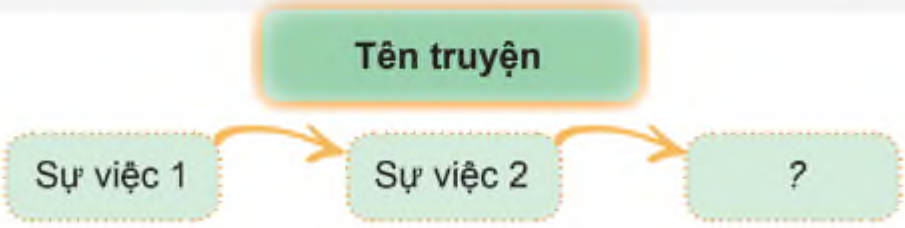
2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách
Chủ điểm *Những người tài trí*

(a) Tìm đọc một truyện viết về:

Một người thông minh	Một người tài năng	
• Trong quán ăn "Ba cá bống" *Theo* A-lếch-xây Tôn-xtôi • Trí khôn của ta đây Truyện dân gian	• Ông Trạng thả diều Trinh Đường • Văn hay chữ tốt Truyện đọc 1, 1955	?

(b) Ghi chép tóm tắt nội dung truyện vào *Nhật kí đọc sách* bằng một đoạn văn ngắn hoặc bằng sơ đồ đơn giản.



c. Cùng bạn chia sẻ:
- Truyện đã đọc.
- Nhật kí đọc sách.
- Những điều em học được từ nhân vật trong truyện.



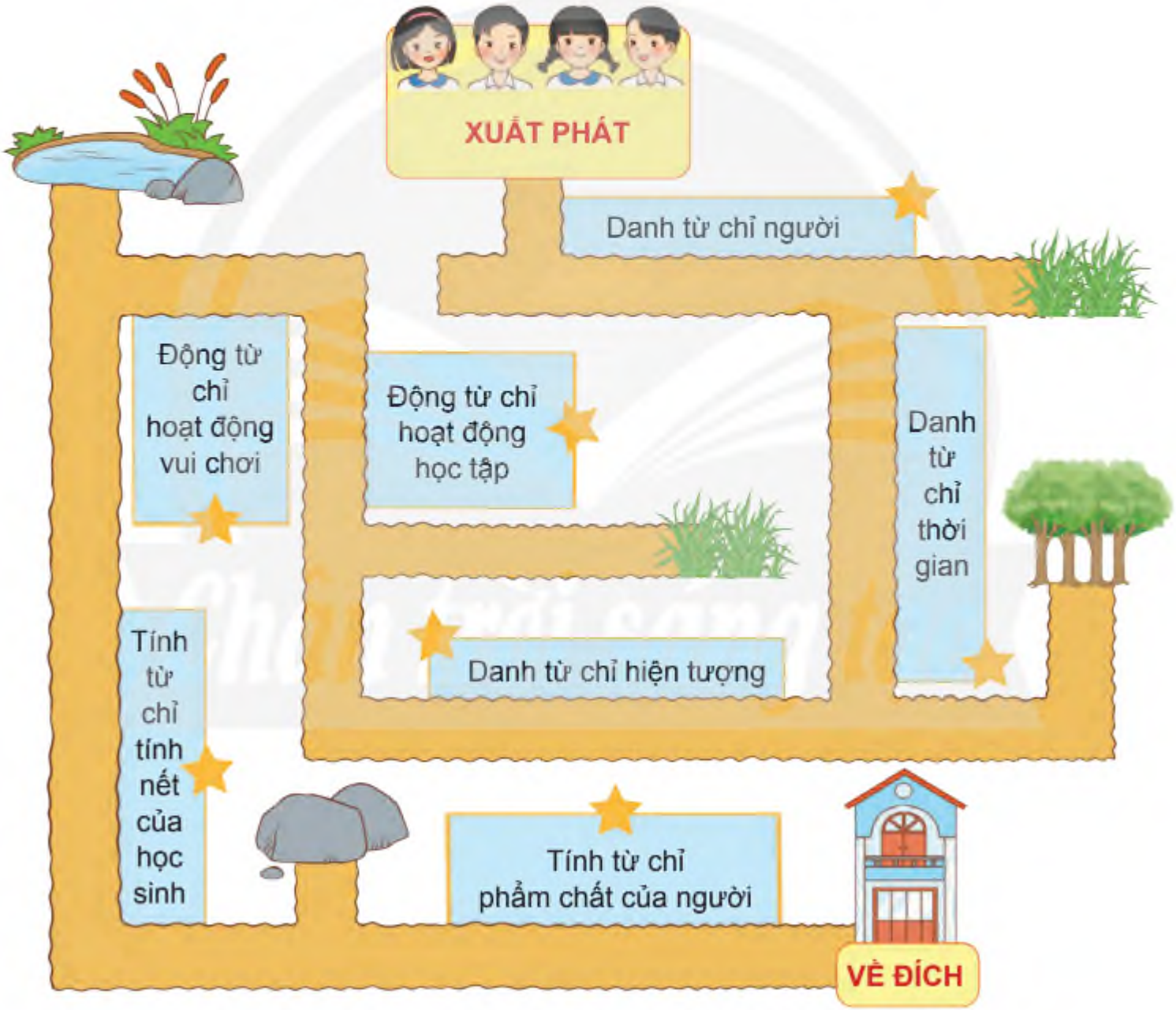
Luyện từ và câu

Luyện tập về danh từ, động từ, tính từ

1. Tìm 2 – 3 tên riêng theo yêu cầu ghi trên mỗi thẻ:

Tên người thân của em	Tên công trình kiến trúc mà em biết	Tên đất nước em đã học

2. Tìm 2 – 3 từ theo yêu cầu ở mỗi thẻ có trên đường đi.



3. Viết đoạn văn ngắn (từ 4 đến 5 câu) kể về một việc em đã làm để thực hiện "5 điều Bác Hồ dạy".

Viết

Luyện tập viết bài văn thuật lại một sự việc

Đề bài: **Viết bài văn thuật lại một sự việc trong lễ kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11 của trường để lại cho em nhiều ấn tượng.**



Mở bài: Giới thiệu sự việc

Thân bài: Diễn biến của sự việc

- *Đầu tiên*
- *Tiếp theo*
- *?*
- *Cuối cùng*

Kết bài: Cảm xúc đối với sự việc

Lưu ý:

– Em nên thuật cụ thể hoạt động, lời nói,... của những người tham gia.

– Chú ý thuật cảm xúc của người dự.

– Em có thể thêm vào một vài chi tiết tả cảnh thiên nhiên hoặc địa điểm diễn ra sự việc để bài viết thêm sinh động.

Vận dụng

1. **Sưu tầm tranh, ảnh về Bác Hồ với thiếu nhi.**
2. **Chia sẻ cảm xúc của em về một bức tranh hoặc bức ảnh sưu tầm được.**



Bài 4

Trống đồng Đông Sơn

Khởi động

Quan sát ảnh minh hoạ bài đọc và cho biết:

– Ảnh chụp đồ vật gì?

– Đồ vật ấy được trang trí như thế nào?

Khám phá và luyện tập

Đọc

Trống đồng Đông Sơn



Niềm tự hào chính đáng của chúng ta trong nền văn hoá Đông Sơn chính là bộ sưu tập trống đồng hết sức phong phú.

Trống đồng Đông Sơn đa dạng không chỉ về hình dáng, kích thước mà cả về phong cách trang trí, sắp xếp hoa văn. Giữa mặt trống bao giờ cũng có hình ngôi sao nhiều cánh toả ra xung quanh. Tiếp đến là những hình tròn đồng tâm, hình vũ công nhảy múa, chèo thuyền, hình chim bay, hươu nai có gạc,...

Nổi bật trên hoa văn trống đồng là hình ảnh con người hoà với thiên nhiên. Con người lao động, đánh cá, săn bắn. Con người đánh trống, thổi kèn. Con người cầm vũ khí bảo vệ quê hương và tưng bừng nhảy múa mừng chiến công hay cảm tạ thần linh,... Đó là con người thuần hậu, hiền hoà, mang tính nhân bản sâu sắc. Bên cạnh và xung quanh con người đầy ý thức làm chủ ấy là những cánh cò bay lả bay la, những chim Lạc, chim Hồng, những đàn cá lội tung tăng,... Đó đây, hình tượng ghép đôi muông thú, nam nữ còn nói lên sự khát khao cuộc sống ấm no, yên vui của người dân.

Theo Nguyễn Văn Huyên

- **Văn hoá Đông Sơn**: *nền văn hoá của một thời kì lịch sử cổ xưa, được xác định trên cơ sở những di vật tìm được ở Đông Sơn, Thanh Hoá.*
- **Hoa văn**: *hình trang trí trên đồ vật.*
- **Chim Lạc, chim Hồng**: *hai loài chim được coi là biểu tượng của dân tộc ta.*

?

1. Những chi tiết nào cho thấy trống đồng Đông Sơn đa dạng?
2. Tìm những hình ảnh miêu tả cách trang trí, sắp xếp hoa văn trên trống đồng Đông Sơn.

Ngôi sao nhiều cánh | Muông thú

3. Những hình ảnh về con người và thiên nhiên trên trống đồng thể hiện ước mong gì?
4. Vì sao trống đồng là niềm tự hào chính đáng của người Việt Nam?



Luyện từ và câu

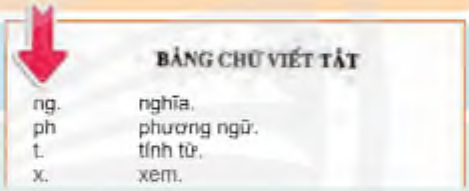
Sử dụng từ điển

1. Đọc hướng dẫn sử dụng từ điển.

1. Chọn loại từ điển phù hợp với mục đích sử dụng.

2. Đọc phần giới thiệu hoặc hướng dẫn sử dụng để hiểu cách sắp xếp các mục từ và một số thông tin khác.

3. Tìm hiểu các chữ viết tắt trong từ điển.



BẢNG CHỮ VIẾT TẮT

ng.	nghĩa.
ph	phương ngữ.
t.	tính từ.
x.	xem.

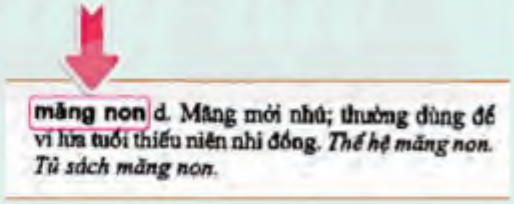
4. Tra nghĩa của từ cần tìm:

– *Bước 1:* Tìm trang có chữ cái đầu tiên của từ.

– *Bước 2:* Dò từ trên xuống theo thứ tự để tìm đến từ cần tra.

– *Bước 3:* Đọc kĩ phần giải thích nghĩa của từ và chọn nghĩa phù hợp. Với từ có nhiều nghĩa, nghĩa phổ biến nhất được ghi đầu tiên.

Ví dụ: Để tra từ "măng non" cần tìm đúng trang có chữ "m". Tiếp theo, dò từ trên xuống theo thứ tự m-ă-ng và tìm đến từ "măng non".



măng non d. Măng mới nhú; thường dùng để ví lứa tuổi thiếu niên nhi đồng. *Thế hệ măng non. Tủ sách măng non.*

2. Dựa vào mục 4 của bài tập 1, nêu cách tra nghĩa từ tự hào.

3. Tra từ điển để tìm hiểu nghĩa của các từ:

thuần hậu | hiền hoà | ấm no | yên vui

4. Đặt câu với 1 – 2 từ mà em đã tìm hiểu nghĩa ở bài tập 3.



Viết giấy mời

1. Đọc và xác định các phần của giấy mời dưới đây:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM — Quốc hiệu

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc — Tiêu ngữ

Quận 1, ngày 13 tháng 11 năm 2023 — ?

GIẤY MỜI — ?

Tập thể lớp Bốn E Trường Tiểu học Kim Đồng trân trọng kính mời: — Người mời

Thầy **Vũ Quốc Hùng**

Giáo viên môn Giáo dục thể chất — ?

Đến dự: ***Lễ tri ân Thầy Cô nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11*** — Tên sự kiện

Thời gian: *15 giờ 00 ngày 18 tháng 11 năm 2023* — ?

Địa điểm: *Phòng học lớp Bốn E, Trường Tiểu học Kim Đồng* — ?

Chúng em rất mong được đón tiếp Thầy. — Mong muốn

Thay mặt tập thể lớp Bốn E.

Lớp trưởng

Thanh — ?

Hồ Ngọc Đan Thanh

2. Chọn một trong hai trường hợp dưới đây để viết giấy mời:

a. Mời bạn đến dự sinh nhật.

b. Mời bố mẹ hoặc các bạn lớp khác đến dự một hoạt động do lớp em tổ chức.

Ngày hội sách | Liên hoan văn nghệ | ?

3. Trang trí giấy mời của em.

Vận dụng

Ghi vào sổ tay 2 – 3 thông tin và đặc điểm nổi bật của trống đồng Đông Sơn.

Tuần 12 Bài 5

Ai tài giỏi nhất?

Khởi động

Trao đổi về điểm nổi bật của một nhân vật là đồ vật, con vật hoặc cây cối trong truyện em đã đọc, đã nghe.



Sự tích hoa mào gà



Bông lúa



Khám phá và luyện tập

Đọc

Ai tài giỏi nhất?

Một sáng nọ, gà đến bờ sông tìm nước uống. Trời lạnh, nước đóng băng. Tìm mãi mới thấy một chỗ có nước nhỏ xíu như miệng chai, gà mừng rỡ thò mỏ xuống uống. Tuy bị lạnh cóng nhưng gà vẫn cảm thấy thích thú với ý nghĩ: "Mình đi trên mặt sông như đi trên bờ.". Nó thốt lên:

– Ôi, băng! Anh thật tài giỏi!

Băng khiêm tốn đáp:

– Không, gà ạ! Mưa mới tài giỏi, nhờ mưa, có nước, mùa đông mới có tôi.

Nghe băng nói, mưa tí tách thưa:

– Đất tài giỏi hơn chứ! Tôi rơi xuống, đất giữ lại nuôi cây cối xanh tươi.

– Cây tài giỏi hơn tôi nhiều. – Đất giải thích. – Cây đứng trên cơ thể tôi, hút nước, hút chất màu để xanh tốt, toả bóng râm mát, ra hoa kết trái.

Cây lắc đầu:

– Không! Lửa mới tài giỏi. Lửa có những cái lưỡi dài soi sáng và sưởi ấm. Lửa có thể đốt cành khô của tôi và nhiều cây cỏ thành tro giúp đất màu mỡ.

– Đúng, tôi có thể làm những việc như cây nói. Nhưng gió sẽ dập tắt tôi nếu tôi thiêu đốt lung tung. Gió mới tài giỏi! – Lửa giãi bày.

Gió rì rào xác nhận:

– Tôi có thể thổi bùng hoặc dập tắt lửa. Nhưng các bạn xem kìa, nàng cỏ bé nhỏ hiên ngang trong gió bão, xanh tươi quanh năm, lại còn trổ

những bông hoa xinh xắn nữa chứ. Cỏ mới xứng đáng là người tài giỏi nhất.

Cỏ dịu dàng xua tay và nói:

– Bác cừu mới là tài giỏi nhất…

Cỏ nói chưa hết câu, cừu đã kêu to:

– Không phải đâu! Người biết thuần dưỡng gà, cừu cùng những con vật khác. Họ có thể làm mưa, làm tan băng, trồng cây, trồng cỏ, tạo ra lửa. Họ biết nhờ gió đẩy thuyền, biết làm nhiều vật dụng,… Tài giỏi nhất trên đời chính là con người!

Phỏng theo Truyện dân gian Kiếc-gi-xtan



- **Băng**: *nước đông cứng trong thiên nhiên do thời tiết lạnh.*
- **Tí tách**: *từ mô phỏng tiếng động nhỏ, gọn, liên tiếp, không đều nhau như tiếng nước rơi xuống từng giọt.*
- **Thuần dưỡng**: *làm cho thú sống hoang dần trở thành thú nuôi.*

1. Mỗi nhân vật trong truyện cho rằng ai tài giỏi? Vì sao?

gà → băng → … → cỏ

2. Vì sao cừu nói: "Tài giỏi nhất trên đời chính là con người!"?
3. Theo em, các nhân vật trong truyện giống nhau ở điểm nào?
4. Đặt tên khác cho câu chuyện và nêu lí do em chọn tên đó.
5. Cùng bạn đọc phân vai truyện "Ai tài giỏi nhất?".

Luyện từ và câu

Biện pháp nhân hoá

1. Đọc khổ thơ sau và trả lời câu hỏi:

Gió vườn không mải chơi xa
Nhắc chị cửa sổ mở ra suốt ngày,
Gió đi lắc lắc cành cây
Giục bác cổ thụ kể ngày xa xưa.
Tìm hoa làn gió nhẹ đưa
Hương thơm tặng bướm ong vừa bay qua.

Lê Thị Mây

a. Cửa sổ và cây cổ thụ được gọi bằng gì?

b. Hoạt động của gió vườn được tả bằng những từ ngữ nào?

c. Cách gọi, cách tả đó có tác dụng gì?

Chọn đáp án đúng:

- Làm cho bài thơ có vần nhịp, khác với bài văn xuôi.
- Làm cho gió và cây cối khác biệt với hoa, bướm, ong.
- Làm cho sự vật trở nên sinh động, gần gũi, đáng yêu.
- Làm cho người đọc nhận ra gió, cây, hoa, bướm, ong.

2. Đọc bài ca dao sau và trả lời câu hỏi:

Trâu ơi ta bảo trâu này:
Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta.
Cấy cày vốn nghiệp nông gia,
Ta đây trâu đấy, ai mà quản công.
Bao giờ cây lúa còn bông,
Thì còn ngọn cỏ ngoài đồng trâu ăn.

Ca dao

a. Bài ca dao nhắc đến con vật nào?

b. Từ ngữ nào cho thấy tác giả trò chuyện rất thân mật với con vật đó?

c. Cách trò chuyện ấy giúp em có cảm nhận gì về tình cảm của tác giả với con vật?

– **Nhân hoá** là dùng từ ngữ chỉ người hoặc chỉ đặc điểm, hoạt động,... của người để gọi hoặc tả sự vật, hoặc trò chuyện với vật như trò chuyện với người.

– **Nhân hoá** giúp cho sự vật trở nên sinh động, gần gũi.

3. Thực hiện các yêu cầu sau:

a. Tìm sự vật được nhân hoá và từ ngữ dùng để nhân hoá có trong các câu thơ, câu văn dưới đây:

Bình minh treo trên mây
Thả nắng vàng xuống đất
Gió mang theo hương mát
Cho ong giỏ mật đầy.

Bảo Ngọc

Tàu mẹ, tàu con đậu đầy mặt nước. Xe anh, xe em tíu tít nhận hàng về và chở hàng ra.

Phong Thu

b. Nêu tác dụng của việc sử dụng biện pháp nhân hoá trong các câu thơ, câu văn ở bài tập a.

4. Đặt 1 – 2 câu có sử dụng nhân hoá để nói về một trong các vật sau:







Viết

Trả bài văn thuật lại một sự việc

Đề bài: **Viết bài văn thuật lại một sự việc trong lễ kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11 của trường để lại cho em nhiều ấn tượng.**

1. Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn.

Ưu điểm:	*Hạn chế:*
– Chọn được một sự việc ấn tượng – Cấu tạo hợp lí – Thuật cụ thể lời nói, hành động,... của người tham gia – Thể hiện cảm xúc của người thuật – ?	– Dùng từ, viết câu – Chính tả – ?

2. Đọc lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài văn của em.

Cấu tạo | Sắp xếp ý | Dùng từ | Đặt câu | Chính tả

3. Viết lại một đoạn trong bài văn của em, thêm vào hoạt động, lời nói, ý nghĩ của những người chứng kiến hoặc tham gia để đoạn văn sinh động hơn.

4. Trưng bày và bình chọn bài văn em thích.

Vận dụng

Trao đổi: Em có đồng ý với nhận định "Con người là tài giỏi nhất!" không? Vì sao?

Bài 6

Kì quan đê biển

Khởi động

Giới thiệu một công trình ở quê hương em hoặc nơi em ở.



Bưu điện Hải Phòng



Cầu Rạch Miễu



Hải đăng Kê Gà

Khám phá và luyện tập



Đọc

Kì quan đê biển

Không chỉ có cối xay gió và những cánh đồng hoa tu líp bạt ngàn, đê biển cũng được xem là hình ảnh biểu tượng cho tài năng và lòng yêu nước của người Hà Lan. Là vùng đất thấp, Hà Lan đã nhiều lần trải qua thảm hoạ triều cường. Vì thế, chính phủ đã xây dựng một con đê giữa biển có chiều dài 32 ki-lô-mét, rộng 90 mét, cao hơn 7 mét so với mực nước biển. Công trình khổng lồ này vừa ngăn được sự tấn công của nước biển, vừa giúp có thêm đất đai để xây dựng và trồng trọt. Nhờ nó, giao thông cũng thuận lợi hơn nhiều. Trải qua hơn nửa thế kỉ, Hà Lan đã hoàn thành hệ thống 65 đê chắn sóng khổng lồ cùng với nhiều cửa van và đập nước di động.

Cùng với kim tự tháp ở Ai Cập, đường hầm qua eo biển Măng-xơ, kênh đào Pa-na-ma..., hệ thống đê biển ở Hà Lan được các nhà kiến trúc trên thế giới bầu chọn là một trong mười công trình vĩ đại nhất hành tinh.

Vân Vũ

- **Triều cường**: *hiện tượng thuỷ triều dâng lên cao nhất, xảy ra vào thời kì trăng non hoặc trăng tròn.*
- **Cửa van**: *cửa có van đóng mở để điều tiết mức nước và lượng nước chảy, đặt ở các khoang của đập, cống, đường ống,...*
- **Eo biển**: *đường biển tự nhiên, dài và hẹp, nằm giữa hai khoảng đất, thường là hai lục địa nối liền hai vùng biển với nhau.*

?

1. Những hình ảnh nào được xem là biểu tượng cho tài năng và lòng yêu nước của người Hà Lan?
2. Tìm từ ngữ, chi tiết miêu tả vẻ kì vĩ của hệ thống đê biển ở Hà Lan.
3. Công trình đê biển và đập nước di động đem lại những lợi ích gì cho đất nước Hà Lan?
4. Vì sao các nhà kiến trúc trên thế giới bầu chọn đê biển của Hà Lan là một trong mười công trình vĩ đại nhất hành tinh?
5. Bài đọc cho em hiểu thêm vẻ đẹp gì của con người?



Nói và nghe

Thuyết trình về trí tuệ và tài năng của con người

1. Đọc lại bài "Ai tài giỏi nhất?", trang 96, 97 (*Tiếng Việt 4, tập một*) và cho biết:

a. Truyện có những nhân vật nào?

b. Cừu đã dùng những lí lẽ, dẫn chứng nào để khẳng định tài giỏi nhất trên đời chính là con người?

2. Tìm thêm lí lẽ và dẫn chứng để chứng minh con người là tài giỏi nhất dựa vào gợi ý:

Con người chế tạo máy móc, thiết bị	Con người điều chế thuốc chữa bệnh	Con người sáng tạo nghệ thuật	?

3. Dựa vào bài tập 2, thuyết trình về trí tuệ và tài năng của con người.



Viết

Nhận diện bài văn viết thư

1. Đọc bức thư sau:

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 10 năm 2023

Ông bà kính mến!

Thế là cháu về lại thành phố đã được hơn hai tháng rồi. Cháu rất nhớ ông bà và những ngày hè ở quê.

Dạo này ông bà có khoẻ không ạ? Buổi sáng, ông bà vẫn đi bộ tập thể dục đều chứ ạ? Giàn mướp ở bờ ao mà ông bắc khi cháu về chắc nhiều hoa lắm rồi ông nhỉ? Còn con lợn út chắc đã lớn hơn nhiều rồi phải không hả bà?

Cả nhà cháu vẫn bình thường. Dạo này, bố mẹ cháu ít đi công tác hơn trước. Còn hai anh em cháu vẫn luôn cố gắng học tập tốt. Cháu đã tập hợp được hơn 50 quyển sách để sắp tới gửi về làm tủ sách ở đình làng.

Cháu mong nhanh đến cuối năm để được về thăm ông bà và dự đám cưới của cô Lâm, chú Khang.

Cháu kính chúc ông bà luôn mạnh khoẻ!

Cháu của ông bà

Thành

Nguyễn Duy Thành

Một bức thư thường gồm ba phần:

1. Phần đầu thư	2. Phần nội dung	3. Phần cuối thư
– Địa điểm, thời gian viết thư	– Lời thăm hỏi	– Lời chúc
– Lời xưng hô	– Lời kể	– Lời hứa
– Lí do viết thư		– Tên và chữ kí của người viết thư

2. Trao đổi với bạn những nội dung em muốn viết trong bức thư gửi cho một người thân ở xa để thăm hỏi và kể về tình hình gia đình em.



Vận dụng

Đóng vai hướng dẫn viên, giới thiệu về một công trình ở địa phương mà em biết.

Tuần 13

Bài 7

Chuyện cổ tích về loài người

Khởi động

Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em khi nghe hoặc đọc đoạn lời bài hát sau:



Nhạc: Phạm Trọng Cầu, *thơ:* Tuấn Dũng

Khám phá và luyện tập

Đọc

1. Đọc bài thơ:

Chuyện cổ tích về loài người

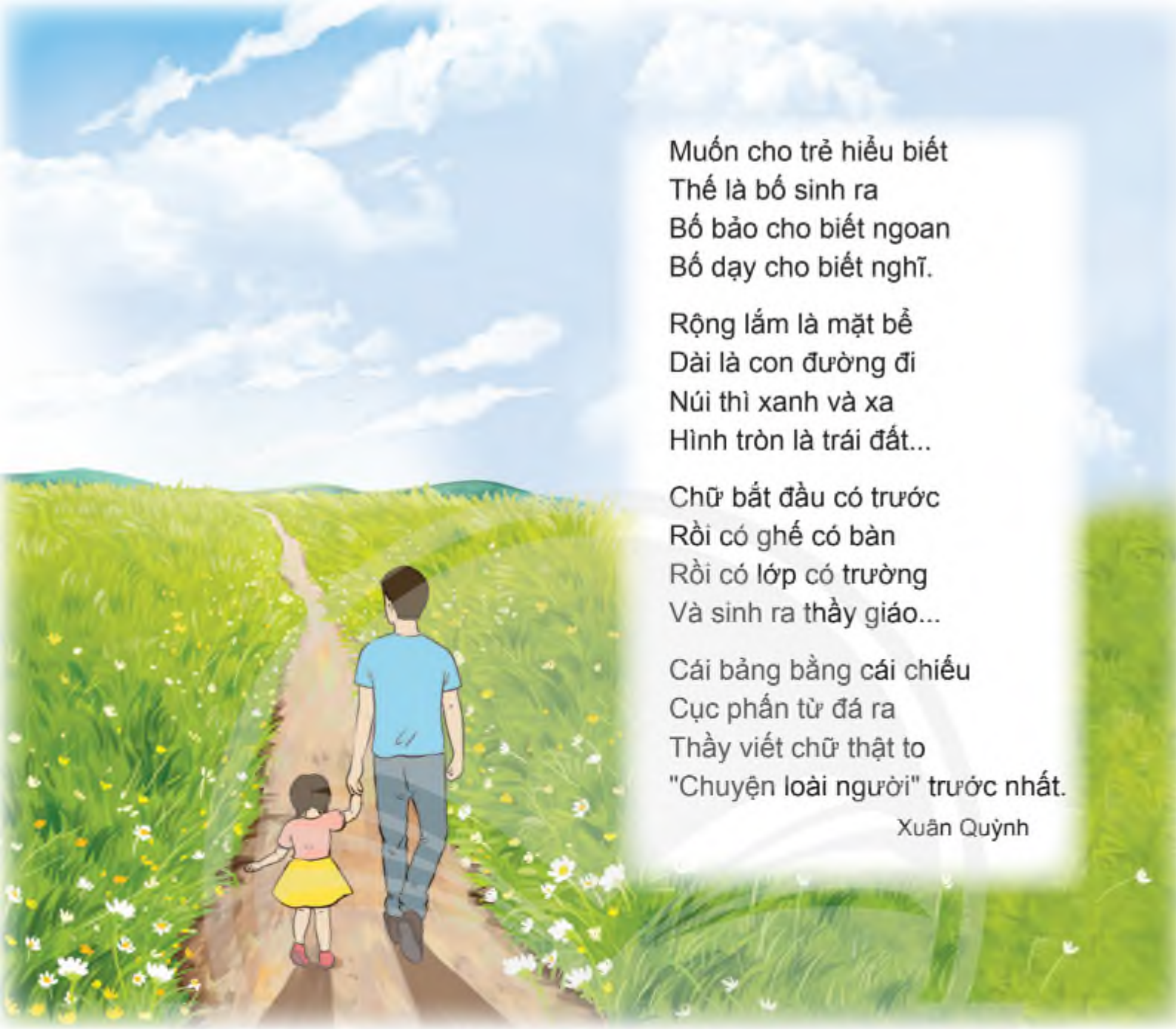
(Trích)

Trời sinh ra trước nhất
Chỉ toàn là trẻ con
Trên trái đất trụi trần
Không dáng cây ngọn cỏ.

Mắt trẻ con sáng lắm
Nhưng chưa thấy gì đâu!
Mặt trời mới nhô cao
Cho trẻ con nhìn rõ.

Nhưng còn cần cho trẻ
Tình yêu và lời ru
Cho nên mẹ sinh ra
Để bế bồng chăm sóc.





Muốn cho trẻ hiểu biết
Thế là bố sinh ra
Bố bảo cho biết ngoan
Bố dạy cho biết nghĩ.

Rộng lắm là mặt bể
Dài là con đường đi
Núi thì xanh và xa
Hình tròn là trái đất...

Chữ bắt đầu có trước
Rồi có ghế có bàn
Rồi có lớp có trường
Và sinh ra thầy giáo...

Cái bảng bằng cái chiếu
Cục phấn từ đá ra
Thầy viết chữ thật to
"Chuyện loài người" trước nhất.

Xuân Quỳnh

?

1. Khổ thơ thứ nhất cho em biết điều gì?
2. Mặt trời nhô cao giúp gì cho trẻ? Vì sao?
3. Tìm những từ ngữ thể hiện sự chăm chút, nâng niu của mẹ với trẻ.
4. Bố và thầy giáo giúp cho trẻ em những gì?
5. Theo em, vì sao tác giả để trẻ em sinh ra trước nhất?

Chọn đáp án đúng:

- Vì muốn khẳng định trẻ em luôn đáng yêu đối với bố mẹ và thầy giáo.
- Vì muốn khẳng định trẻ em mãi mãi bé bỏng đối với bố mẹ và thầy giáo.
- Vì muốn khẳng định trẻ em luôn cần được chăm sóc, yêu thương.
- Vì muốn khẳng định trẻ em luôn nhỏ bé trong mắt bố mẹ và thầy giáo.

★ Học thuộc lòng ba khổ thơ em thích.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách
Chủ điểm *Những người tài trí*

(a) Tìm đọc một bản tin viết về:

Một người dũng cảm

Một người tài năng

Một người sáng tạo

?

(b) Ghi chép những thông tin đáng chú ý vào *Nhật kí đọc sách*.

c. Cùng bạn chia sẻ:

– Bản tin đã đọc.

– Nhật kí đọc sách.

– Những điều em biết thêm qua hình ảnh hoặc số liệu có trong bản tin.



Luyện từ và câu

Luyện tập về nhân hoá

1. Đọc các đoạn thơ, đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

Chị **tre** chải tóc bên ao
Nàng **mây** áo trắng ghé vào soi gương
Bác **nồi đồng** hát bùng boong
Bà **chổi** loẹt quẹt lom khom trong nhà.

Trần Đăng Khoa

Chẳng đâu bằng chính nhà em
Có đàn chim sẻ bên thềm líu lo
Có nàng **gà mái** hoa mơ
Cục ta, cục tác khi vừa đẻ xong
Có bà **chuối mật** lưng ong
Có ông **ngô bắp** râu hồng như tơ.

Đoàn Thị Lam Luyến

Vườn cây đầy tiếng chim và bóng chim bay nhảy. Những thím **chích choè** nhanh nhảu. Những chú **khướu** lắm điều. Những anh **chào mào** đỏm dáng. Những bác **cu gáy** trầm ngâm.

Theo Nguyễn Kiên

a. Mỗi sự vật in đậm được gọi bằng gì?

b. Cách gọi ấy có tác dụng gì?

2. Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

Hè đến, muôn loài hoa đua nhau nở. Những **bông** đồng tiền khoe váy áo rực rỡ. Mấy **bông** hồng nhung ngào ngạt toả hương. Vài **bông** tóc tiên rụt rè mở mắt.

Cẩm Thơ

a. Thay mỗi từ in đậm trong đoạn văn bằng một từ ngữ dùng để gọi người.

b. Em có cảm nhận gì khi đọc đoạn văn đã thay thế từ ngữ?

3. Viết 3 – 4 câu giới thiệu về những đồ dùng học tập của em, trong đó có sử dụng từ gọi người để gọi đồ dùng học tập.



Viết

Viết thư cho người thân

1. Viết thư gửi cho một người thân ở xa để thăm hỏi và kể về tình hình gia đình em.

Địa điểm, thời gian

Lời xưng hô phù hợp
Lí do viết thư
Những nội dung muốn thăm hỏi
Những điều muốn kể
Lời chúc
Lời hứa

Chữ kí và họ tên

2. Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn viết thư.

Cấu tạo | Lời xưng hô | Viết câu | Trình bày | ?

3. Cùng bạn bình chọn:

Bức thư được trình bày hợp lí.

Bức thư chọn kể được những điều thú vị.

Bức thư có cách viết lời chúc dễ thương.

Vận dụng

Kể lại "Chuyện cổ tích về loài người" bằng lời của em.

Bài 8

Những mùa hoa trên cao nguyên đá

Khởi động

Nói về 1 – 2 loài hoa thường nở vào một mùa trong năm mà em thích.





?

Khám phá và luyện tập



Đọc

Những mùa hoa trên cao nguyên đá

Mùa hạ đến cùng với những cơn mưa, đem màu xanh rải khắp cao nguyên. Màu xanh của cỏ voi, của ngô nhuộm dần, che phủ màu đá xám. Để rồi một ngày nắng hạ, ngô đồng loạt trổ hoa. Những tua hoa bé nhỏ vươn ra như những ngón tay đón ánh nắng mặt trời. Rồi những bông hoa sẽ thành những bắp ngô chắc hạt, vàng óng, đem no ấm cho bà con trên cả cao nguyên đá.



Qua mùa hạ sẽ là mùa thu. Mùa của hoa tam giác mạch. Những triền hoa trắng, phớt hồng hay hồng sậm trải dài, uốn lượn. Những triền hoa ấy cùng với đá xám tôn lên vẻ hùng vĩ của những ngọn núi, tô điểm cho cao nguyên thêm lộng lẫy và quyến rũ. Triền hoa leo đến lưng chừng núi rồi nhoà trong sương chiều, tưởng như có muôn ngàn nàng tiên hoa bé nhỏ đang dập dìu bay lượn, với những điệu múa đẹp nhất trong sương chiều đang buông.

Mùa hoa mận, hoa lê trắng muốt vào mùa xuân. Mùa hoa bạc hà tím sẫm bên những triền đá vào mùa thu. Mùa hoa cúc dại đỏ nhung len khắp các triền núi vào đầu đông... Thời tiết khắc nghiệt cũng không ngăn được những mùa hoa nở. Giống như con người nơi đây: hiền lành, chịu thương chịu khó nhưng vô cùng kiên cường, bất khuất. Họ cày cuốc trên những mảnh nương đầy đá. Họ là những mùa hoa sưởi ấm cả vùng cao nguyên đá xám lạnh lẽo này.

Lục Mạnh Cường

- **Cao nguyên**: *vùng đất rộng lớn và cao, xung quanh có sườn dốc rõ rệt.*
- **Khắc nghiệt**: *khó khăn, gay gắt đến mức khó chịu đựng nổi.*

1. Mùa hạ, vùng cao nguyên đá có gì đẹp?
2. Vì sao tác giả nói hoa ngô sẽ đem no ấm cho bà con ở cao nguyên đá?
3. Hoa ngô và hoa tam giác mạch được so sánh với những gì? Cách so sánh đó có gì thú vị?
4. Tìm những hình ảnh đẹp ở cao nguyên đá vào một trong các mùa.

Mùa thu	Mùa đông	Mùa xuân

5. Vì sao nói con người nơi đây là "những mùa hoa sưởi ấm cả vùng cao nguyên đá xám lạnh lẽo"?

★ Học thuộc lòng đoạn từ "Qua mùa hạ" đến "quyến rũ".

Mở rộng vốn từ *Tài trí*

1. Chọn mỗi lời giải nghĩa ở cột B với một từ phù hợp ở cột A:

A	B
tài trí	có tài năng điêu luyện trong nghề nghiệp
tài đức	có tài năng và trí tuệ
tài danh	có tài và có tiếng tăm
tài nghệ	có tài năng và đức độ

2. Tìm thêm 2 – 3 từ chứa tiếng tài có nghĩa là giỏi.

3. Chọn từ phù hợp trong ngoặc đơn thay cho mỗi ❀:

Ha-ri Pót-tơ sở hữu những tố chất của một phù thuỷ vĩ đại với nhiều ❀ (*tài nghệ*, *tài năng*) đáng nể. Ngay những năm đầu học ở trường Hô-goát, những ❀ (*khả năng*, *trí tuệ*) đặc biệt của cậu đã sớm được bộc lộ. Ha-ri được thừa hưởng từ người cha của mình ❀ (*thói quen*, *năng khiếu*) điều khiển chổi bay. Cậu còn có ❀ (*năng lực*, *sức lực*) điều tra và rất ❀ (*giỏi*, *quen*) biến hình. Cậu cũng ❀ (*nhanh chóng*, *nhanh trí*) ứng biến trong mọi tình huống. Nhưng ❀ (*sức khoẻ*, *sức mạnh*) lớn nhất của Ha-ri chính là trái tim ấm áp, bao dung, giúp cậu cảm nhận được tình yêu thương và yêu thương mọi người.

Theo Thanh Hà

4. Viết đoạn văn ngắn nói về tài năng của một nhân vật mà em đã học.



Mạc Đĩnh Chi



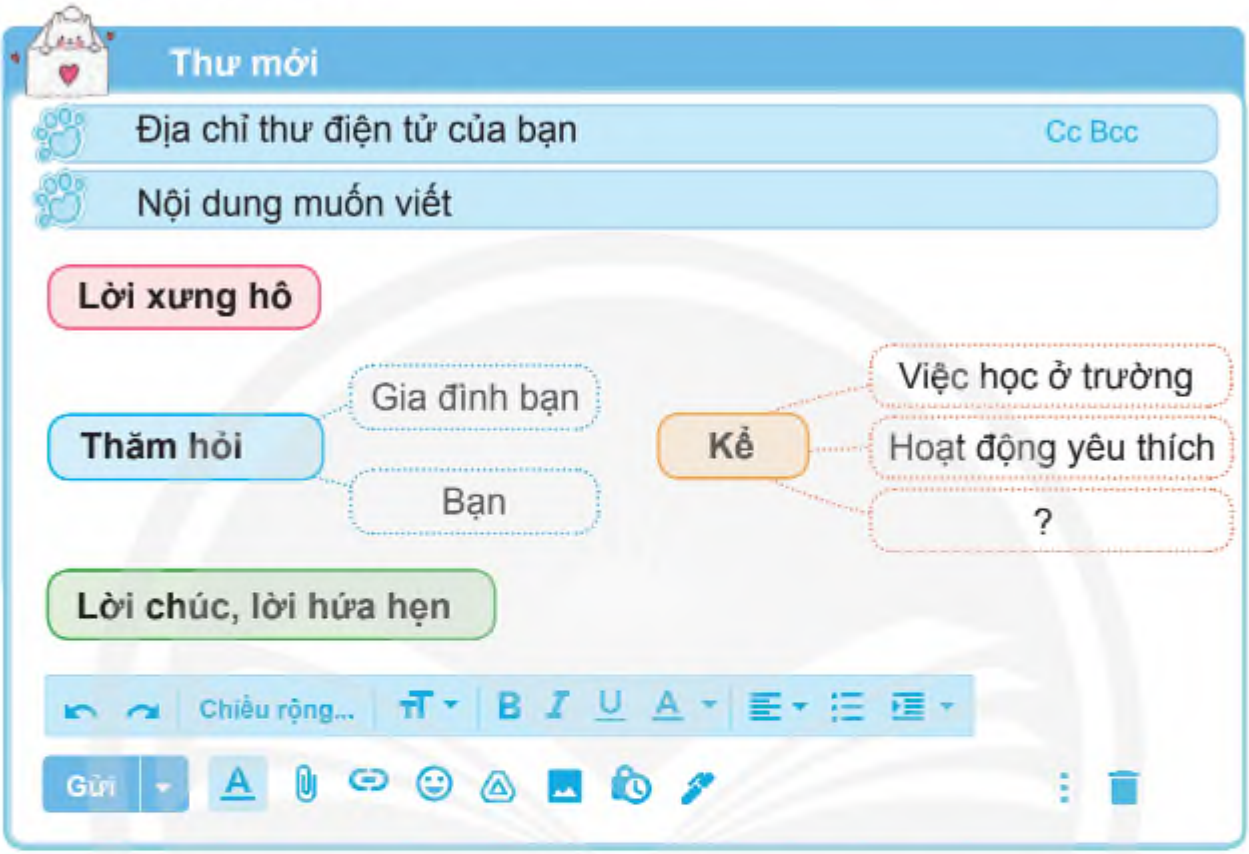
Niu-tơn



Viết

Viết thư cho bạn bè

1. Viết thư điện tử cho một người bạn mới quen hoặc một người bạn ở xa để thăm hỏi.



2. Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn viết thư.

Cấu tạo | Lời xưng hô | Lời thăm hỏi | Chính tả | ?

3. Chia sẻ trong nhóm:

Nhận xét bức thư của bạn.

Nghe bạn nhận xét bức thư của em.

Vận dụng

1. Sưu tầm tranh, ảnh về một khu vườn hoặc cánh đồng hoa.

2. Viết 2 – 3 câu miêu tả khu vườn hoặc cánh đồng hoa trong tranh, ảnh em sưu tầm được.

NHỮNG ƯỚC MƠ XANH

Tuần 14

Bài 1

Ở Vương quốc Tương Lai

Khởi động

Chia sẻ về ý tưởng chế tạo một đồ vật giúp con người hạnh phúc.

Tên | Đặc điểm | Công dụng | ?

Khám phá và luyện tập

Đọc

Ở Vương quốc Tương Lai

Tin-tin và Mi-tin được một bà tiên giúp đỡ, đã vượt qua nhiều thử thách, đến nhiều xứ sở để tìm con Chim Xanh về chữa bệnh cho một người bạn hàng xóm. Đoạn trích dưới đây thuật lại việc hai em tới Vương quốc Tương Lai và trò chuyện với những người bạn sắp ra đời.

Cảnh trí: Một gian phòng rộng có những hàng cột và mái vòm bằng ngọc bích. Phòng có một số ghế băng, đồ đạc, cây cối. Có nhiều trẻ em đang chơi đùa hoặc làm việc. Có em đi lại hoặc ngồi suy nghĩ.

Nhân vật: Tin-tin, Mi-tin (em gái Tin-tin), một số em bé.



CÔNG XƯỞNG XANH

Tin-tin: – Cậu đang làm gì với đôi cánh xanh ấy?

Em bé thứ nhất: – Mình sẽ dùng nó vào việc sáng chế trên Trái Đất.

Tin-tin: – Cậu sáng chế cái gì?

Em bé thứ nhất: – Khi nào ra đời, mình sẽ chế ra một vật làm cho con người hạnh phúc.

Mi-tin: – Vật đó ăn ngon chứ? Nó có ồn ào không?

Em bé thứ nhất: – Không đâu, chẳng ồn ào gì cả. Mình chế sắp xong rồi, cậu có muốn xem không?

Tin-tin: – Có chứ! Nó đâu?

Em bé thứ hai: – Cậu có muốn xem vật mình sáng chế không?

Tin-tin: – Có chứ, cái gì đấy?

Em bé thứ hai: – Có ba mươi vị thuốc trường sinh ở kia, trong những chiếc lọ xanh.

Em bé thứ ba: – (*Từ trong đám đông đi ra*) Mình mang đến một thứ ánh sáng mà chưa ai biết cả. (*Em bé toả ra một thứ ánh sáng lạ thường*). Thật là kì lạ phải không?

Em bé thứ tư: – (*Kéo tay Tin-tin*) Cậu lại đây xem cái máy của mình, nó biết bay trên không như một con chim.

Em bé thứ năm: – Hãy lại xem cái máy của mình đã. Nó biết dò tìm những kho báu còn giấu kín trên Mặt Trăng.

Theo Mát-téc-lích – Nguyễn Trường Lịch *dịch*



Thuốc trường sinh: *loại thuốc uống vào sẽ sống lâu (theo quan niệm của người xưa).*

1. Tin-tin và Mi-tin được bà tiên giúp đỡ đi đâu? Để làm gì?
2. Tin-tin và Mi-tin thắc mắc gì về đồ vật em bé thứ nhất sáng chế?
3. Các em bé khác trong *Công xưởng Xanh* sáng chế ra những gì?
4. Mỗi phát minh ấy thể hiện ước mơ gì của con người?
5. Phân vai đọc lại đoạn kịch.



Luyện từ và câu

Luyện tập về nhân hoá

1. Đọc các đoạn thơ sau và thực hiện yêu cầu:

Trông kìa: **Quả thị** vàng
Dắt mùa thu vào phố
Mang theo câu chuyện cổ
Thị kể bằng mùi hương.

Nguyễn Hoàng Sơn

Có một mùa vũ hội
Muôn loài **chim** hoà ca
Mây choàng khăn cho núi
Bâng khuâng bác **lim** già.

Lê Đăng Sơn

Sau trận mưa đầu mùa
Trời mây sạch thêm ra
Hàng xoan thay áo mới
Màu xanh, xanh nõn nà.

Những **chùm hoa** bối rối
Một mùi hương thơm nồng
Đàn **chào mào** trẩy hội
Rạng ngày đã sang sông.

Nguyễn Thanh Toàn

a. Mỗi sự vật in đậm được tả bằng những từ ngữ nào?
b. Cách tả ấy có tác dụng gì?

2. Tìm hình ảnh nhân hoá có trong mỗi đoạn văn dưới đây:

a. Mùa xuân đến, mầm non cựa mình tỉnh giấc. Các loài chim đua nhau ca hát. Bầu trời say sưa lắng nghe khúc ca rộn rã và mê mải ngắm nhìn những chiếc lá xanh nõn nà.

Nguyên Anh

b. Trăng lẩn trốn trong các tán lá xanh rì của những cây đa cổ thụ đầu thôn. Những mắt lá ánh lên tinh nghịch. Trăng chìm vào đáy nước. Trăng óng ánh trên hàm răng, trăng đậu vào ánh mắt. Trăng ôm ấp mái tóc bạc của các cụ già.

Theo Phan Sĩ Châu

3. Sử dụng biện pháp nhân hoá để viết lại các câu sau cho sinh động hơn:

a. Đàn kiến tha mồi về tổ.

b. Bụi tre rì rào trong gió.

c. Những vì sao sáng lấp lánh.



Viết

Viết đoạn văn tưởng tượng

1. Sau khi đọc xong bài "Ai tài giỏi nhất?" ở trang 96, 97 (*Tiếng Việt 4, tập một*), một bạn nhỏ đã tưởng tượng và viết thêm đoạn kết cho câu chuyện. Đọc đoạn văn bạn nhỏ đã viết dưới đây và thực hiện yêu cầu:

Sau khi nghe cừu nói, các bạn quyết định đi gặp người để cảm ơn. Đến một cánh đồng rộng, chúng nhìn thấy bác nông dân đang thu hoạch quả chín. Cừu nói:

– Chào bác. Chúng tôi đến đây để cảm ơn bác đã luôn che chở cho chúng tôi.

Bác nông dân mỉm cười thân thiện:

– Chính các bạn đã đồng hành cùng chúng tôi. Gà đánh thức chúng tôi dậy mỗi sớm. Cây toả bóng mát. Mưa gió giúp mùa màng tốt tươi. Bò, cừu cho chúng tôi sữa... Nhờ có các bạn, cuộc sống của chúng tôi thật tươi đẹp. Cảm ơn các bạn!

Nghe bác nông dân nói, các bạn nhận ra mọi người, mọi vật đều có ích. Từ đó, chúng luôn cố gắng làm tốt công việc của mình để cuộc sống bên con người mỗi ngày thêm vui vẻ, hoà thuận.

Anh Thảo

a. Câu đầu tiên của đoạn văn giới thiệu điều gì?

b. Các câu văn tiếp theo kể về điều gì? Điều đó diễn ra như thế nào?



c. Câu cuối đoạn văn nói về điều gì?

Đoạn văn **tưởng tượng** thường có:

1. Câu đầu tiên: Giới thiệu sự việc hoặc tình huống tưởng tượng.

2. Các câu tiếp theo: Nêu diễn biến của sự việc hoặc tình huống tưởng tượng.

3. Câu cuối: Nêu kết thúc của sự việc hoặc tình huống tưởng tượng.

2. Thực hiện các yêu cầu sau:

a. Đọc lại bài "Ở Vương quốc Tương Lai", trang 111, 112 (*Tiếng Việt 4, tập một*).

b. Tưởng tượng và trao đổi với bạn: Sau khi gặp gỡ và trò chuyện với những người bạn sắp ra đời, Tin-tin và Mi-tin sẽ làm gì?

Trò chuyện về sản phẩm do các em bé chế tạo.

– Hỏi về thời gian sáng chế

– Hỏi về cách sử dụng

– ?

Nói về sản phẩm các bạn sẽ chế tạo giúp cuộc sống của con người tốt đẹp hơn.

– Ô tô bay

– Máy chữa bệnh thần kì

– ?

Tiếp tục khám phá các địa điểm khác ở *Vương quốc Tương Lai*:

– Gặp những ai?

– Khám phá được những gì đặc biệt?

– Trò chuyện gì về những điều nhìn thấy?

– ?

?

Vận dụng

Viết ba điều nên làm và ba điều không nên làm để cuộc sống của con người ngày càng tốt đẹp.



Bài 2

Cậu bé ham học hỏi

Khởi động

Nói về 1 – 2 phát minh có ý nghĩa với cuộc sống con người.



Khám phá và luyện tập



Đọc



Cậu bé ham học hỏi

Xti-vơn Hoóc-king là một trong những nhà khoa học nổi tiếng của thế giới.

Khi Hoóc-king còn nhỏ, bố đã tặng cho cậu một cái kính viễn vọng. Đó là món quà mà Hoóc-king thích nhất. Cứ tối đến, Hoóc-king lại quan sát bầu trời đêm qua kính viễn vọng. Một lần, cậu chỉ tay lên bầu trời đầy sao và hỏi bố: "Chúng ta nhìn thấy các vì sao nhưng bố có biết quá trình hình thành chúng không?". Bố trả lời: "Điều con hỏi từ trước tới giờ vẫn chưa ai lí giải được.". Hoóc-king tự tin nói: "Nhất định con sẽ tìm ra câu trả lời.". Từ đó, Hoóc-king thường xuyên quan sát bầu trời rồi tìm cách lí giải cho những thắc mắc của mình. Bố mua cho cậu rất nhiều sách về Trái Đất và bầu trời, cậu lại càng ham mê học hỏi, tìm tòi, khám phá.

Sau này, Hoóc-king trở thành nhà khoa học kiệt xuất của nhân loại, có nhiều đóng góp xuất sắc cho việc lí giải sự ra đời của các vì sao.

Theo Ngọc Khánh

- **Kính viễn vọng**: *kính dùng để quan sát các vật ở rất xa.*
- **Kiệt xuất**: *vượt trội hẳn lên về giá trị, tài năng so với bình thường.*

1. Bố tặng quà gì cho Xti-vơn Hoóc-king?
2. Hoóc-king làm gì với món quà của bố?
3. Câu nói của Hoóc-king: "Nhất định con sẽ tìm ra câu trả lời." cho thấy điều gì?
4. Hoóc-king đã làm những gì để tự trả lời câu hỏi của mình? Bố đã giúp đỡ cậu thế nào?
5. Theo em, nhờ đâu Hoóc-king trở thành nhà khoa học kiệt xuất của nhân loại?

Nói và nghe

Nghe – kể câu chuyện về ước mơ

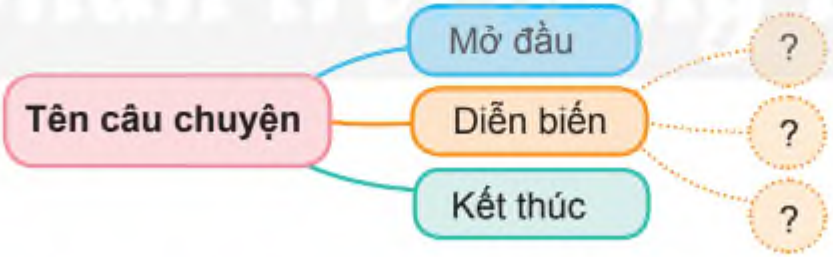
1. Nghe kể chuyện:

Con đường mơ ước

Võ Thu Hương



2. Ghi chép tóm tắt nội dung câu chuyện dựa vào sơ đồ:



3. Kể lại câu chuyện dựa vào nội dung đã ghi chép.

4. Trao đổi với bạn:

a. Ngày còn bé, Đan ước mong điều gì? Vì sao?

b. Vì sao có lúc Đan nản lòng?

c. Theo em, điều gì đã giúp Đan tiếp tục thực hiện ước mơ?



Viết

Luyện tập viết đoạn văn tưởng tượng

Đề bài: **Tưởng tượng, viết đoạn văn kể về việc làm của Tin-tin và Mi-tin sau khi tham quan *Công xưởng Xanh*.**

1. Dựa vào bài tập 2, trang 115 (*Tiếng Việt 4, tập một*), viết đoạn văn kể về việc làm của Tin-tin và Mi-tin sau khi tham quan *Công xưởng Xanh*.

Câu đầu tiên:
Giới thiệu sự việc tưởng tượng

- Trò chuyện về sản phẩm do các em bé chế tạo
- Nói về sản phẩm các bạn sẽ chế tạo
- Kể về buổi khám phá các địa điểm khác



Các câu tiếp theo:
Tưởng tượng, kể lại hoạt động, lời nói, ý nghĩ,... của các nhân vật

Câu cuối:
Nêu kết thúc của sự việc hoặc suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật hay người kể chuyện

2. Chia sẻ trong nhóm, nghe bạn nhận xét để hoàn chỉnh bài viết.

– Câu mở đoạn và câu kết đoạn có gây được ấn tượng không?
– Nội dung đoạn văn có kết nối với câu chuyện không?
– Những điều tưởng tượng có tạo được sự bất ngờ, thú vị không?
– Đoạn văn có mắc lỗi dùng từ, đặt câu, chính tả không?
– ?

3. Cùng bạn bình chọn đoạn văn tưởng tượng thú vị.

Vận dụng

1. Chọn một chủ đề trên *Ngôi sao mơ ước*.

2. Nói về mơ ước của em liên quan tới chủ đề chọn được.



Tuần 15

Bài 3

Thuyền trưởng và bầy ong

Khởi động

Chia sẻ với bạn về những điều em quan sát được trong bức tranh của bài đọc.

Khám phá và luyện tập

Đọc

1. Đọc bài thơ:

Thuyền trưởng và bầy ong

Đàn ong cánh chở nắng
Bay qua vườn mướp vàng
Ghé cành râm bụt đỏ
Bình mật đầy vẫn mang.

Diều như buồm căng gió
Trời xanh màu đại dương
Em là người thuyền trưởng
Kéo buồm vào mênh mông.

Chiều loang dần trên cát
Rơi tiếng chim gọi ngày
Nắng quánh vàng như mật
Ong về hay còn bay?

Cập bến thôi diều nhé!
Sao đã thắp hải đăng
Cơm chiều mẹ đã dọn
Về thôi thuyền, sương giăng.

Đàn ong siêng, về tổ
Thuyền trưởng ngoan, về nhà
Ngày mai cùng với nắng
Ong và diều bay xa.

Thục Linh



Quánh: *ở trạng thái đặc sệt như dính với nhau thành khối, ý trong bài nói về không gian tràn ngập ánh nắng vàng rực.*

1. Hình ảnh đàn ong trong khổ thơ thứ nhất có gì đẹp?
2. Cách tả trò chơi thả diều trong bài có gì thú vị?
3. Tìm từ ngữ, hình ảnh cho thấy vẻ đẹp của thiên nhiên trong khổ thơ thứ ba và thứ tư.
4. Khổ thơ cuối bài nói lên ước mơ gì của bạn nhỏ?

★ Học thuộc lòng bốn khổ thơ em thích.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách
Chủ điểm *Những ước mơ xanh*

(a) Tìm đọc một bài thơ hoặc lời một bài hát viết về:



(b) Ghi chép những hình ảnh thể hiện ước mơ trong bài thơ hoặc lời bài hát vào *Nhật kí đọc sách*.

c. Cùng bạn chia sẻ:

– Bài thơ hoặc lời bài hát đã đọc.

– Nhật kí đọc sách.

– Suy nghĩ của em về ước mơ được nhắc đến trong bài thơ hoặc lời bài hát.



Luyện từ và câu

Luyện tập về nhân hoá

1. Đọc các đoạn thơ sau và thực hiện yêu cầu:

Tớ là chiếc xe lu
Người tớ to lu lù

Con đường nào mới đắp
Tớ san bằng tăm tắp
Con đường nào rải nhựa
Tớ là phẳng như lụa.

Trần Nguyên Đào

Bé hỏi bông hoa bưởi:
– Có gì mà vui tươi?
Hoa kiêu hãnh trả lời:
– Tôi sắp thành quả đấy!

Đặng Hấn

a. Tìm sự vật được nhân hoá trong mỗi đoạn thơ.

b. Mỗi sự vật ấy được nhân hoá bằng cách nào?

c. Cách nhân hoá ấy có tác dụng gì?

2. Tìm sự vật được nhân hoá trong các đoạn thơ, đoạn văn dưới đây và cho biết chúng được nhân hoá bằng cách nào?

a. Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ đường hành quân
Trăng soi chú bộ đội
Và soi vàng góc sân

Trăng ơi... từ đâu đến?
Trăng đi khắp mọi miền
Trăng ơi có nơi nào
Sáng hơn đất nước em...

Trần Đăng Khoa

b. Tôi sống độc lập từ thuở bé. Ấy là tục lệ lâu đời trong họ nhà dế chúng tôi. Vả lại, mẹ thường bảo chúng tôi rằng: "Phải như thế để các con biết kiếm ăn một mình cho quen đi.".

Theo Tô Hoài

3. Sử dụng biện pháp nhân hoá, viết câu trả lời của những tia nắng với bạn nhỏ trong đoạn văn dưới đây:

Sáng sớm, những tia nắng tinh nghịch ùa vào phòng tôi qua khung cửa sổ. Tôi vui vẻ:

– Chào những người bạn nhỏ!

4. Sử dụng biện pháp nhân hoá để viết 2 – 3 câu ghi lại lời trò chuyện giữa các hiện tượng thiên nhiên.



Viết

Luyện tập viết đoạn văn tưởng tượng

Đề bài: **Viết đoạn văn kể lại cuộc trò chuyện của em với bà tiên, ông bụt,... trong một câu chuyện đã đọc, đã nghe.**

1. Tưởng tượng và chia sẻ: Nếu em được gặp bà tiên, ông bụt,... trong một câu chuyện đã đọc, đã nghe, em sẽ nói những gì? Vì sao?

Gợi ý:

– Em đã đọc, đã nghe câu chuyện nào có bà tiên, ông bụt,...?

– Cuộc gặp gỡ của em với bà tiên, ông bụt,... diễn ra như thế nào?

- Em gặp bà tiên, ông bụt,... trong hoàn cảnh nào?
- Em sẽ nói những gì?
- Bà tiên, ông bụt,... sẽ trả lời em thế nào?
- Em có suy nghĩ gì về cuộc gặp gỡ đó?



Sự tích hoa cúc trắng



Chuyện bốn mùa

2. Dựa vào bài tập 1, viết đoạn văn kể lại cuộc trò chuyện giữa em và bà tiên, ông bụt,...

– *Câu đầu tiên:* Giới thiệu cuộc gặp gỡ.

– *Các câu tiếp theo:* Kể lại cuộc trò chuyện của em với bà tiên, ông bụt,...

– *Câu cuối:* Nêu suy nghĩ, cảm xúc của em.

3. Đọc lại, rà soát và chữa các lỗi trong bài viết của em.

– Câu đầu tiên có hấp dẫn không?

– Các câu tiếp theo có tạo được sự bất ngờ, thú vị không?

– Câu cuối có ấn tượng không?

– Đoạn văn có mắc lỗi dùng từ, đặt câu, chính tả không?

– ?

4. Bình chọn đoạn văn tưởng tượng thú vị.

Vận dụng

Tưởng tượng, cùng bạn đóng vai thuyền trưởng, diều và bầy ong để hỏi – đáp về những điều thú vị khám phá được sau những chặng bay.

Bài 4

Cây táo đã nảy mầm

Khởi động

Tưởng tượng mình là người làm vườn, chia sẻ cảm xúc của em khi:

 Hạt giống nảy mầm.

 Cây lên xanh tốt.

 Cây ra hoa, kết quả.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Cây táo đã nảy mầm

Cô bé đem hạt táo đẹp nhất gieo vào chiếc chậu đất ngoài ban công, thầm ước ao từ đó sẽ mọc lên một cây táo. Cô yêu màu hoa táo trắng và chùm quả lúc lỉu xanh biết mấy.

Cô bé tưới nước cho chậu đất mỗi ngày với niềm tin chắc chắn rằng ở đó sẽ mọc lên một cây táo.

Một tuần rồi một tháng trôi qua, chậu đất vẫn im lìm, không có cây nào mọc lên cả. Có lẽ hạt táo chỉ nảy mầm được ở cánh đồng nhiều nắng gió. Nhưng cô bé vẫn không thôi mơ mộng về một cây táo có hoa trắng và chùm quả xanh xuất hiện ở ban công nhà mình.

Mỗi sáng cô bé thì thầm trước chậu đất: "Hạt táo đang ngủ, mình sẽ tưới nước mỗi ngày để hạt táo thức dậy.". Rồi một buổi sáng, có tiếng reo vui ngoài ban công của cô bé: "Chào bạn táo!".



Vậy là cây táo đã nảy mầm với hai chiếc lá bé xíu non xanh. Rồi cây táo sẽ lớn lên, sẽ cho những chùm hoa táo trắng muốt, những trái táo căng mọng trĩu cành…

Mầm cây bé nhỏ ấy là bằng chứng rõ ràng cho một niềm tin: gieo hạt lành, ắt sẽ được quả thơm.

Chào mầm cây bé nhỏ đã đến nơi này, đợi ngày nở hoa để đáp lại niềm tin hồn nhiên của cô bé.

Trương Huỳnh Như Trân

Lúc liu: *sai trĩu xuống.*

1. Cô bé ước ao điều gì khi gieo hạt táo vào chiếc chậu đất ngoài ban công?
2. Những chi tiết nào cho thấy cô bé rất hi vọng hạt táo sẽ nảy mầm?
3. Lời nói của cô bé khi thấy hạt táo nảy mầm nói lên điều gì?

Chọn các đáp án đúng:

- Cô bé luôn mong chờ cây táo nảy mầm.
- Cô bé rất vui mừng khi hạt táo nảy mầm.
- Cô bé coi cây táo như một người bạn.
- Cô bé mong cây táo mau ra hoa, kết quả.

4. Hình ảnh cây táo trong tưởng tượng của cô bé có gì đẹp?
5. Đặt một tên khác cho bài đọc.

Luyện từ và câu

Luyện tập về nhân hoá

1. Đọc các đoạn vè, đoạn thơ sau và thực hiện yêu cầu:

Hay nhặt lân la
Là bà chim sẻ
Có tình có nghĩa
Là mẹ chim sâu
Giục hè đến mau
Là cô tu hú
Nhấp nhem buồn ngủ
Là bác cú mèo...

Vè dân gian

Mặt trời rúc bụi tre
Buổi chiều về nghe mát
Bò ra sông uống nước
Thấy bóng mình, ngỡ ai
Bò chào: – "Kìa anh bạn!
Lại gặp anh ở đây!"

Phạm Hổ

a. Tìm các sự vật được nhân hoá và cho biết mỗi sự vật ấy được nhân hoá bằng những cách nào?

b. Em thích hình ảnh nhân hoá nào? Vì sao?

2. Sử dụng biện pháp nhân hoá, thay ❀ bằng lời nói của các nhân vật trong đoạn văn dưới đây:

Sáng sớm, tôi ra vườn. Những bông hoa vẫy tay chào đón tôi:

– ❀

Tôi mỉm cười đáp lại:

– ❀

3. Sử dụng biện pháp nhân hoá, viết 3 – 4 câu ghi lại lời tự giới thiệu của một đồ vật.

Tên

Đặc điểm nổi bật

Công dụng

?





Viết

Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc

1. Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

Trong nhà, bố là người gần gũi với em nhất. Những ngày em còn nhỏ, sau giờ làm, bố thường đọc truyện cho em nghe hoặc cùng em vẽ tranh, xếp hình. Khi em lớn hơn một chút, cuối tuần nào bố cũng đưa đi chơi. Khi thì hai bố con đi nhà sách, khi thì đi thăm vườn thú, lúc lại ra ngoại ô. Năm lên bảy tuổi, bố tặng em một chiếc chuông gió có những quả chuông bằng men sứ xanh bóng, điểm hoa văn ngộ nghĩnh, vui tươi. Bố nói rằng bố mong tiếng cười của em mãi trong trẻo như tiếng chuông ngân rung trong gió. Mỗi lần em tự tay làm tặng bố một món quà hay một tấm thiệp xinh xắn, bố vui lắm. Bố ôm em và nở một nụ cười thật tươi. Em luôn mong bố mạnh khoẻ để hai bố con có thêm thật nhiều chuyến đi thú vị.

Nguyên Linh

a. Câu văn đầu tiên khẳng định điều gì?

b. Tìm các việc làm:

– Thể hiện sự quan tâm, chăm sóc của bố đối với bạn nhỏ.

– Nói lên tình cảm của bạn nhỏ đối với bố.

c. Câu cuối đoạn văn nói về điều gì?



Đoạn văn **nêu tình cảm, cảm xúc với một người gần gũi, thân thiết** thường có:

1. Câu đầu tiên: Giới thiệu người gần gũi, thân thiết.

2. Các câu tiếp theo: Kể lời nói, việc làm,... thể hiện sự gần gũi, thân thiết.

3. Câu cuối: Nêu tình cảm, cảm xúc với người gần gũi, thân thiết.

2. Chia sẻ với bạn tình cảm, cảm xúc của em với một người gần gũi, thân thiết dựa vào gợi ý:

Giới thiệu người gần gũi, thân thiết

– Tên
– Mối quan hệ với em
– ?

Tình cảm, cảm xúc của em

– Kể về những lời nói, việc làm,... của người đó đối với em:
- Chăm sóc
- Dạy dỗ
- ?

– Kể về những lời nói, việc làm,... của em đối với người đó:
- Quan tâm
- Chăm sóc
- ?

Lưu ý: *Nói về cảm xúc của em khi nhận được sự chăm sóc và khi làm những việc thể hiện sự quan tâm với người đó.*

Mong ước cho người đó

– Sức khoẻ
– Niềm vui
– ?

Vận dụng

Nói ý nghĩa của việc làm trong các bức tranh dưới đây:





Tuần 16

Bài 5

Hái trăng trên đỉnh núi

Khởi động

Chia sẻ với bạn về một buổi tối Trung thu có ý nghĩa đối với em.

Khám phá và luyện tập

Đọc

Hái trăng trên đỉnh núi

Tết Trung thu năm ấy mãi mãi lấp lánh trong tâm trí Xíu. Từ lúc đoàn từ thiện mới dựng rạp, Xíu đã chẳng chú tâm làm được việc gì. Đập tải ngô giữa ban ngày mà cũng thấy từng nhịp chày chấp chới ánh trăng. Đường xuống núi mọi khi Xíu đi nhanh lắm, thế nhưng tối hôm ấy ánh trăng rằm vằng vặc trên trời mà Xíu đi mãi vẫn chưa tới. Dưới chân núi, những con lân lấp lánh đã bắt đầu nhảy múa quanh đống lửa. Tiếng trống vang lên thúc giục, tiếng bạn bè đang hát mỗi lúc một lớn hơn.

Xíu chưa bao giờ được tận mắt xem múa lân nên lại càng háo hức. Em Dìu ngồi trên lưng Xíu luôn miệng hỏi: "Có bánh Trung thu hình con cá không chị ơi? Nó trắng muốt và thơm.". Xíu gật đầu để em chịu ngồi yên trên lưng mình.



Chân trời sáng tạo



Xíu cùng em trai đi xem con chó được làm bằng tép bưởi, xem những chiếc bánh Trung thu được làm bằng rau câu. Đèn lồng thì đủ các hình con vật, được thắp lên lung linh bởi ánh nến phía bên trong, Xíu ngắm mãi không biết chán. Xíu và các bạn nắm tay nhau thành vòng tròn cùng cất tiếng hát.

Với Xíu, đó có lẽ là buổi tối cổ tích của tuổi thơ. Xíu sẽ không bao giờ quên được tiếng nhịp tim mình đập thình thịch trong lồng ngực vì vui. Lúc hai chị em leo núi về nhà, trăng rằm tròn vành vạnh, treo trên ngọn cây pơ lang giống hệt chiếc đèn lồng.

Dìu ngồi trên lưng Xíu đưa tay lên cao bảo: "Em sắp hái được trăng rồi này. Chị cố lên đi! Cố lên đi!". Xíu cũng ước hái được trăng. Nó tin rằng, vầng trăng đêm rằm sẽ mang đến cho hai chị em nó những người bạn nhỏ và biết bao câu chuyện cổ tích của tuổi thơ.

Vũ Thị Huyền Trang

Pơ lang: *cây hoa gạo.*

1. Những chi tiết nào cho thấy Xíu rất mong chờ đêm Trung thu?
2. Hai chị em Xíu đã được trải nghiệm những gì trong đêm Trung thu?
3. Tìm những hình ảnh cho thấy trăng rằm rất đẹp.
4. Vì sao Xíu ước hái được trăng?
5. Theo em, vì sao Xíu cho rằng tối Trung thu hôm đó là buổi tối cổ tích của tuổi thơ?



Luyện từ và câu

Luyện tập sử dụng từ ngữ

1. Chọn từ phù hợp trong ngoặc đơn thay cho mỗi ❀:

a. Bọn trẻ ❀ (*đeo*, *mang*, *vác*) ba lô lên vai, bắt đầu cuộc hành trình.

b. Đàn hải âu ❀ (*bay*, *tung bay*, *chao liệng*) trên bầu trời.

c. Ông mặt trời chầm chậm ❀ (*mọc*, *nhô*, *ngoi*) lên sau dãy núi.

2. Tìm từ phù hợp thay cho mỗi từ in đậm để câu văn sinh động hơn:

M: Trong vườn, những chùm hoa ngâu toả hương **thơm**.

⟹ Trong vườn, những chùm hoa ngâu toả hương ngan ngát.

a. Những bông hoa nở **đỏ**.

b. Trước mắt chúng tôi là những cánh đồng **rộng**.

c. Sáng sớm, mặt sông **sáng** dưới ánh nắng.

d. Chú chim nhỏ xoải cánh bay **nhanh**.

3. Tìm từ ngữ phù hợp thay cho mỗi ❀:

Sáng sớm mùa thu, bầu trời ❀. Những cụm mây ❀ trôi. Ánh nắng ❀ chiếu xuống làm cho vườn hoa cúc càng thêm ❀. Những mắt lá ❀ xoè ra, ❀ trong gió.

Theo Minh Dương

4. Đặt câu với mỗi từ sau:

mênh mông | thăm thẳm | chót vót



Viết

Luyện tập viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc

Đề bài: **Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc của em với một người gần gũi, thân thiết.**

1. Viết đoạn văn dựa vào gợi ý:

– *Câu đầu tiên:* Giới thiệu người gần gũi, thân thiết với em.

– *Các câu tiếp theo:*

- Kể những việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc của người đó với em.
- Kể những việc làm thể hiện tình cảm, sự chăm sóc của em với người đó.

– *Câu cuối:*

- Bày tỏ cảm xúc của em khi nhận được sự quan tâm, chăm sóc và khi làm những việc thể hiện tình cảm với người đó.
- Nói lên mong ước của em cho người đó.

2. Đọc lại, rà soát và chữa các lỗi trong đoạn văn đã viết.

Sắp xếp ý | Dùng từ | Đặt câu | Chính tả | ?

3. Chia sẻ trong nhóm, nghe bạn nhận xét để hoàn chỉnh đoạn văn.

Giới thiệu được người gần gũi, thân thiết

Chọn được những việc làm tiêu biểu, thể hiện tình cảm, cảm xúc của em với người đó

Thể hiện được tình cảm, ước mong cho người đó

?

4. Cùng bạn bình chọn:

Đoạn văn giàu cảm xúc | Đoạn văn ý nghĩa

Vận dụng

Viết 2 – 4 dòng thơ hoặc 2 – 3 câu văn về mơ ước của em trong đêm Trung thu.

Mơ vầng trăng cổ tích
Với bao nhiêu bạn hiền
Cả thế giới thần tiên
Lung linh trong ánh sáng.

Chiếc đèn lồng xinh xắn
Tặng bạn nhỏ vùng cao
Mong các bạn vui sao
Trong đêm rằm tháng Tám.

Bài 6

Hướng dẫn tham gia cuộc thi vẽ

Khởi động

Hỏi – đáp về một sản phẩm mĩ thuật của bạn mà em thích.



Ngôi trường trên Mặt Trăng



Ước mơ khám phá vũ trụ



Hươu cao cổ hiện đại

Khám phá và luyện tập



Đọc

Hướng dẫn tham gia cuộc thi vẽ



HƯỚNG DẪN THAM GIA CUỘC THI VẼ
"THẾ GIỚI TRONG TƯƠNG LAI"

1. Đối tượng dự thi: Học sinh tiểu học trên toàn quốc.

(Khuyến khích các trường tiểu học, câu lạc bộ nghệ thuật, trung tâm hội hoạ,... tham gia thi theo nhóm.)

2. Hướng dẫn tham gia

– *Bước 1:* Tưởng tượng và vẽ tranh với chủ đề "Thế giới trong tương lai" vào giấy khổ A3.

– *Bước 2:* Viết thông điệp hay một đoạn giới thiệu cho bức tranh.

– *Bước 3:* Điền thông tin vào mẫu đơn đăng kí và dán vào mặt sau của bức tranh.

– *Bước 4:* Gửi bài dự thi theo đường bưu điện về địa chỉ của Ban Tổ chức.

3. Thời hạn gửi bài: Nhận bài dự thi đến hết ngày 21 tháng 6 năm 2021.

4. Một số lưu ý

– Chọn màu vẽ đậm, rực rỡ, sắc nét.

– Tô màu phủ kín bức tranh.

– Không giới hạn số bức tranh dự thi của mỗi thí sinh.

– Tham khảo thêm thông tin và sản phẩm của cuộc thi "Em vẽ trường học hạnh phúc năm 2020".

Theo Kênh truyền hình Giáo dục Quốc gia

Thông điệp: *điều quan trọng muốn gửi gắm thông qua một hoạt động, sản phẩm,...*

1. Cuộc thi vẽ "Thế giới trong tương lai" dành cho đối tượng nào?
2. Thí sinh tham gia cuộc thi cần thực hiện mấy bước? Đó là những bước nào?
3. Thí sinh cần lưu ý những gì khi tham gia cuộc thi?
4. Theo em, vì sao thí sinh cần viết thông điệp hay một đoạn giới thiệu cho bức tranh của mình?
5. Em có cảm nghĩ gì về cuộc thi vẽ "Thế giới trong tương lai"?

Nói và nghe

Giới thiệu một sản phẩm thực hiện ở trường

Giới thiệu về một sản phẩm em thực hiện ở trường dựa vào gợi ý:

1. Đó là sản phẩm gì?





2. Em làm sản phẩm đó như thế nào?

3. Sản phẩm đó có đặc điểm gì nổi bật?

Hình dáng | Màu sắc | Chất liệu | ?

4. Suy nghĩ của em hoặc nhận xét của thầy cô, bạn bè,... về sản phẩm.



Viết

Viết đoạn văn nêu lí do thích một câu chuyện

1. Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

Từ những dòng chữ đầu tiên của câu chuyện "Bên ngoài Trái Đất", tôi đã bị cuốn vào chuyến hành trình kì thú ra ngoài vũ trụ. Lời kể thú vị khiến tôi có cảm giác như được cùng tác giả bay trên phi thuyền ra ngoài Trái Đất. Trong hành trình ấy, ngôi nhà chung của loài người hiện lên rõ nét qua những hình ảnh miêu tả vô cùng sống động. Màu lam biếc của nước biển, sắc xanh non của cây lá hoà quyện cùng màu trắng sữa của những dải mây gợi ra một thế giới kì ảo. Tôi vừa tưởng mình là một nhà thám hiểm khi được chiêm ngưỡng các hành tinh, vừa có cảm giác mình là một cậu bé đi lạc vào không gian cổ tích được nhuộm bởi muôn màu ánh sáng. Trái Đất sáng lóng lánh như một viên kim cương, Mặt Trời bừng sáng như hàng triệu ngọn nến đang thắp, sao chổi vụt sáng như một vệt pháo hoa. Tất cả đều đẹp đẽ, mới lạ. Những hình ảnh sinh động và những chi tiết hấp dẫn, đầy sáng tạo mà tác giả khéo léo gợi ra đã thoả mãn trí tò mò của một cậu bé thích khám phá như tôi. Tôi ước một lần được đặt chân lên phi thuyền, dù chỉ là trong mơ.

Thanh Lâm



a. Đoạn văn viết về điều gì?

Chọn đáp án đúng:

- Nêu nội dung câu chuyện
- Nêu lí do thích một nhân vật
- Nêu lí do thích câu chuyện
- Nêu ý nghĩa câu chuyện

b. Bạn nhỏ giới thiệu và khẳng định điều gì ở câu văn đầu tiên?

c. Ở các câu văn tiếp theo, bạn nhỏ nêu những lí do gì khiến mình thích câu chuyện?

Lời kể thú vị	?	?

d. Câu cuối đoạn văn nói về điều gì?

Đoạn văn **nêu lí do thích một câu chuyện** thường có:

1. Câu đầu tiên: Giới thiệu câu chuyện em thích hoặc ấn tượng đặc biệt về câu chuyện.

2. Các câu tiếp theo: Nêu những lí do cụ thể khiến em thích câu chuyện (nội dung, lời kể,...).

3. Câu cuối: Nêu suy nghĩ hoặc mong muốn sau khi đọc câu chuyện.

2. Trao đổi với bạn về lí do em thích một câu chuyện cổ tích hoặc sự tích đã đọc, đã nghe dựa vào gợi ý:

Giới thiệu câu chuyện	– Tên câu chuyện – Cảm nhận chung – ?
Nêu lí do thích câu chuyện	Viết về những đặc điểm khiến em yêu thích câu chuyện kèm minh chứng: – Lời kể sinh động: • Cách dùng từ (từ gợi tả âm thanh, màu sắc,...) • Cách viết câu (câu hỏi, câu cảm,...) • ? – Nội dung câu chuyện hấp dẫn: • Có yếu tố kì ảo • Nói về ước mơ • ? – Tính cách của nhân vật thể hiện qua hành động, lời nói (hiếu thảo, trung thực, dũng cảm,...) – Ý nghĩa câu chuyện
Suy nghĩ, cảm xúc	– Xúc động – Khâm phục – ?

Vận dụng

Nếu tham gia cuộc thi vẽ "Thế giới trong tương lai", em sẽ vẽ gì để thể hiện mong ước của mình? Vì sao?

Tuần 17 — Bài 7

Nếu chúng mình có phép lạ

Khởi động

Trao đổi: Nếu có phép lạ, em sẽ làm gì?

Khám phá và luyện tập

Đọc

1. Đọc bài thơ:

Nếu chúng mình có phép lạ

Nếu chúng mình có phép lạ
Bắt hạt giống nảy mầm nhanh
Chớp mắt thành cây đầy quả
Tha hồ hái chén ngọt lành.

Nếu chúng mình có phép lạ
Ngủ dậy thành người lớn ngay
Đứa thì lặn xuống đáy biển
Đứa thì ngồi lái máy bay.

Nếu chúng mình có phép lạ
Hái triệu vì sao xuống cùng
Đúc thành ông mặt trời mới
Mãi mãi không còn mùa đông.

Nếu chúng mình có phép lạ
Hoá trái bom thành trái ngon
Trong ruột không còn thuốc nổ
Chỉ toàn kẹo với bi tròn.

Nếu chúng mình có phép lạ!
Nếu chúng mình có phép lạ!

Định Hải



?

1. Hai khổ thơ đầu nói lên những ước mong gì của bạn nhỏ?
2. Theo em, vì sao các bạn nhỏ ước "Mãi mãi không còn mùa đông"?
3. Điều ước của các bạn nhỏ ở khổ thơ thứ tư nói lên điều gì?
4. Câu thơ nào được lặp lại nhiều lần trong bài? Việc lặp lại nhiều lần câu thơ ấy nói lên điều gì?

★ Học thuộc lòng bài thơ.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách
Chủ điểm *Những ước mơ xanh*

(a) Tìm đọc một bài văn viết về:

Ước mơ về nghề nghiệp	Ước mơ về cuộc sống	
• Vươn tới những vì sao Đa-vít Xta-blơ	• Cánh diều tuổi thơ Tạ Duy Anh	?
• Đồng cỏ nở hoa Ma Văn Kháng	• Trung thu độc lập Thép Mới	

(b) Ghi chép những chi tiết quan trọng về ước mơ được nhắc đến trong bài văn vào *Nhật kí đọc sách.*

c. Cùng bạn chia sẻ:

– Bài văn đã đọc.

– Nhật kí đọc sách.

– Suy nghĩ của em về ước mơ được nhắc đến trong bài văn.



Luyện từ và câu

Luyện tập sử dụng từ ngữ

1. Tìm từ ngữ phù hợp để thay thế từ ngữ in đậm giúp mỗi câu dưới đây sinh động hơn:

a. Mặt biển **rất rộng**.

b. Bầu trời mùa thu **xanh quá**.

c. Em bé có nước da **trắng lắm**.

d. Cô giáo em có vóc người **hơi nhỏ**.

2. Phát hiện từ dùng sai trong mỗi câu dưới đây và chữa lại cho đúng.

a. Một cơn gió nhẹ lướt qua, làm những chiếc lá rung chuyển.

b. Nước sông vẫn đỏ chót phù sa nhưng cảnh vật đôi bờ đã có nhiều đổi khác.

3. Đặt câu với mỗi từ sau:

trong veo	trong sáng	trong trẻo

4. Thay từ in đậm trong mỗi câu sau bằng từ ngữ phù hợp để được các câu văn có hình ảnh nhân hoá.

M: Trong vòm lá, ve **kêu** râm ran.
⟹ Trong vòm lá, ve ngân lên khúc nhạc râm ran.

a. Hè về, mặt trời **chiếu** những tia nắng rực rỡ xuống mặt đất.

b. Muôn loài hoa **cùng** nở rộ.

c. Những chú chim **hót** véo von, tạo nên một bản hợp xướng tuyệt diệu.



Viết

Luyện tập viết đoạn văn nêu lí do thích một câu chuyện

Đề bài: **Viết đoạn văn nêu lí do em thích một câu chuyện cổ tích hoặc sự tích đã đọc, đã nghe.**

1. Viết đoạn văn dựa vào gợi ý:

– *Câu đầu tiên:* Giới thiệu câu chuyện.



Sự tích Hồ Gươm



Chuyện quả bầu



Sự tích hoa mào gà



– *Các câu tiếp theo:* Những lí do khiến em yêu thích câu chuyện.
- Lời kể sinh động
- Nội dung câu chuyện hấp dẫn
- Tính cách của nhân vật thể hiện qua hành động, lời nói
- ?
- Ý nghĩa của câu chuyện

– *Câu cuối:* Suy nghĩ, cảm xúc khi đọc câu chuyện.

2. Đọc lại, rà soát và chữa các lỗi trong đoạn văn đã viết.

Sắp xếp ý	Dùng từ	Đặt câu	Chính tả	?

3. Chia sẻ trong nhóm, nghe bạn nhận xét để hoàn chỉnh đoạn văn.

Cách giới thiệu hấp dẫn

Chọn được chi tiết tiêu biểu, hình ảnh đẹp trong câu chuyện để giải thích lí do em thích

Thể hiện được suy nghĩ, cảm xúc

?

Vận dụng

Viết một điều em muốn thay đổi để cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn.



Không có dịch bệnh

Chấm dứt chiến tranh

?

Bài 8

Những giai điệu gió

Khởi động

Chia sẻ về âm thanh của một loại nhạc cụ mà em thích.



Khám phá và luyện tập

Đọc

Những giai điệu gió

Năm lên bảy tuổi, bố tặng tôi một chiếc chuông gió. Những quả chuông sứ ngời lên lớp men bóng với hoa văn ngộ nghĩnh, vui tươi. Bố lắc nhẹ cho tôi nghe. Tiếng chuông gió lanh canh, trong trẻo như giọng cười. Tôi ngẩn ngơ trước vẻ yểu điệu của những quả chuông nhỏ xinh đung đưa trên những sợi dây cước mảnh mai. Nó có gì đó thật trong sáng và cũng rất mộng mơ. Và tôi bắt đầu sưu tập chuông gió.



Chiếc chuông gió thứ hai tôi được tặng làm bằng thuỷ tinh trang trí hình cỏ hoa có năm cánh lá xinh đẹp. Những dây chỉ nhỏ treo thanh đồng vào lòng quả chuông tạo nên thứ âm thanh trong vắt, mỏng tang.

Năm mười tuổi, tôi có một bộ sưu tập chuông gió đến từ nhiều địa điểm khác nhau, nhiều người khác nhau. Tôi yêu tiếng chuông gió, yêu tình cảm của mọi người gửi cho mình qua những chiếc chuông...

Mỗi buổi sáng cuối tuần, tôi say ngắm những chiếc chuông rung trong gió với niềm mong mỏi thiết tha: Mỗi chiếc chuông nhỏ ấy sẽ ngân rung những âm thanh và giai điệu của gió, của ước mơ, của hi vọng và sự tin tưởng vào một tương lai tươi sáng...

Đan Thi

- **Giai điệu**: *chuỗi âm thanh thường được lặp lại dưới nhiều dạng khác nhau.*
- **Chuông gió**: *vật dụng thường dùng để trang trí, có âm thanh trong trẻo phát ra nhờ tác động của gió.*
- **Ngời**: *sáng bừng lên, đẹp nổi bật hẳn lên.*

1. Chiếc chuông gió bố tặng bạn nhỏ năm lên bảy tuổi được tả bằng những hình ảnh, âm thanh nào?



2. Chiếc chuông gió thứ hai bạn nhỏ được tặng có gì đẹp?
3. Vì sao bạn nhỏ yêu những chiếc chuông gió?
4. Bạn nhỏ mong ước điều gì khi ngắm những chiếc chuông rung trong gió?
5. Theo em, vì sao bài đọc có tên là "Những giai điệu gió"?

Luyện từ và câu

Mở rộng vốn từ *Ước mơ*

1. Chọn lời giải nghĩa ở cột B phù hợp với một từ ở cột A:

A	B
mơ màng	mong muốn thiết tha điều tốt đẹp trong tương lai
mơ mộng	thấy phảng phất không rõ ràng trong trạng thái mơ ngủ
mơ tưởng	say mê theo đuổi những hình ảnh tốt đẹp, nhưng xa vời, thiếu thực tế
mơ ước	mong mỏi, ước mơ điều chỉ có thể có trong tưởng tượng

2. Chọn từ phù hợp ở bài tập 1 thay cho mỗi ❀:

a. Trang sách hồng nằm ❀ ngủ.

Em gối đầu lên những vần thơ.

Theo Trịnh Công Sơn

b. ❀ của Đạt là thiết kế được con rô bốt lau nhà.

c. Em nói với mẹ rằng em ❀ vươn tới những vì sao. Mẹ bảo em: "Con đừng ❀ viển vông.".

d. Chúng ta không nên ❀ những gì cao xa.

3. Tìm 2 – 3 từ ngữ có thể ghép được với từ ước mơ.

M: ước mơ đẹp

4. Đặt 2 – 3 câu với từ ngữ tìm được ở bài tập 3.

5. Nêu một tình huống phù hợp với mỗi thành ngữ dưới đây:

a. Ước của trái mùa.

b. Cầu được ước thấy.

Viết

Luyện tập viết đoạn văn nêu lí do thích một câu chuyện

Đề bài: **Viết đoạn văn nêu lí do em thích một câu chuyện đã đọc, đã nghe về tình cảm gia đình hoặc tình bạn.**

1. Viết đoạn văn dựa vào gợi ý:

– *Câu đầu tiên:* Giới thiệu câu chuyện.



Những ngày hè tươi đẹp



Cô bé ấy đã lớn



Về thăm bà



– *Các câu tiếp theo:* Những lí do khiến em yêu thích câu chuyện.
- Lời kể hấp dẫn
- Nội dung câu chuyện gần gũi
- Nhân vật có những đức tính tốt
- ?
- Ý nghĩa của câu chuyện

– *Câu cuối:* Suy nghĩ, cảm xúc khi đọc câu chuyện.

2. Đọc lại, rà soát và chữa các lỗi trong đoạn văn đã viết.

Sắp xếp ý	Dùng từ	Đặt câu	Chính tả	?

3. Trao đổi với bạn để hoàn chỉnh đoạn văn.

Cách giới thiệu hấp dẫn

Chọn được chi tiết hay, ý nghĩa trong câu chuyện để giải thích lí do em thích

Thể hiện được suy nghĩ, cảm xúc

?

4. Cùng bạn trưng bày và bình chọn đoạn văn em thích.

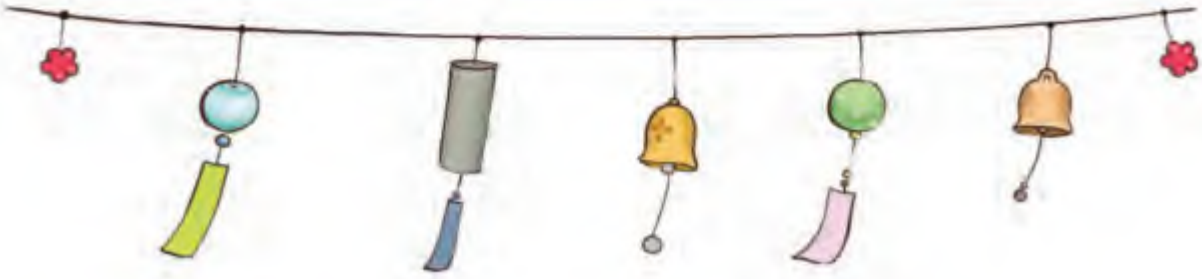
Vận dụng

Tưởng tượng, chia sẻ về giai điệu em nghe được từ những chiếc chuông gió.

Giọng cười

Tiếng hát

?



ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I

Tuần 18

Tiết 1

1. Đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi:

Con suối nhỏ

Tôi là con suối nhỏ
Nằm dưới tàn cây xanh
Bạn của nai, của thỏ
Của hoa thơm, trái lành.

Tôi là con suối nhỏ
Nằm ở dưới chân đồi
Bạn của sương, của gió
Của vầng trăng lưng trời.

Tôi là con suối nhỏ
Trong veo và ngọt ngào
Đàn tôi reo róc rách
Khi trầm, khi vút cao.

Tôi là con suối nhỏ
Men bờ đá tôi đi
Tôi yêu cua, yêu cá
Tiếng hát ru thầm thì.

Tôi là con suối nhỏ
Bước chân không biết dừng
Mang niềm vui bày tỏ
Với dòng sông mênh mông.

Mai sông về biển mẹ
Có bước tôi theo về
Biển nằm nghe tôi kể
Câu chuyện dài sơn khê...

Nguyễn Lãm Thắng

1 Đọc đoạn từ đầu đến "Tiếng hát ru thầm thì." và trả lời câu hỏi:

Con suối nhỏ là bạn của những sự vật nào? Vì sao?

2 Đọc đoạn từ đầu đến "Tiếng hát ru thầm thì." và trả lời câu hỏi:

Hình ảnh con suối nhỏ ở khổ thơ thứ ba có gì đẹp?

3 Đọc đoạn từ "Tôi là con suối nhỏ/ Trong veo và ngọt ngào" đến hết và trả lời câu hỏi:

Con suối nhỏ yêu những gì? Vì sao?

4 Đọc đoạn từ "Tôi là con suối nhỏ/ Trong veo và ngọt ngào" đến hết và trả lời câu hỏi:

Theo em, suối sẽ kể những gì với biển?

2. Trao đổi: Suối đi qua những đâu? Đường đi của suối có gì thú vị?

Tiết 2

1. Nghe – viết:

Xuân trên đảo Bạch Long Vĩ

(Trích)

Đèn biển đêm qua nhấp nháy
Bây giờ đứng quấn khăn sương
Đoàn tàu thung thăng qua đấy
Thả một chuỗi còi thân thương.

Tết ùa lên từ đại dương
Làng chài nức mùi cá nướng
Cánh buồm cuộn ngủ khiêm nhường
Lòng thuyền còn say ngất ngưởng.

Lao xao bao chùm hoa muống
Theo em líu ríu tới trường
Xuân về đảo Đuôi Rồng Trắng
Biển trời như ướp bằng hương.

Hoài Khánh

2. Viết lại cho đúng tên riêng của các cơ quan, tổ chức dưới đây:

a. Trường mầm non Bạch Long Vĩ

b. Trường trung học cơ sở Bạch Long Vĩ

c. Trung tâm văn hoá – Thông tin và thể thao huyện Bạch Long Vĩ

d. Uỷ ban bảo vệ và chăm sóc trẻ em Việt Nam

Tiết 3

1. Nói về một kỉ niệm đẹp của em với gia đình, bạn bè hoặc thầy cô giáo dựa vào gợi ý:

a. Đó là kỉ niệm của em với ai?

b. Điều gì gợi cho em nhớ về kỉ niệm?

c. Những suy nghĩ, lời nói, việc làm,... nào đáng nhớ?

d. Ý nghĩa của những suy nghĩ, lời nói, việc làm,... đó đối với em?





2. Cùng bạn bình chọn bài nói:

Nội dung sâu sắc	Hình thức sinh động	Giọng kể lôi cuốn

Tiết 4

1. Đọc đoạn thơ sau và thực hiện yêu cầu:



Bác xà cừ vươn cao
Cam la đà mặt đất
Chuối, hồng, cau,... họp mặt
Cùng chung sống chan hoà

Gió đi qua gật gù
Chim tới khen rối rít
Mây che qua vòm mát
Đất màu dành tốt tươi

Vườn cây sống thật vui
Nắng mưa cùng chia sẻ
Đêm đêm ru nhau ngủ
Bình minh lại xôn xao...

Nguyễn Trọng Hoàn

a. Tìm các danh từ chỉ cây cối, danh từ chỉ hiện tượng có trong đoạn thơ.

b. Tìm trong đoạn thơ các sự vật được nhân hoá và cho biết mỗi sự vật được nhân hoá bằng cách nào?

c. Nêu cảm nhận của em về vườn cây trong đoạn thơ.

2. Chọn từ ngữ phù hợp trong ngoặc đơn thay cho mỗi ❀:

Hơi lạnh vẫn còn vương khắp đất trời nhưng cậu nhận ra mùa xuân đến gần lắm. Những cành cây ❀ (*khẳng khiu*, *khoẻ mạnh*) chống lại cái lạnh của mùa đông đã ❀ (*nhú*, *nở*) những lộc biếc đầu tiên. Màu xanh ❀ (*êm dịu*, *êm ả*) làm đất trời ❀ (*sáng bừng*, *sáng rực*) lên sức sống. Và sắc màu mùa xuân cũng bắt đầu ❀ (*nhen*, *nhóm*) lên trên những cánh hoa nở sớm.

Theo Lục Mạnh Cường

3. Sử dụng biện pháp nhân hoá để viết 3 – 4 câu về một loài cây hoặc một loài vật em thích.

Tiết 5

Đề bài: **Thuật lại một ngày hội được tổ chức ở trường em.**

Gợi ý:

– *Mở bài:* Giới thiệu ngày hội.

Hội thi văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam	Ngày hội An toàn giao thông	?

– *Thân bài:* Thuật lại các hoạt động của ngày hội theo trình tự thời gian hoặc không gian.



- Khi thuật mỗi hoạt động cần chú ý:
  + Xác định thời gian hoặc địa điểm diễn ra.
  + Chú ý thuật hoạt động, cảm xúc của người tham gia.
- Thuật kĩ hoạt động em ấn tượng nhất.

– *Kết bài:* Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em khi chứng kiến hoặc tham gia ngày hội.

Tiết 6 và tiết 7

ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I

1. Đọc bài và thực hiện yêu cầu:

Những hạt thóc giống



Ngày xưa có một ông vua cao tuổi muốn tìm người nối ngôi. Vua ra lệnh phát cho mỗi người dân một thúng thóc về gieo trồng và giao hẹn: ai thu được nhiều thóc nhất sẽ được truyền ngôi, ai không có thóc nộp sẽ bị trừng phạt.

Có chú bé mồ côi tên là Chôm nhận thóc về, dốc công chăm sóc mà thóc vẫn chẳng nảy mầm.

Đến vụ thu hoạch, mọi người nô nức chở thóc về kinh thành nộp cho nhà vua. Chôm lo lắng đến trước vua, quỳ tâu:

– Tâu Bệ hạ! Con không làm sao cho thóc nảy mầm được.

Mọi người đều sững sờ vì lời thú tội của Chôm. Nhưng nhà vua đã đỡ chú bé đứng dậy. Ngài hỏi còn ai để chết thóc giống không. Không ai trả lời. Lúc ấy, nhà vua mới ôn tồn nói:

– Trước khi phát thóc giống, ta đã cho luộc kĩ rồi. Lẽ nào thóc ấy còn mọc được? Những xe thóc đầy ắp kia đâu phải thu được từ thóc giống của ta!

Rồi vua dõng dạc nói tiếp:

– Trung thực là đức tính quý nhất của con người. Ta sẽ truyền ngôi cho chú bé trung thực và dũng cảm này.

Chôm được truyền ngôi và trở thành ông vua hiền minh.

Truyện dân gian Khmer

- **Sững sờ**: *lặng người đi vì kinh ngạc hoặc quá xúc động.*
- **Dõng dạc**: *(nói) to, rõ ràng, dứt khoát.*
- **Hiền minh**: *có tài đức và sáng suốt.*

Chọn ý trả lời đúng cho các câu hỏi dưới đây:

a. Nhà vua giao hẹn điều gì khi giao thóc giống cho người dân?

- Ai làm cho thóc nảy mầm nhanh nhất sẽ được truyền ngôi.
- Ai làm cho thóc nảy mầm nhiều nhất sẽ được truyền ngôi.
- Ai thu được nhiều thóc nhất sẽ được truyền ngôi.
- Ai thu hoạch thóc nhanh nhất sẽ được truyền ngôi.

b. Thóc giống nhà vua phát cho người dân đem về gieo trồng có gì đặc biệt?

- Thóc giống chắc, mẩy.
- Thóc giống đã nảy mầm.
- Thóc giống chỉ toàn hạt lép.
- Thóc giống đã được luộc kĩ.

c. Theo em, vì sao người dân nô nức chở thóc về kinh thành nộp cho nhà vua?

- Vì vụ mùa năm ấy bội thu.
- Vì họ trồng trọt rất giỏi.
- Vì ai cũng muốn nối ngôi vua.
- Vì họ làm lụng rất chăm chỉ.

d. Vì sao chú bé Chôm tâu vua rằng mình không làm cho thóc nảy mầm được?

- Vì Chôm không sợ bị phạt.
- Vì Chôm là chú bé lười biếng.
- Vì Chôm không giỏi trồng trọt.
- Vì Chôm là chú bé trung thực.

e. Từ nào trong câu "Mọi người đều sững sờ vì lời thú tội của Chôm." là động từ?

- đều
- sững sờ
- thú tội
- lời thú tội

g. Từ ngữ nào có nghĩa giống với từ in đậm trong câu: "**Trung thực** là đức tính quý nhất của con người."?

- thật thà
- thật lòng
- thật tình
- thật tâm

Thực hiện các câu hỏi, bài tập dưới đây:

h. Vì sao nhà vua nhận xét Chôm là chú bé trung thực và dũng cảm?

i. Theo em, vì sao Chôm trở thành ông vua hiền minh?

k. Đặt một tên khác cho câu chuyện.

l. Đặt một câu bày tỏ cảm xúc của em về hành động của cậu bé Chôm.

2. Thực hiện một trong hai đề bài sau:

a. Viết thư cho thầy giáo hoặc cô giáo cũ để thăm hỏi và kể về việc học tập của em.

b. Viết bài văn kể lại một câu chuyện đã đọc, đã nghe về tình bạn hoặc tình cảm gia đình.

MỘT SỐ THUẬT NGỮ DÙNG TRONG SÁCH

	Trang
B	
bài	12
bài đọc	24
bài thơ	18
bài văn	12
C	
câu	12
câu chuyện	12
câu hỏi	74
câu thơ	90
câu văn	55
chữ	30
D	
danh từ	11
danh từ chung	20
danh từ riêng	20
dòng thơ	50
Đ	
đoạn văn	12
đoạn thơ	28
động từ	28

	Trang
K	
kết bài	14
khổ thơ	11
M	
mở bài	14
N	
nghĩa	38
nhân hoá	16
nhân vật	14
T	
thân bài	14
tiếng	38
tính từ	55
truyện	15
từ	11
từ ngữ	25

BẢNG TRA CỨU TÊN RIÊNG NƯỚC NGOÀI

	Trang
Đa-vít Xta-blơ (David Stabler)	136
Ha-ri Pót-tơ (Harry Potter)	109
Hao-ớt Ke-ly (Howard Kelly)	59
Hô-goát (Hogwarts)	109
Kiếc-gi-xtan (Kyrgyzstan)	97
Lu-i Pa-xtơ (Louis Pasteur)	82
Mô-da (Mozart)	82
Măng-xơ (Manche)	100
Mác-xim Go-rơ-ki (Maksim Gorky)	66
Mát-téc-lích (Maeterlinck)	112
Mi-tin (Mitin)	111
Niu-tơn (Newton)	109
Pa-na-ma (Panama)	100
Tin-tin (Tintin)	111
Tuốc-ghê-nhép (Turgenev)	14
Xti-vơn Hoóc-king (Stephen Hawking)	116
Xu-khôm-lin-xki (Sukhomlinskij)	19

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: NGUYỄN THỊ THU TRANG – NGUYỄN TRỌNG PHÚC
Biên tập mĩ thuật: NGỌC HÀ – HONG NHẪN
Thiết kế sách: NGỌC HÀ – HONG NHẪN
Trình bày bìa: ĐẶNG NGỌC HÀ – BÙI THỊ THANH TRÚC
Minh hoạ: HONG NHẪN – CÚC HOA – NGỌC HÀ – DIỆP THANH – THANH TRÚC
Sửa bản in: NGUYỄN THỊ THU TRANG – NGUYỄN TỐ TƯỜNG VY
Chế bản: CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

Bản quyền © (2022) thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Xuất bản phẩm đã đăng kí quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

TIẾNG VIỆT 4 – TẬP MỘT (CHÂN TRỜI SÁNG TẠO)
Mã số:
In ..... bản, (QĐ ....) khổ 19 x 26,5 cm.
Đơn vị in: ..... địa chỉ .....
Cơ sở in: ..... địa chỉ .....
Số ĐKXB:
Số QĐXB: .../QĐ- GD - HN ngày ... tháng ... năm 20...
In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...
Mã số ISBN: Tập 1:
Tập 2:



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 4 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

1. TIẾNG VIỆT 4 – TẬP MỘT
2. TIẾNG VIỆT 4 – TẬP HAI
3. TOÁN 4 – TẬP MỘT
4. TOÁN 4 – TẬP HAI
5. TIẾNG ANH 4 Family and Friends (National Edition) – Student Book
6. ĐẠO ĐỨC 4
7. KHOA HỌC 4
8. LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 4
9. TIN HỌC 4
10. CÔNG NGHỆ 4
11. GIÁO DỤC THỂ CHẤT 4
12. ÂM NHẠC 4
13. MĨ THUẬT 4 (BẢN 1)
14. MĨ THUẬT 4 (BẢN 2)
15. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 4 (BẢN 1)
16. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 4 (BẢN 2)

Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
  CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
- **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
  CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
- **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
  CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
  CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

Sách điện tử: http://hanhtrangso.nxbgd.vn

Kích hoạt để mở học liệu điện tử: Cào lớp nhũ trên tem để nhận mã số. Truy cập http://hanhtrangso.nxbgd.vn và nhập mã số tại biểu tượng chìa khoá.